



## Hệ thống Quản lý Môi trường và Xã hội (ESMS)

## Mục lục

Định nghĩa và Thuật ngữ .....	4
1. Giới thiệu.....	7
i. Bối cảnh .....	7
ii. Mục đích của Tài liệu này .....	8
iii. Phạm vi của Tài liệu này .....	9
2. Khung Đầu tư có Trách nhiệm.....	10
i. Giới thiệu.....	10
ii. Chính sách Đầu tư có Trách nhiệm .....	11
iii. Bộ luật Đầu tư có Trách nhiệm .....	11
iv. Các yêu cầu pháp lý và các yêu cầu khác cho Đầu tư có Trách nhiệm .....	11
3. Bối cảnh Môi trường & Xã hội của Dự án.....	13
i. Giới thiệu.....	13
ii. Xác định các Tác động Tiềm ẩn.....	13
iii. Giảm nhẹ điển hình đối với các dự án tiềm năng .....	18
4. Quản lý và Tổ chức E&S .....	19
i. Các thoả thuận về Quản lý E&S tổng thể .....	19
ii. Sắp xếp Quản lý E&S Cấp Dự án.....	20
5. Đánh giá rủi ro Môi trường và Xã hội .....	22
i. Giới thiệu.....	22
ii. Kiểm tra Thỏa thuận & Loại Dự án .....	24
iii. Thẩm định về môi trường và xã hội .....	25
<i>Quỹ Phát triển ('DF')</i> .....	26
<i>Đầu tư Quỹ Đầu tư Xây dựng ('CEF')</i> .....	27
<i>Quỹ tái cấp vốn</i> .....	31
<i>Ra khỏi Quỹ</i> .....	31
6. Biện pháp bảo vệ Quản lý Môi trường và Xã hội .....	32
i. Giới thiệu.....	32
ii. Đánh giá Rủi ro .....	32
iii. Quản lý Nghĩa vụ Tuân thủ .....	32
iv. Quản lý Thay đổi .....	33
v. Quản lý Trường hợp Khẩn cấp (Quỹ Cổ phần Xây dựng và Quỹ tái cấp vốn) .....	33
vi. Ghi chép theo dõi và Kiểm soát Hồ sơ .....	33
vii. Nhân quyền.....	33
viii. Điều kiện Lao động và Làm việc.....	34

ix. Quản lý Môi trường .....	34
x. Quản lý Xã hội.....	35
xi. Cam kết và Trao đổi thông tin của Bên liên quan .....	35
xii. Sức khỏe Cộng đồng, An toàn và An ninh.....	36
xiii. Thu hồi đất và Tái định cư không tự nguyện .....	37
xiv. Người dân Địa phương .....	38
xv. Di sản Văn hóa.....	39
7. Đào tạo và Năng lực .....	40
8. Giám sát và Đánh giá Hiệu quả E&S.....	41
9. Báo cáo Hiệu quả về Môi trường và Xã hội.....	44
i. Báo cáo E&S của CFM .....	44
ii. Báo cáo E&S cấp độ dự án.....	44
iii. Báo cáo Sự cố / Tai nạn .....	46
Phụ lục 1 Chính sách Đầu tư có Trách nhiệm .....	47
Phụ lục 2 Bảng câu hỏi về Môi trường và Xã hội cho các dự án mới – Danh sách Kiểm tra sàng lọc thỏa thuận	49
Phụ lục 3 Danh sách các Hoạt động Loại trừ .....	52
Phụ lục 4 Khái quát về Thông tin Môi trường và Xã hội trong Báo cáo gửi lên Ủy ban Đầu tư .....	53
Phụ lục 5 Báo cáo Thường niên về Môi trường và Xã hội đối với CFM - Cấp Quý .....	54
Phụ lục 6 Báo cáo Giám sát Thường niên về Môi trường và Xã hội - Cấp Dự án .....	55
Phụ lục 7 Báo cáo Giám sát Hàng quý về Môi trường và Xã hội - Cấp Dự án (chỉ Quý Đầu tư Xây dựng)	56
Phụ lục 8 Các Điều khoản Tham chiếu Khái quát về Đánh giá Tác động Môi trường và Xã hội (ESIA)	57
Phụ lục 9 Các Điều khoản Tham chiếu Khái quát về Kế hoạch Hành động Tái định cư (RAP).....	59
Phụ lục 10 Các Điều khoản Tham chiếu Khái quát về Kế hoạch dành cho Người Bản địa.....	64
Phụ lục 11 Cơ chế Giải quyết Khiếu nại .....	66
Phụ lục 12 Điều khoản Tham chiếu Khái quát dành cho quy trình Kiểm tra ESMS .....	73
Phụ lục 13 Công bố thông tin và Ý kiến Phản hồi ESMS .....	75

## Định nghĩa và Thuật ngữ

<b>AC</b>	Cộng đồng bị ảnh hưởng
<b>Cơ sở Liên kết</b>	Các cơ sở không được tài trợ kinh phí như một phần của dự án (kinh phí có thể được cung cấp riêng bởi khách hàng hoặc bên thứ ba bao gồm cả chính phủ), khả năng tồn tại của các cơ sở này phụ thuộc hoàn toàn vào dự án, và hàng hoá hoặc dịch vụ của cơ sở là thiết yếu để dự án vận hành thành công.
<b>Các Điều khoản và Điều kiện Cơ bản về Việc làm</b>	Các yêu cầu áp dụng cho Bên vay về tiền lương, giờ làm việc, hợp đồng lao động và các vấn đề về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp, bắt nguồn từ các Công ước của ILO (Tổ chức Lao động Quốc tế) 26 và 131 (về thù lao), 1 (về giờ làm việc) và 155 (về sức khoẻ và an toàn).
<b>BCS</b>	Hỗ trợ Cộng đồng Rộng rãi
<b>CEF</b>	Quỹ Đầu tư Xây dựng
<b>CEO</b>	Giám đốc Điều hành
<b>CFM</b>	Ban Quản lý Quỹ Khí hậu
<b>CIO</b>	Quỹ Climate Investor One
<b>CIP</b>	Giải phóng Mặt bằng về Nguyên tắc
<b>CO<sub>2</sub></b>	Các-bon Đi-ô-xít
<b>Tiêu chuẩn Lao động Cốt lõi</b>	Các yêu cầu áp dụng cho Bên vay về lao động trẻ em và lao động cưỡng bức, phân biệt đối xử và tự do hiệp hội và thương lượng tập thể, bắt nguồn từ Tuyên bố của ILO về Nguyên tắc và Quyền Cơ bản tại Nơi làm việc, được thông qua năm 1998 và bao gồm các vấn đề: (i) tự do hiệp hội và quyền thương lượng tập thể, (ii) loại bỏ lao động cưỡng bức và bắt buộc, (iii) bãi bỏ lao động trẻ em và (iv) xoá bỏ sự phân biệt đối xử ở nơi làm việc.
<b>CP</b>	Điều kiện phát sinh nghĩa vụ
<b>Tác động Tích lũy</b>	Các tác động thường được công nhận là nghiêm trọng dựa trên cơ sở quan ngại về mặt khoa học và/hoặc quan ngại của Cộng đồng bị ảnh hưởng. Ví dụ về các tác động tích lũy bao gồm: góp phần gia tăng phát thải khí vào bầu không khí; giảm lưu lượng nước trong lưu vực do nhiều lần rút nước; tăng tải trầm tích lên một lưu vực sông; can thiệp vào các tuyến di cư hoặc di chuyển của động vật hoang dã; hoặc gây nhiều tắc nghẽn giao thông và tai nạn do sự gia tăng lưu lượng xe cộ trên các tuyến đường của cộng đồng (nguồn: <i>IFC PS 1 - Tiêu chuẩn Hoạt động số 1 của Tổ chức Tài chính Quốc tế</i> ).
<b>Kế hoạch Hành động về Môi trường và Xã hội (ESAP)</b>	Kế hoạch hành động về môi trường và xã hội đề ra hành động, ngân sách và khung thời gian cho các biện pháp cần tiến hành nhằm khắc phục những điểm không tuân thủ Yêu cầu về Môi trường và Xã hội, và cho bất kỳ biện pháp nào khác được CIO và bên nhận đầu tư đồng thuận.
<b>Khiếu nại về Môi trường và Xã hội</b>	Bất kỳ vụ việc khiếu nại, tố tụng hoặc điều tra thực hiện bởi một người liên quan đến Luật Môi trường, Luật Xã hội hoặc thỏa thuận về môi trường hay xã hội giữa Bên vay với một người khác.
<b>Đánh giá Tác động Môi trường và Xã hội (ESIA)</b>	Đánh giá về những rủi ro và tác động bất lợi đáng kể tiềm ẩn đến môi trường và xã hội. Các yếu tố chính của quá trình ESIA thường bao gồm (i) sàng lọc ban đầu về dự án và phạm vi của quá trình đánh giá; (ii) kiểm tra các phương án thay thế; (iii) xác định các bên liên quan (tập trung vào những người bị ảnh hưởng trực tiếp) và thu thập dữ liệu cơ sở về môi trường và xã hội; (iv) xác định, dự báo và phân tích tác động; (v) tạo ra các biện pháp và hành động giảm nhẹ hoặc quản lý; (vi) tầm quan trọng của tác động (nguồn: <i>IFC PS 1 - Tiêu chuẩn Hoạt động số 1 của Tổ chức Tài chính Quốc tế</i> ).

<b>Báo cáo Giám sát môi trường và Xã hội (ESMP)</b>	Báo cáo giám sát môi trường và xã hội theo mẫu được nêu trong Phụ lục 5 ( <i>Báo cáo Giám sát Môi trường và Môi trường hàng năm</i> ).
<b>Yêu cầu Môi trường và Xã hội</b>	Tất cả các yêu cầu luật pháp và pháp lý về môi trường và xã hội có liên quan, cũng như Tiêu chuẩn Hoạt động của IFC (Tổ chức Tài chính Quốc tế).
<b>Luật Môi trường</b>	Bất kỳ luật, quy tắc hoặc quy định nào (kể cả các nghĩa vụ theo quy định của hiệp ước quốc tế) áp dụng trong phạm vi quyền hạn của Quốc gia liên quan đến vấn đề môi trường và quản lý tài nguyên.
<b>Đánh giá Tác động Môi trường và Xã hội (ESIA)</b>	Đánh giá về những rủi ro và tác động bất lợi đáng kể tiềm ẩn đến môi trường và xã hội. Các yếu tố chính của quá trình ESIA thường bao gồm (i) sàng lọc ban đầu về dự án và phạm vi của quá trình đánh giá; (ii) kiểm tra các phương án thay thế; (iii) xác định các bên liên quan (tập trung vào những người bị ảnh hưởng trực tiếp) và thu thập dữ liệu cơ sở về môi trường và xã hội; (iv) xác định, dự báo và phân tích tác động; (v) tạo ra các biện pháp và hành động giảm nhẹ hoặc quản lý; (vi) tầm quan trọng của tác động (nguồn: IFC PS 1 - Tiêu chuẩn Hoạt động số 1 của Tổ chức Tài chính Quốc tế).
<b>ESMP</b>	Kế hoạch Quản lý Môi trường và Xã hội
<b>ESMS</b>	Hệ thống Quản lý Môi trường và Xã hội
<b>EXCO</b>	Ban Chấp hành
<b>FP</b>	Đề xuất Tài chính
<b>Đồng thuận dựa trên nguyên tắc tự nguyện, báo cáo và được cung cấp thông tin (FPIC)</b>	Quá trình tham vấn với Người bản địa cần phải được thực hiện trong các trường hợp đặc biệt như được mô tả trong IFC PS7 (cụ thể là các đoạn 13-17), ví dụ như khi Cộng đồng bị ảnh hưởng của Người bản địa dễ bị ảnh hưởng bởi việc mất mát, xa rời hoặc khai thác đất đai và các nguồn tài nguyên tự nhiên và văn hoá của họ (nguồn: IFC PS 7).
<b>GIIP</b>	Thực hành Công nghiệp Quốc tế Tốt
<b>IC</b>	Ủy ban Đầu tư
<b>Tham vấn và Tham gia Được cung cấp thông tin (ICP)</b>	Quá trình tham vấn toàn diện với Cộng đồng bị ảnh hưởng thông thường là một hình thức tư vấn chuyên sâu và tích cực, trao đổi sâu rộng về quan điểm và thông tin, để đưa ra phân tích và ra quyết định chung nhằm tạo cho cộng đồng cảm giác được cùng làm chủ quá trình và kết quả của quá trình (nguồn: Sổ tay Kết nối cộng đồng cho Các bên liên quan, IFC, 2007).
<b>Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC)</b>	Tổ chức quốc tế được thành lập tại Washington DC, Hoa Kỳ, theo quy định của các Điều trong Hiệp định giữa các nước thành viên.
<b>Tiêu chuẩn Hoạt động của IFC</b>	Tiêu chuẩn Hoạt động của IFC về Tính bền vững về Xã hội và Môi trường (bao gồm các tài liệu tham khảo kỹ thuật có tên gọi Hướng dẫn về Môi trường, Sức khỏe và An toàn của IFC).
<b>Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO)</b>	Cơ quan ba bên của Liên Hợp Quốc tập hợp các chính phủ, người sử dụng lao động và người lao động của các quốc gia thành viên chung tay hành động nhằm thúc đẩy việc làm chất lượng trên khắp thế giới.
<b>Người bản địa (IP)</b>	CFM và CIO đã thông qua ý nghĩa chung của thuật ngữ được IFC PS đưa ra này. Thuật ngữ đề cập đến một nhóm xã hội và văn hoá riêng biệt sở hữu các đặc điểm sau đây ở nhiều mức độ khác nhau (i) tự xác định mình là thành viên của một nhóm văn hoá bản địa riêng biệt và danh tính này được người khác công nhận; (ii) sự tập trung tập thể vào môi trường sống khác biệt về mặt địa lý hoặc lãnh thổ của tổ tiên trong khu vực dự án và các nguồn tài nguyên thiên nhiên trong các môi trường sống và vùng lãnh thổ này; (iii) các thể chế văn hoá, kinh tế, xã hội, hoặc chính trị theo phong tục tách rời với các thể chế chính trị hoặc văn hoá; hoặc (iv)

<b>Kế hoạch Người bản địa (IPP)</b>	<p>một ngôn ngữ hay tiếng địa phương khác biệt, thường khác với ngôn ngữ hoặc ngôn ngữ chính thức của quốc gia hoặc vùng mà họ cư trú (nguồn: IFC PS 7).</p> <p>Tài liệu vạch ra các hành động cần thực hiện để giảm thiểu và/hoặc bù đắp cho các tác động bất lợi lên Người bản địa một cách phù hợp về mặt văn hoá trong tình huống mà tác động bất lợi lên Người bản địa là không thể tránh khỏi. Tùy thuộc vào bối cảnh cụ thể của dự án, một IPP độc lập có thể là bắt buộc; trong các trường hợp khác, IPP có thể là một phần của kế hoạch phát triển cộng đồng rộng rãi (nguồn: IFC PS 7).</p>
<b>KPI</b>	Chỉ số Đánh giá Hoạt động Chính
<b>Đánh giá Hoạt động Quản lý</b>	Trong bối cảnh của ESMS này, một cuộc họp sẽ được tổ chức định kỳ bởi nhóm quản lý CFM/CIO nhằm đánh giá hiệu quả chung của ESMS.
<b>Giám sát</b>	Trong bối cảnh của ESMS này, thuật ngữ này bao gồm nhiều phương pháp đánh giá hiệu quả bao gồm kiểm tra và quan sát bằng mắt, đo lường và thử nghiệm để đánh giá hiệu quả hoạt động dựa trên các chỉ số đánh giá hoạt động chính.
<b>RF</b>	Quý Tái cấp vốn
<b>Kế hoạch Hành động Tái định cư (RAP)</b>	Tài liệu chỉ rõ các thủ tục mà bên nhận đầu tư sẽ phải làm theo và các hành động mà bên đầu tư sẽ thực hiện để giảm thiểu tác động bất lợi, bồi thường thiệt hại và mang đến lợi ích phát triển cho người dân và cộng đồng bị ảnh hưởng bởi một dự án đầu tư (nguồn: Cẩm nang IFC về Lập Kế hoạch Hành động Tái định cư).
<b>Đánh giá</b>	Trong bối cảnh của tài liệu này, thuật ngữ này dùng để chỉ một đánh giá chính thức về hiệu quả của ESMS. Điều này đạt được thông qua chương trình kiểm toán nội bộ E&S (Môi trường & Xã hội). Điều khoản Tham chiếu để tiến hành Kiểm toán E&S được trình bày trong Phụ lục 12.
<b>RIC</b>	Bộ luật Đầu tư có Trách nhiệm
<b>SEP</b>	Kế hoạch Kết nối Cộng đồng cho Các bên liên quan
<b>Luật Xã hội</b>	Bất kỳ luật, quy tắc hoặc quy định (bao gồm các nghĩa vụ theo quy định của hiệp ước quốc tế) áp dụng trong thẩm quyền của Quốc gia liên quan đến (i) lao động, (ii) an sinh xã hội, (iii) quy định về quan hệ lao động (giữa chính phủ, người sử dụng lao động và người lao động), (iv) bảo vệ sức khỏe và an toàn nghề nghiệp cũng như sức khỏe và an toàn cộng đồng, (v) quy định về sự tham gia của cộng đồng, (vi) bảo vệ và điều chỉnh quyền sở hữu đất đai (cả chính thức và truyền thống), hàng hoá bất động sản và quyền sở hữu trí tuệ và văn hoá, (vii) bảo vệ và trao quyền cho người bản địa hoặc các nhóm dân tộc, (viii) bảo vệ, khôi phục và quảng bá di sản văn hoá, (ix) tất cả các luật, quy tắc và quy định khác về bảo vệ người lao động và công dân.

## 1. Giới thiệu

### i. Bối cảnh

Ban Quản lý Quỹ Khí hậu (CFM) được thành lập vào ngày 30 tháng 10 năm 2015 với mục đích quản lý cơ sở tài chính của Climate Investor One (CIO) và các thực thể chủ chốt của CIO: Quỹ Phát triển (DF), Quỹ Đầu tư Xây dựng (CEF) và Quỹ Tái cấp vốn (RF) (gọi chung là "Quỹ CIO"). Các thực thể này được trình bày trong giản đồ dưới đây.

Hình 1.1 Quỹ Đầu tư CFM

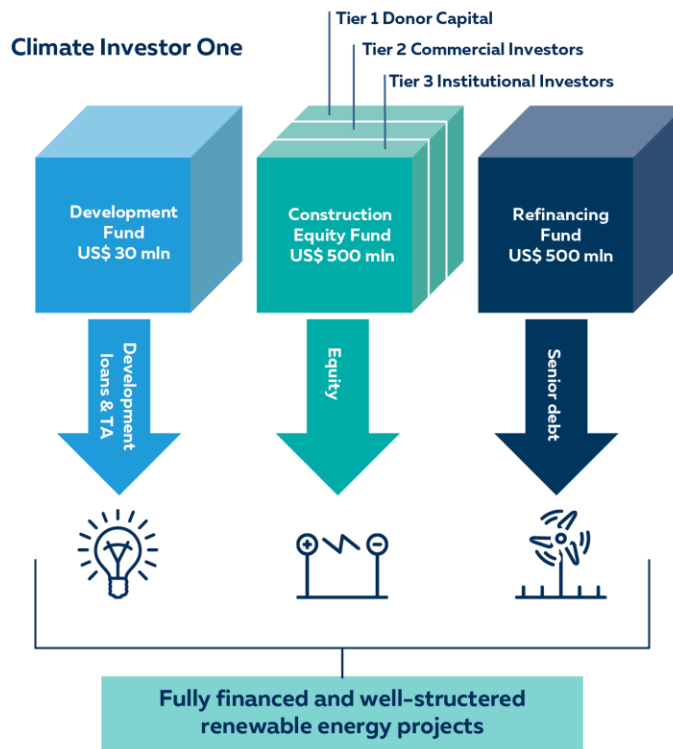


Figure 1.1, page no. 7

English	Tiếng Anh
Climate Investor One	Quỹ Climate Investor One
Tier 1 Donor Capital	Hạng 1 Vốn Nhà tài trợ
Tier 2 Commercial Investors	Hạng 2 Các Nhà đầu tư thương mại
Tier 3 Institutional Investors	Hạng 3 Các Tổ chức đầu tư
Development Fund US\$ 30 mln	Quỹ Phát triển trị giá 30 triệu USD
Construction Equity Fund US\$ 500 mln	Quỹ Đầu tư Xây dựng trị giá 500 triệu USD
Refinancing Fund US\$ 500 mln	Quỹ Tái cấp vốn trị giá 500 triệu USD
Development loans & TA	Nợ phát triển & TA
Equity	Phát triển
Senior debt	Nợ cao cấp

Fully financed and well-structured renewable energy projects	Các dự án năng lượng tái tạo được cấp vốn đầy đủ và có kết cấu rõ ràng
--	--

Các Quỹ CIO chỉ tập trung đầu tư vào dự án năng lượng tái tạo ở các thị trường mới nổi, với trọng tâm chính là các dự án về năng lượng gió, mặt trời và đập dâng. Với mức tài trợ mục tiêu hiện tại, CIO cố gắng phát triển, xây dựng và vận hành tới 20 dự án tại Châu Phi, Châu Á và Mỹ Latinh. Các dự án này sẽ tạo ra công suất bổ sung dự kiến là 1.133 MW và tạo thêm 3.200 GWh điện năng bổ sung. Điện năng này sẽ được đưa tới phục vụ khoảng 7 triệu người, đồng thời giúp tránh thải khí nhà kính khoảng 1,8 triệu tấn CO<sub>2</sub> mỗi năm.

Thiết lập và bối cảnh của từng dự án mà CIO sẽ phát triển biến đổi linh hoạt theo đặc điểm địa lý đa dạng đang được xét tới. Rủi ro và tác động tiềm ẩn về môi trường và xã hội của từng dự án cũng sẽ thay đổi do các yếu tố khác nhau như loại hình và quy mô dự án, vị trí, môi trường cơ sở, bối cảnh xã hội và cộng đồng bị ảnh hưởng. Một số tác động về môi trường và xã hội có thể liên quan đến một loại dự án này nhiều hơn so với một loại dự án khác, ví dụ dự án năng lượng gió thường có tác động kể đến chim và dơi, trong khi dự án đập dâng lại thường tác động đáng kể đến nước mặt và cá. Điều này được mô tả chi tiết hơn trong Phần 3. Việc thực hiện ESMS này sẽ đảm bảo rằng tất cả các tác động tiềm ẩn về môi trường và xã hội được đánh giá đầy đủ và xác định các biện pháp giảm nhẹ phù hợp.

## ii. Mục đích của Tài liệu này

Mục đích của tài liệu này là cung cấp một mô tả toàn diện về Hệ thống Quản lý Môi trường và Môi trường (ESMS) của CFM đã được xây dựng để quản lý các rủi ro và cơ hội về môi trường và xã hội liên quan đến các hoạt động của Quỹ với tư cách là Ban Quản lý Quỹ và liên quan đến hoạt động đầu tư của Quỹ CIO. Tài liệu này mô tả cách thức các rủi ro sẽ được xác định và quản lý và cách thức các sắp xếp/bố trí sẽ được vận hành và áp dụng vào hoạt động của CFM như thế nào.

Đây là một tài liệu khung mang tính chất tham khảo chéo để hỗ trợ các chính sách, kế hoạch, thủ tục, các công cụ và tài liệu về hệ thống quản lý khác và các hệ thống và thủ tục kinh doanh khác có liên quan. Tài liệu này là một công cụ quản lý nội bộ để sử dụng như là một nguồn tham khảo cấp cao. Tài liệu này sẽ được chia sẻ với tất cả nhân viên CFM và CIO, nhà đầu tư, nhà phát triển, Công ty Dự án, nhà thầu, nhà thầu phụ và những người khác theo yêu cầu.

ESMS đã được thiết kế phù hợp với Tiêu chuẩn Hoạt động số 1 (PS 1) của IFC và Hướng dẫn của IFC về Các trung gian tài chính <sup>(1)</sup> cũng như Chính sách Bền vững Chính sách Toàn cầu của FMO và các hướng dẫn và công cụ khác. ESMS này tạo thành một phần của hệ thống quản lý kinh doanh rộng lớn hơn của CFM để quản lý rủi ro kinh doanh.

Tài liệu ESMS này đã được xây dựng với sự hỗ trợ và đóng góp từ FMO và các nhà đầu tư khác, và kết hợp tất cả các yêu cầu E&S. Hiệu quả liên tục của ESMS này và sự đồng bộ của hệ thống với yêu cầu của nhà đầu tư sẽ phụ thuộc vào các hoạt động đảm bảo liên tục bao gồm kiểm toán nội bộ (xem Phụ lục 12) và đánh giá thường kỳ của các nhà đầu tư.

ESMS này được công bố công khai trên trang web của CIO và được công bố lần đầu tiên vào ngày 7 tháng 3 năm 2017. Các ý kiến và phản hồi liên quan đến ESMS luôn được hoan nghênh. Cho đến nay,

<sup>(1)</sup>[http://www.ifc.org/wps/wcm/connect/topics\\_ext\\_content/ifc\\_external\\_corporate\\_site/ifc+sustainability/learning+and+adapting/knowledge+products/publications/publications\\_policy\\_interpretationnote-fi](http://www.ifc.org/wps/wcm/connect/topics_ext_content/ifc_external_corporate_site/ifc+sustainability/learning+and+adapting/knowledge+products/publications/publications_policy_interpretationnote-fi)



vẫn chưa có nhận xét nào được gửi tới, tuy nhiên các phiên bản tương lai của ESMS này sẽ bao hàm bất kỳ nhận xét nào đã nhận được cùng với câu trả lời của CFM. Những điều này sẽ được ghi vào Phụ lục 13.

**iii. Phạm vi của Tài liệu này**

Tài liệu này áp dụng cho tất cả các Dự án mà Quỹ CIO đầu tư vào. Tất cả các tổ chức hợp đồng bên thứ ba sẽ bị ràng buộc bởi các yêu cầu của Tài liệu khung của ESMS, Tài liệu khung này sẽ tạo thành một phần của hợp đồng của với các tổ chức hợp đồng bên thứ ba này. ESMS này được áp dụng cho việc quản lý rủi ro E&S đối với cả ba Quỹ CIO.

## 2. Khung Đầu tư có Trách nhiệm

### i. Giới thiệu

Các nguyên tắc 'Không gây tổn hại' và 'Tạo lợi ích' của CFM I trụ cột của Khung Đầu tư có Trách nhiệm, giúp hướng dẫn tất cả các quyết định đầu tư và các hoạt động quản lý liên quan đến các quỹ CIO. Điều này được trình bày theo sơ đồ trong Hình ảnh 2.1 bên dưới.

Hình ảnh 2.1 CFM khuôn khổ đầu tư có trách nhiệm

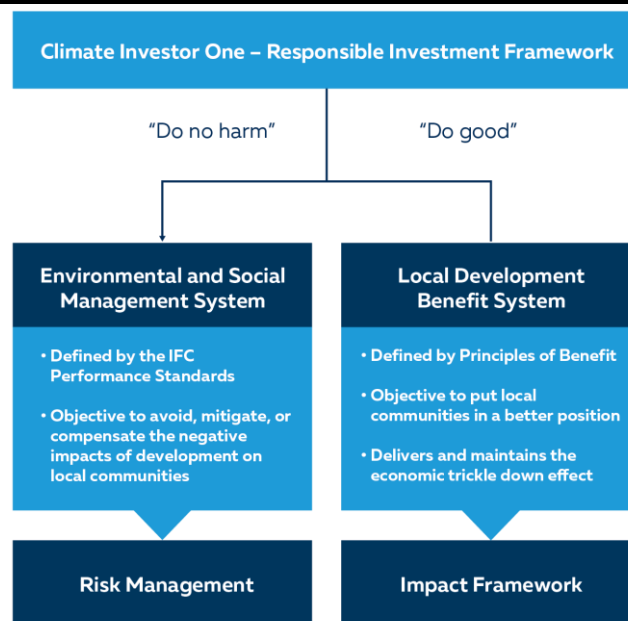


Figure 2.1, page no. 9

Climate Investor One – Responsible Investment Framework	Quỹ Climate Investor One - Khuôn khổ đầu tư có trách nhiệm
“Do no harm”	“Không làm điều gì có hại”
“Do good”	“Hãy làm tốt”
Environmental and Social Management System	Hệ thống Quản lý Môi trường và Xã hội
Defined by the IFC Performance Standards	Được xác định bằng các Tiêu chuẩn Hoạt động của IFC
Objective to avoid, mitigate, or compensate the negative impacts of development on local communities	Mục tiêu là để tránh, giảm thiểu hoặc bồi thường cho các tác động tiêu cực của phát triển đến cộng đồng địa phương
Local Development Benefit System	Hệ thống Phúc lợi Phát triển Địa phương
Defined by Principles of Benefit	Được xác định bằng các Nguyên tắc Lợi ích
Objective to put local communities in a better position	Mục tiêu là để mang lại cho cộng đồng địa phương một vị trí tốt hơn
Delivers and maintains the economic trickle down effect	Cung cấp và duy trì hiệu quả kinh tế nhỏ giọt
Risk Management	Quản lý Rủi ro
Impact Framework	Khung Tác động

CFM cam kết đầu tư có trách nhiệm và mong muốn phát triển, xây dựng và vận hành tất cả các khoản đầu tư phù hợp với tiêu chuẩn môi trường và xã hội quốc tế cao nhất. ESMS này đã được phát triển dựa trên Cam kết 'Không gây tổn hại' của CFM. ESMS này được thiết kế để phù hợp với Tiêu chuẩn Hoạt động của IFC.

Ngoài cam kết 'Không gây tổn hại', CFM cũng cam kết tối đa hóa các cơ hội tạo ra lợi ích về môi trường và xã hội đặc biệt cho cộng đồng địa phương trong phạm vi ảnh hưởng của các khoản đầu tư dự án. Những lợi ích này vượt lên trên những gì mà bất kỳ dự án nào cần phải tạo ra để đủ điều kiện nhận được và duy trì 'giấy phép xã hội để hoạt động'.

## ii. Chính sách Đầu tư có Trách nhiệm

Chính sách Đầu tư có Trách nhiệm ("Chính sách") (tham khảo Phụ lục 1) đưa ra các cam kết của CFM về đầu tư có trách nhiệm liên quan đến quản lý rủi ro E&S và tạo ra lợi ích. Chính sách được ký bởi CEO của CFM và được đánh giá hàng năm như là một phần của quá trình đánh giá hoạt động quản lý tổng quát. Chính sách cũng sẽ được xem xét khi phát sinh nhu cầu để đảm bảo nó được duy trì phù hợp với bản chất và quy mô của dự án và các mục tiêu kinh doanh của các nhà đồng phát triển/nhà tài trợ.

Tất cả các nhà thầu và nhà thầu phụ làm việc cho hoặc thay mặt cho Ban Quản lý Quỹ và các hoạt động đầu tư mà các quỹ CIO cam kết thực hiện sẽ trực tiếp áp dụng Chính sách hoặc sẽ thiết lập và duy trì các chính sách phù hợp với tầm nhìn, mục tiêu và yêu cầu tối thiểu được nêu ra trong Chính sách. Chính sách sẽ được truyền đạt cho tất cả nhân viên CFM khi mới làm quen với công việc cũng như sẽ được cung cấp theo yêu cầu cho các bên quan tâm.

## iii. Bộ luật Đầu tư có Trách nhiệm

Bộ luật Đầu tư có Trách nhiệm ("RIC") được áp dụng cho tất cả các Quỹ CIO. Phần 1 của RIC cam kết rằng các Quỹ CIO và các Công ty Dự án mà các Quỹ này đầu tư vào sẽ không ngừng cải tiến hoạt động điều chỉnh và quản lý các vấn đề về môi trường và xã hội và làm việc ngoài giờ để áp dụng các thực hành công nghiệp quốc tế tốt có liên quan. Theo RIC và một số nguyên tắc cơ bản, các Quỹ CIO và các Công ty Dự án phải tiến hành áp dụng một hệ thống quản lý có hiệu quả đối với các rủi ro về E&S và nắm bắt các cơ hội E&S.

Phần 2 của RIC quy định các hoạt động về môi trường và xã hội sau đây có liên quan đến tất cả các quỹ:

- Thực hiện và Vận hành Hệ thống Quản lý E&S bởi các Quỹ CIO;
- Đánh giá môi trường và xã hội như một phần của quá trình ra quyết định đầu tư;
- Theo dõi và báo cáo liên quan đến việc tuân thủ, quản lý rủi ro và sự cố; và
- Giám sát hoạt động quản lý và các biện pháp khắc phục vi phạm yêu cầu về E&S nghiêm trọng.

RIC có sẵn theo yêu cầu và được chia sẻ với tất cả các công ty mà CFM đầu tư quỹ CIO vào.

## iv. Các yêu cầu pháp lý và các yêu cầu khác cho Đầu tư có Trách nhiệm

CFM cam kết tuân thủ tất cả các yêu cầu pháp lý hiện hành cũng như các Nguyên tắc Xích đạo, các Tiêu chuẩn Hoạt động của IFC và các tiêu chuẩn quốc tế khác về điều chỉnh và quản lý môi trường và xã hội<sup>(1)</sup>. Điều này cũng bao gồm cả các Tiêu chuẩn Lao động Cốt lõi của Tổ chức Lao động Quốc tế ("ILO"),

<sup>1</sup> Tiêu chuẩn Hoạt động của IFC về Tính bền vững về Xã hội và Môi trường (bao gồm các tài liệu tham khảo kỹ thuật được gọi là Hướng dẫn về Môi trường, Y tế và An toàn của IFC

Điều khoản và Điều kiện Làm việc Cơ bản của ILO, Dự luật Nhân quyền Quốc tế <sup>(1)</sup> phù hợp với các Nguyên tắc Hướng dẫn của LHQ về Kinh doanh và Nhân quyền <sup>(2)</sup> và Chính sách Phát triển Bền vững Toàn cầu của FMO. Đổi lại, CFM yêu cầu CIO và các khoản đầu tư mà các quỹ cam kết tài trợ kinh phí chứng tỏ rằng mình tuân thủ các tiêu chuẩn này.

Tất cả các thoả thuận đầu tư sẽ bao hàm nội dung của các giao ước về môi trường và xã hội thích hợp, trong đó yêu cầu các khoản đầu tư phải tuân thủ tất cả các quy định trọng tâm có trong Chính sách và trong ESMS này.

Trước khi bắt đầu bất kỳ dự án nào, việc đánh giá sẽ được thực hiện để xác định những khoảng cách tồn tại giữa các yêu cầu pháp lý hiện hành của địa phương, các tiêu chuẩn quốc tế và các yêu cầu của ESMS này. Trong mọi trường hợp, các yêu cầu nghiêm ngặt nhất sẽ được áp dụng.

---

<sup>1</sup> Dự luật Nhân quyền Quốc tế bao gồm Tuyên ngôn Toàn cầu về Nhân quyền của LHQ và Công ước Quốc tế về các Quyền Kinh tế, Xã hội và Văn hoá và Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị

<sup>2</sup> <http://www.business-humanrights.org>

### 3. Bối cảnh Môi trường & Xã hội của Dự án

#### i. Giới thiệu

Như đã đề cập ở Phần 1, các Quỹ CIO chỉ tập trung đầu tư vào dự án năng lượng tái tạo ở các thị trường mới nổi, với trọng tâm chính là các dự án về năng lượng gió, mặt trời và đập dâng. Có tới 10% các khoản đầu tư có thể được đầu tư vào các dạng năng lượng tái tạo khác như địa nhiệt, năng lượng từ chất thải và sinh khối. Phần này cung cấp một số bối cảnh xung quanh các tác động tiềm ẩn của các loại dự án năng lượng tái tạo. Việc thực hiện ESMS này sẽ đảm bảo rằng tất cả các tác động tiềm ẩn về môi trường và xã hội được đánh giá đầy đủ và xác định các biện pháp giảm nhẹ phù hợp.

#### ii. Xác định các Tác động Tiềm ẩn

Một tác động về môi trường hoặc xã hội được định nghĩa là bất kỳ sự thay đổi nào về các điều kiện hiện tại, bất lợi hoặc có lợi, gây ra trực tiếp hoặc gián tiếp bởi một Dự án dẫn đến hệ quả cụ thể đối với tài nguyên/thụ thể. Do đó, tác động từ hoạt động phát triển được đề xuất sẽ phụ thuộc vào hai yếu tố chính: độ nhạy/tầm quan trọng của môi trường xung quanh và mức độ thay đổi do dự án gây ra. Thông qua quá trình Đánh giá Tác động về Môi trường và Xã hội (ESIA), tầm quan trọng của các tác động tiềm tàng sẽ được đánh giá. Bản chất, độ nhạy và tầm quan trọng của các thụ thể và tài nguyên sẽ thay đổi đa dạng từ dự án này sang dự án khác. Việc hiểu biết thấu đáo về các điều kiện cơ bản là rất quan trọng để đánh giá thiết thực các tác động tiềm tàng trong quá trình ESIA.

Ở tất cả các giai đoạn của vòng đời dự án, các tác động về môi trường và xã hội tiềm tàng của dự án sẽ được xem xét. Việc này bắt đầu ở giai đoạn trước khi đầu tư (sàng lọc dự án) (tham khảo Phần 5) khi dự án được đánh giá và phân loại dựa trên các tác động tiềm tàng. Theo nguyên tắc chung, CIO/CFM sẽ không gây ra bất cứ tổn hại nào thông qua các dự án mà CIO/CFM đầu tư vào. Điều này có nghĩa là những dự án có tác động đáng kể nhất (xếp Loại A) sẽ chỉ được xem xét dựa trên cơ sở đánh giá khách quan và bằng chứng rõ ràng về tác động tích cực phù hợp với triết lý 'tạo lợi ích'.

Các loại thụ thể và tài nguyên có khả năng bị ảnh hưởng bởi các dự án năng lượng tái tạo được trình bày trong Bảng 3.1.

**Bảng 3.1: Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận Điển hình**

Tài nguyên/Môi trường tiếp nhận	
Sinh học	Các sinh cảnh được bảo vệ/nhạy cảm
	Thực vật (Dưới nước/Trên cạn)
	Động vật (Dưới nước/Trên cạn)
Sinh kế dựa vào Đất đai hoặc Nước	Sinh kế dựa vào Tài nguyên hoặc Đất đai (ví dụ như canh tác, chăn thả gia súc, đánh cá)
	Giải trí và Du lịch
	Kinh tế và Lao động
Di sản Văn hóa	Di sản Văn hoá Vật thể
	Di sản Văn hoá Phi vật thể
Cộng đồng	Nhóm dễ bị tổn thương (ví dụ: dân tộc thiểu số)
	Người bản địa
	Nhà ở/Tài sản tư nhân

Tài nguyên/Môi trường tiếp nhận	
	Hài hòa về Thị giác
	Sự gắn kết Xã hội
	Cơ sở hạ tầng Công cộng (ví dụ: đường xá, chăm sóc sức khỏe, quản lý rác thải)
	An toàn Công cộng
	Sức khỏe và Thể trạng
Tài nguyên Vật lý	
Vật lý	Đất đai (ví dụ như địa hình, cảnh quan)
	Đất trồng (ví dụ: chất lượng)
	Nước mặt (ví dụ: chất lượng và tính khả dụng)
	Nước ngầm (ví dụ: chất lượng và tính khả dụng)
	Không khí (ví dụ: chất lượng)
	Môi trường âm thanh (ví dụ: chất lượng)
Lưu ý: Các yếu tố của môi trường vật chất chỉ được coi là tài nguyên khi chúng được sử dụng bởi các thụ thể người hoặc thụ thể sinh học.	

Vì các tác động được xác định dựa trên mức độ ảnh hưởng của chúng tới các thụ thể và tài nguyên nên không thể ấn định cụ thể rằng tác động nào là đáng kể và những biện pháp giảm nhẹ nào là thích hợp để quản lý tác động. Môi trường cơ sở cho mỗi dự án sẽ khác nhau đáng kể do sự khác biệt về địa lý ở những nơi mà CFM sẽ phát triển.

Đã có rất nhiều nghiên cứu của các ngân hàng và một số cơ quan quản lý về các tác động điển hình cho các lĩnh vực khác nhau. Một trong những nguồn hướng dẫn như vậy đã được Ngân hàng Phát triển Châu Phi soạn thảo và bao gồm ba loại dự án năng lượng tái tạo chính mà CFM đang nhắm mục tiêu. Bảng 3.2 đưa ra danh sách các tác động sơ bộ mà các đơn vị nêu trên đã xác định được. Mặc dù các tác động được liệt kê trong Bảng 3.2 đã được xác định cụ thể cho hoạt động phát triển ở Châu Phi nhưng chúng cũng có thể được áp dụng cho các vùng địa lý khác. Thêm vào đó, cần lưu ý rằng những tác động tiềm tàng được liệt kê trong Bảng 3.2 là sơ bộ và tầm quan trọng của những tác động này sẽ thay đổi khác nhau tùy theo từng dự án.

Cần lưu ý thêm rằng các tác động tiềm tàng được liệt kê trong Bảng 3.2 cho các dự án thủy điện có thể áp dụng cho một dự án đập thủy điện lớn. CFM sẽ chỉ đầu tư vào các dự án thủy điện đập dâng nhỏ, với trữ lượng hạn chế và hạn chế thay đổi dòng chảy hạ lưu sông. Mặc dù cường độ tác động của các dự án thủy điện lớn có thể lớn hơn nhiều so với các dự án thủy điện đập dâng nhỏ, song các loại hình tác động tiềm tàng cần được xem xét tương tự như nhau.

Một số dự án có thể có nhiều tác động xã hội phức tạp hơn những dự án được mô tả trong Bảng 3.1 ở trên. Ví dụ các dự án có thể yêu cầu tái định cư vật lý hoặc kinh tế, và một số dự án có tiềm năng gây ảnh hưởng đến Người bản địa. Phần 5 mô tả chi tiết hơn việc phân loại các dự án như vậy và hoạt động khảo sát kỹ lưỡng bổ sung được áp dụng.

Mặc dù CIO tập trung vào công nghệ gió, năng lượng mặt trời và thủy điện đập dâng, CFM có thể đầu tư các quỹ CIO ở một phạm vi hạn chế (lên đến 10% tổng cam kết) vào các công nghệ không hóa thạch khác như sinh khối, địa nhiệt và công nghệ từ chất thải tới năng lượng. Tác động tiềm tàng của các loại dự án này có khác so với các tác động được trình bày ở Bảng 3.1 ở trên. Tác động về chất lượng không khí sẽ được xem xét khi có điểm nguồn phát thải vào không khí, nguồn cung cấp và hoạt động vận chuyển nguyên liệu cho hoạt động phát triển công nghệ sinh khối và công nghệ từ chất thải tới năng

lượng sẽ cần được xem xét. Tất cả các tác động tiềm tàng từ hoạt động phát triển sẽ được xem xét trong giai đoạn xác định phạm vi của ESIA.

**Bảng 3.2: Các loại hình tác động có thể phát sinh từ hoạt động phát triển năng lượng thủy điện, mặt trời và gió**

	Phát triển Năng lượng Thủy điện <sup>(a)</sup>	Phát triển Năng lượng Mặt trời	Phát triển Năng lượng Gió
<b>Ô nhiễm Đất và Nước</b>	Việc giải toả các khu vực xây dựng/hệ thống nước thải gây ô nhiễm nguồn nước. Việc phát thải các chất độc hại trong quá trình thi công (ví dụ như tràn xe hoặc tràn tàu) dẫn đến ô nhiễm đất, nước mặt, biển hoặc nước ngầm. Sự phân hủy thực vật bị ngập úng có thể gây ra điều kiện giàu dinh dưỡng trong hồ chứa, giảm lượng oxy và giải phóng hydro sulfua độc hại với sinh vật thủy sinh, giải phóng khí mê-tan (một loại khí nhà kính) và làm xuống cấp chất lượng nước trong hồ chứa.	Việc phát thải các chất độc hại trong quá trình thi công hoặc vận hành (ví dụ như tràn xe) dẫn đến ô nhiễm đất, nước mặt hoặc nước ngầm. Việc giải toả các khu vực xây dựng/hệ thống nước thải gây ô nhiễm nguồn nước. Mất đất/trầm tích và ô nhiễm nguồn nước, và gián đoạn nhịp độ thoát nước do hệ quả của việc đặt cáp ngầm và giải phóng mặt bằng.	Việc phát thải các chất độc hại trong quá trình thi công và bảo dưỡng (ví dụ: dầu/khí ga, nhiên liệu cách điện) dẫn đến ô nhiễm đất, nước mặt hoặc nước ngầm. Việc giải toả các khu vực xây dựng/hệ thống nước thải gây ô nhiễm nguồn nước. Mất đất/trầm tích và ô nhiễm nguồn nước, và gián đoạn nhịp độ thoát nước do hệ quả của việc đặt cáp ngầm và giải phóng mặt bằng.
<b>Chất lượng Không khí</b>	Bụi từ hoạt động xây dựng có thể ảnh hưởng đến sức khoẻ con người, thực vật (bao gồm cả cây trồng) và động vật hoang dã. Sự phân hủy thực vật bị ngập úng có thể sản sinh ra khí mê-tan (khí nhà kính mạnh).	Bụi từ hoạt động xây dựng và các loại phát thải khác trong quá trình thi công và vận hành (ví dụ như cháy rừng) có thể gây ảnh hưởng đến sức khoẻ, cây trồng và động vật hoang dã.	Bụi và các loại phát thải khác trong quá trình thi công có thể ảnh hưởng đến sức khoẻ con người, thực vật (kể cả cây trồng) và động vật hoang dã.
<b>Tiếng ồn và Rung động</b>	Tiếng ồn và rung động từ thiết bị trong quá trình xây dựng có thể làm nhiễu loạn các độ nhạy âm thanh của thụ thể (con người và động vật).	Tiếng ồn và rung động từ thiết bị, giao thông và các hoạt động trong quá trình xây dựng (và bảo dưỡng) tại các địa điểm và các cơ sở liên quan có thể làm nhiễu loạn độ nhạy âm thanh của thụ thể (con người và động vật).	Tiếng ồn cơ học và khí động học do hoạt động của tuabin gió có thể làm nhiễu loạn độ nhạy âm thanh của thụ thể (con người và động vật). Tiếng ồn trong quá trình xây dựng các trang trại gió có thể làm nhiễu loạn độ nhạy âm thanh của thụ thể (con người và động vật).
<b>Tài nguyên và Chất thải</b>	Khả năng mất đất sản xuất và kênh rạch được sử dụng để đánh cá thủ công và vận chuyển các chất dinh dưỡng đến các vùng ngập lũ. Quản lý chất thải kém hiệu quả trong quá trình thi công và bảo dưỡng dẫn đến tiêu thụ vật liệu quá mức, tạo ra chất thải/khí thải, ô nhiễm đất và nước.	Việc xây dựng và vận hành cấp nước từ nước mặt hoặc nước ngầm có thể ảnh hưởng đến nguồn cung hiện tại cho cộng đồng con người và hệ sinh thái. Nhu cầu về nước đối với các nhà máy năng lượng mặt trời quy mô lớn/tập trung có thể rất cao (nước làm mát là bắt buộc đối với thiết bị tập trung năng lượng mặt trời). Quản lý chất thải kém hiệu quả trong quá trình thi công và bảo dưỡng dẫn đến tiêu thụ vật liệu quá mức, tạo ra chất thải/khí thải, ô nhiễm đất và nước.	Hoạt động xây dựng có thể cần tới nước được cung cấp từ nước mặt hoặc nước ngầm. Quản lý chất thải kém hiệu quả trong quá trình thi công và bảo dưỡng dẫn đến tiêu thụ vật liệu quá mức, tạo ra chất thải/khí thải, ô nhiễm đất và nước.
<b>Cảnh quan và Thị giác</b>	Tác động trực quan từ hồ chứa và đập.	Nhà máy điện năng lượng mặt trời, đặc biệt nếu có quy mô lớn, có thể gây ra tác động tiêu cực đến cảnh quan.	Tác động trực quan từ tháp và cánh quạt.
<b>Sinh thái học</b>	Việc giải phóng mặt bằng cho nhà máy điện, đập, hồ chứa và các cơ sở hạ tầng liên quan có thể gây tổn thất hoặc phân tán các khu vực được bảo vệ và các khu vực bảo tồn khác. Cắt đứt đường di cư của động vật, đối với cả hai loài sinh vật trên cạn và dưới nước, bao gồm cả cá Tác động của hoạt động xây dựng đối với môi trường sống và các loài sinh vật (ví dụ như thay đổi hệ thống thoát nước, xói mòn đất, ô nhiễm nước, đất hoặc không khí, sự xâm nhập của các loài xâm lấn, tiếng ồn và xáo trộn nói chung do con người). Việc rà phá thảm thực vật hoặc thảm thực vật bị ngập úng có thể dẫn đến mất mát các loài thực vật và môi trường sống được quan tâm bảo tồn, và khiến các loài động vật di chuyển nơi sinh sống. Tác động bất lợi đến cá do sự thay đổi dòng nước và nước động, gián đoạn di cư của cá và sự xuống cấp của chất lượng nước. Tích tụ sinh học methyl thủy ngân trong các mô của động vật ăn thịt cá, gây ảnh hưởng đến các cơ quan quan trọng và hệ thống thần kinh trung ương của chúng, đặc biệt là trong điều kiện axit và kỵ khí. Tạo ra một môi trường sống mới cho cá trong hồ chứa tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển nghề đánh cá. Các hoạt động xây dựng ở những khu vực hẻo lánh có thể dẫn đến nhu cầu về thị thú rừng cao hơn (từ lực lượng lao động và cộng đồng) và đánh bắt cá bất hợp pháp, kích thích buôn bán động vật hoang dã và tạo điều kiện cho việc tiếp cận các khu vực săn bắn. Di chuyển nhà máy và lực lượng lao động tới khu vực có thể mang theo các loài xâm lấn có ảnh hưởng xấu đến động vật, thực vật, hệ sinh thái và cây trồng.	Việc giải phóng mặt bằng cho nhà máy điện năng lượng mặt trời và nâng cấp/mở rộng các nhà máy hiện có có thể gây tổn thất hoặc phân tán các khu vực được bảo vệ và các khu vực được quan tâm bảo tồn khác, cùng với sự xuống cấp do quản lý phục hồi kém. Cắt đứt các tuyến đường bộ và đường nước được sử dụng để di cư hoặc để tiếp cận với khu vực cho ăn và chăn nuôi (ví dụ như đường đi vào). Tác động của hoạt động xây dựng (ở một mức độ tác động thấp hơn) đến môi trường sống và các loài sinh vật do sự thay đổi và suy thoái môi trường sống (ví dụ như thay đổi hệ thống thoát nước, xói mòn đất, ô nhiễm nước, đất hoặc không khí, sự xâm nhập của các loài xâm lấn và xáo trộn nói chung do con người). Việc rà phá thảm thực vật có thể dẫn đến mất mát các loài thực vật và môi trường sống được quan tâm bảo tồn. Các nhà máy điện năng lượng mặt trời có thể khiến cho động vật phải di chuyển chỗ ở và gây nhiễu môi trường sống của chúng, do sự xáo trộn trực tiếp trong quá trình xây dựng và vận hành (ví dụ như tiếng ồn, xáo trộn ánh sáng ban đêm, sự hiện diện của con người). Di chuyển nhà máy và lực lượng lao động tới khu vực có thể mang theo các loài xâm lấn có ảnh hưởng xấu đến động vật, thực vật, hệ sinh thái và cây trồng.	Việc giải phóng mặt bằng có thể gây tổn thất hoặc phân tán các khu vực được bảo vệ và các khu vực được quan tâm bảo tồn khác, cùng với sự xuống cấp do quản lý phục hồi kém. Tác động từ hoạt động xây dựng đến môi trường sống và các loài sinh vật (ví dụ như thay đổi hệ thống thoát nước, xói mòn đất, ô nhiễm nước, đất hoặc không khí, sự xâm nhập của các loài xâm lấn và xáo trộn nói chung do con người). Cắt đứt đường di cư trên cạn và trên không của động vật. Sự xáo trộn và phát thải từ các phương tiện đi lại và tàu trong quá trình xây dựng gây ảnh hưởng đến tính toàn vẹn và tính khả thi của các khu vực được quan tâm bảo tồn. Việc rà phá thảm thực vật có thể dẫn đến mất mát các loài thực vật và môi trường sống được quan tâm bảo tồn, và khiến các loài động vật di chuyển nơi sinh sống. Khả năng va chạm giữa chim và tháp cùng cánh quạt. Việc phát triển các dự án năng lượng gió ở khu vực xa xôi hẻo lánh, đặc biệt là xây dựng các con đường đi vào có thể dẫn đến hoạt động phát triển hơn nữa, gia tăng xáo trộn và gây áp lực lên các nguồn tài nguyên thiên nhiên thông qua việc săn bắt thú rừng, khai thác gỗ, hỏa hoạn... Di chuyển nhà máy và lực lượng lao động tới khu vực có thể mang theo các loài xâm lấn có ảnh hưởng xấu đến động vật, thực vật, hệ sinh thái và cây trồng. Các hoạt động xây dựng ở những khu vực hẻo lánh có thể dẫn đến nhu cầu về thị thú rừng cao hơn, kích thích buôn bán động vật hoang dã và tạo điều kiện cho việc tiếp cận các khu vực săn bắn.
<b>Di sản Văn hóa</b>	Việc di chuyển hoặc tàn phá khu vực di sản văn hoá do các hoạt động xây dựng, gây tổn hại cho khung cảnh, giá trị tiện nghi, v.v. của khu vực do hoạt động xây dựng hoặc vận hành, đặc biệt là ngập lụt hồ chứa.	Việc di chuyển hoặc tàn phá khu vực di sản văn hoá do các hoạt động xây dựng, gây tổn hại cho khung cảnh, giá trị tiện nghi, v.v. của khu vực.	Việc di chuyển hoặc tàn phá khu vực di sản văn hoá do các hoạt động xây dựng, gây tổn hại cho khung cảnh, giá trị tiện nghi, v.v. của khu vực do các hoạt động xây dựng.



	Phát triển Năng lượng Thủy điện <sup>(a)</sup>	Phát triển Năng lượng Mặt trời	Phát triển Năng lượng Gió
<b>Xã hội</b>	<p>Việc trực tiếp sử dụng người địa phương trong lực lượng lao động và thúc đẩy nền kinh tế địa phương thông qua nhu cầu về hàng hoá và dịch vụ sẽ giúp nâng cao sinh kế và hoạt động kinh tế trong cộng đồng địa phương, nhưng có thể có những tác động bất lợi nếu mối quan hệ cộng đồng không được quản lý tốt.</p> <p>Việc mua sắm hàng hoá và dịch vụ địa phương cho dự án thủy điện và lực lượng lao động có thể làm cạn kiệt nguồn lực sẵn có cho cộng đồng địa phương.</p> <p>Tiềm năng đa dạng hóa các hoạt động tạo thu nhập do được tiếp cận tốt hơn với năng lượng và nguồn thủy sản, hoặc phát sinh sự không hài lòng về kinh tế xã hội nếu lợi ích không được chia sẻ với tất cả mọi người.</p> <p>Sự phát triển của HEP, đặc biệt là việc tạo hồ chứa, có thể khiến con người phải di dời nơi sinh sống, hoặc dẫn tới mất mát tài sản.</p> <p>Mất mát sản vật rừng do ngập lụt hồ chứa (gỗ nhiên liệu, gỗ mộc, cây thuốc, v.v.).</p> <p>Sự phá vỡ các hoạt động kinh tế và sinh kế hạ nguồn, đặc biệt là nông nghiệp và thủy sản đồng bằng ngập lũ.</p> <p>Thực hành quản lý xây dựng kém có thể gây ra các tác động bất lợi đến sự an toàn, sức khoẻ và thể trạng của con người.</p> <p>Sự tương tác giữa lực lượng lao động và cộng đồng địa phương có thể làm gia tăng việc xuất hiện các bệnh truyền nhiễm, bao gồm HIV/AIDS và các bệnh lây truyền qua đường tình dục (STDs).</p> <p>Rủi ro tiềm tàng về an toàn liên quan đến sự có mặt của hồ chứa.</p> <p>Rủi ro tiềm ẩn về sức khoẻ liên quan đến các bệnh truyền qua nước và các bệnh liên quan đến nước (ví dụ: bệnh sán máng, mù lòa do giun chỉ, sốt rét).</p> <p>Ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt do chất lượng nước được giải phóng ra từ hồ chứa kém.</p> <p>Gián đoạn đời sống cộng đồng địa phương, trên thực tế hoặc do cộng đồng địa phương cảm nhận thấy vậy, do có sự hiện diện của lực lượng lao động xây dựng.</p> <p>Quản lý kém về sức khoẻ và an toàn nghề nghiệp có thể dẫn đến việc công nhân bị tai nạn, thương tích và bệnh tật; các vấn đề về sức khoẻ tâm thần có thể phát sinh do phải sinh sống ở nơi xa xôi hẻo lánh hoặc phải sống khép kín.</p> <p>Sự khác biệt về quốc tịch, sắc tộc, tôn giáo, v.v. có thể dẫn đến sự phân biệt đối xử và quấy rối, và sự khác biệt (do cảm nhận hoặc thực tế có sự khác biệt) trong điều kiện làm việc giữa những người lao động với nhau có thể dẫn đến sự bất bình.</p> <p>Tái định cư vật lý và/hoặc tái định cư kinh tế do thu hồi đất (<i>văn bản không rõ nguồn gốc</i>),</p>	<p>Mất đất nông nghiệp/gia súc/ các hạng mục sản xuất sử dụng đất khác.</p> <p>Việc phát triển nhà máy điện năng lượng mặt trời, đặc biệt là các nhà máy lớn, có thể khiến con người phải rời đi khỏi nơi sinh sống, hoặc dẫn đến sự mất mát về tài sản, ví dụ: đất nông nghiệp hoặc các lợi ích khác.</p> <p>Việc trực tiếp sử dụng người địa phương trong lực lượng lao động xây dựng và tạm thời thúc đẩy nền kinh tế địa phương thông qua nhu cầu về hàng hoá và dịch vụ sẽ giúp nâng cao sinh kế và hoạt động kinh tế trong cộng đồng địa phương, nhưng có thể có những tác động bất lợi nếu mối quan hệ cộng đồng không được quản lý tốt và/hoặc giá lương thực chủ lực tăng lên một cách giả tạo.</p> <p>Nếu phát sinh cơ hội việc làm trong quá trình hoạt động, rủi ro xảy ra "Bùng nổ và Vỡ" trong nền kinh tế địa phương có thể xuất hiện nhưng tỉ lệ là rất thấp.</p> <p>Thực hành quản lý xây dựng kém có thể gây ra các tác động bất lợi đến sự an toàn, sức khoẻ và thể trạng của con người.</p> <p>Sự tương tác giữa công nhân xây dựng nhập cư và cộng đồng địa phương có thể làm gia tăng việc xuất hiện các bệnh truyền nhiễm, bao gồm HIV/AIDS và các bệnh lây truyền qua đường tình dục (STDs).</p> <p>Gián đoạn đời sống cộng đồng địa phương, trên thực tế hoặc do cộng đồng địa phương cảm nhận thấy vậy, do có sự hiện diện của lực lượng lao động xây dựng.</p> <p>Tái định cư vật lý và/hoặc tái định cư kinh tế do thu hồi đất (<i>văn bản không rõ nguồn gốc</i>),</p>	<p>Việc trực tiếp sử dụng người địa phương trong lực lượng lao động và thúc đẩy nền kinh tế địa phương thông qua nhu cầu về hàng hoá và dịch vụ sẽ giúp nâng cao sinh kế và hoạt động kinh tế trong cộng đồng địa phương, nhưng có thể có những tác động bất lợi nếu mối quan hệ cộng đồng không được quản lý tốt.</p> <p>Thực hành quản lý xây dựng kém có thể gây ra các tác động bất lợi đến sự an toàn, sức khoẻ và thể trạng của con người.</p> <p>Sự tương tác giữa lực lượng lao động và cộng đồng địa phương có thể làm gia tăng việc xuất hiện các bệnh truyền nhiễm, bao gồm HIV/AIDS và các bệnh lây truyền qua đường tình dục (STDs).</p> <p>Rủi ro tiềm tàng về an toàn liên quan đến việc điều hướng máy bay, thông qua va chạm trực tiếp hoặc can thiệp vào hệ thống ra-đa.</p> <p>Rủi ro tiềm tàng về an toàn liên quan đến việc cánh quạt bị rơi hoặc băng hình thành trên cánh quạt. Nguy cơ 'cánh quạt bị văng' là rất thấp, và nguy cơ 'băng rơi' chỉ là vấn đề ở những nơi có khí hậu lạnh hoặc trên cao.</p> <p>Các vấn đề về an toàn có thể phát sinh khi người dân tiếp cận với tua-bin gió (ví dụ như leo trèo trái phép lên tua-bin) hoặc tiếp cận trạm biến áp của trang trại gió.</p> <p>Gián đoạn đời sống cộng đồng địa phương, trên thực tế hoặc do cộng đồng địa phương cảm nhận thấy vậy, do có sự hiện diện của lực lượng lao động xây dựng.</p> <p>Gián đoạn cuộc sống thông thường của cộng đồng do bóng râm lập lờ của cánh quạt.</p> <p>Gián đoạn cuộc sống bình thường của cộng đồng do tình trạng nhiễu điện từ với các hệ thống viễn thông (ví dụ như lò vi sóng, tivi và radio).</p> <p><b>Quản lý kém về sức khoẻ và an toàn nghề nghiệp có thể dẫn đến việc công nhân bị tai nạn, thương tích và bệnh tật; các vấn đề về sức khoẻ tâm thần có thể phát sinh do phải sinh sống ở nơi xa xôi hẻo lánh hoặc phải sống khép kín.</b></p> <p>Sự khác biệt về quốc tịch, sắc tộc, tôn giáo, v.v. có thể dẫn đến sự phân biệt đối xử và quấy rối, và sự khác biệt (do cảm nhận hoặc thực tế có sự khác biệt) trong điều kiện làm việc giữa những người lao động với nhau có thể dẫn đến sự bất bình.</p> <p>Tái định cư vật lý và/hoặc tái định cư kinh tế do thu hồi đất (<i>văn bản không rõ nguồn gốc</i>),</p>

(a) Lưu ý rằng những tác động tiềm tàng có thể xảy ra như đã được liệt kê đối với các công trình thủy điện được áp dụng cho các dự án đập quy mô lớn. CFM sẽ chỉ đầu tư vào các dự án thủy điện đập dâng nhỏ, với trữ lượng hạn chế và hạn chế thay đổi dòng chảy hạ lưu sông. Mặc dù cường độ tác động của các dự án thủy điện đập dâng nhỏ, song các loại hình tác động tiềm tàng cần được xem xét tương tự như nhau.

Nguồn: Tài liệu Hướng dẫn Hệ thống Bảo vệ Tích hợp: Phần 3: Bảng tính Ngành, Ngân hàng Phát triển Châu Phi, 2015.

### iii. Giảm nhẹ điển hình đối với các dự án tiềm năng

Trong khi giảm nhẹ sẽ được xác định thông qua quá trình đánh giá tác động và sẽ được điều chỉnh cho từng dự án, có hướng dẫn quốc tế để xác định các biện pháp giảm thiểu đề xuất cần được xem là Thực hiện Công nghiệp Quốc tế Tốt (GIIP). Một trong những nguồn hướng dẫn được chấp nhận rộng rãi nhất của quốc tế thuộc loại này là hướng dẫn về EHS của Ngân hàng Thế giới/ IFC. Dựa trên các loại dự án trong đó vốn CIO sẽ được đầu tư, các hướng dẫn có liên quan nhất là:

- Hướng dẫn chung về môi trường, sức khoẻ và an toàn (2007) <sup>(1)</sup>
- Hướng dẫn về Môi trường, Y tế và An toàn cho truyền tải và phân phối điện (2007) <sup>(2)</sup>
- Hướng dẫn về Môi trường, Y tế và An toàn cho Năng lượng Gió (2015) <sup>(3)</sup>

Vì không có hướng dẫn riêng về ngành cho các dự án thủy điện và năng lượng mặt trời, nên các hướng dẫn tài chính quốc tế thay thế có thể được dùng để tư vấn trong việc thông báo các biện pháp giảm nhẹ. Một ví dụ về hướng dẫn thay thế như vậy là các Bảng Khung Ngành do Ngân hàng Phát triển Châu Phi chuẩn bị. (Tài liệu Hướng dẫn Hệ thống Bảo vệ Tích hợp: Phần 3: Bảng tính Ngành, Ngân hàng Phát triển Châu Phi, 2015 <sup>4</sup>.) Hướng dẫn chuyên ngành cụ thể này sẽ đưa ra các tác động tiềm tàng có thể cho một số loại phát triển khác nhau (bao gồm các dự án năng lượng mặt trời, gió và thủy điện) và loại biện pháp giảm thiểu có thể được sử dụng để quản lý các tác động này. Xem Bảng 2 về các tác động tiềm ẩn cụ thể được xác định trong hướng dẫn này để giảm nhẹ.

1 <http://www.ifc.org/wps/wcm/connect/554e8d80488658e4b76af76a6515bb18/Final%2B-%2BGeneral%2BEHS%2BGuidelines.pdf?MOD=AJPERES>

2 <http://www.ifc.org/wps/wcm/connect/66b56e00488657eeb36af36a6515bb18/Final%2B-%2BElectric%2BTransmission%2Band%2BDistribution.pdf?MOD=AJPERES&id=1323162154847>

3 [http://www.ifc.org/wps/wcm/connect/2c410700497a7933b04cf1ef20a40540/FINAL\\_Aug+2015\\_Wind+Energy\\_EHS+Guideline.pdf?MOD=AJPERES](http://www.ifc.org/wps/wcm/connect/2c410700497a7933b04cf1ef20a40540/FINAL_Aug+2015_Wind+Energy_EHS+Guideline.pdf?MOD=AJPERES)

4 <https://www.afdb.org/en/documents/document/integrated-safeguards-system-guidance-materials-vol-3-sector-keysheets-85676/>

## 4. Quản lý và Tổ chức E&S

### i. Các thoả thuận về Quản lý E&S tổng thể

CFM và các Công ty Dự án có liên quan sẽ cam kết thực hiện các cam kết của Chính sách và sẽ duy trì các điều này thông qua sự lãnh đạo rõ ràng, phân bổ nguồn lực và hỗ trợ các hành động cần thiết để quản lý và liên tục cải thiện hiệu quả hoạt động.

CFM sẽ chịu trách nhiệm trực tiếp về các hoạt động liên quan đến E&S và quản lý Quỹ CIO cũng như các Công ty Dự án mà quỹ liên quan sẽ đầu tư vào. Vai trò và trách nhiệm được xác định của Quỹ CIO được trình bày dưới đây.

Ban quản lý CFM ('Ban quản lý): Ban quản lý sẽ là chủ sở hữu của tất cả các nhiệm vụ và trách nhiệm về môi trường và xã hội của Quỹ CIO, như được định nghĩa trong ESMS này. Ban quản lý đã đề cử một trong các thành viên của EXCO (xem phần dưới đây) để có trách nhiệm chính thức về Quản lý E&S cho Quỹ CIO và tất cả hoạt động vận hành và hoạt động của nó và đảm bảo rằng tất cả các cam kết được xác định trong ESMS sẽ được thực hiện.

Đơn vị được chứng nhận (FMO): Là một đơn vị được chứng nhận, FMO đóng một vai trò trung tâm trong việc quản lý CFM và Quỹ CIO. Cụ thể về quản trị và quản lý E&S CIO đã cam kết với FMO là cơ quan được công nhận để thực hiện các hoạt động sau: (i) thực hiện một ESMS để đáp ứng yêu cầu của FMO; (ii) chỉ định hoặc có được các dịch vụ của một chuyên gia ESG; (iii) áp dụng và vận hành các yêu cầu quy định tại Phụ lục III của Phụ lục của FMO; (iv) nộp cho FMO báo cáo hàng năm về chi tiết hoạt động E&S của CIO; và các tác động phát triển (đối với các chỉ số hoạt động chính xác định) của các khoản đầu tư của CIO. Ngoài ra, việc quản trị cũng đạt được thông qua các hoạt động đang diễn ra bao gồm: các cuộc họp hàng quý để rà soát các hoạt động E&S của Quỹ; và cung cấp hỗ trợ và tư vấn liên quan đến các khía cạnh E&S của CIO về thẩm tra và hoạt động đầu tư.

Ban Chấp hành ('EXCO'): Ban quản lý CFM đã chỉ định một trong những thành viên của EXCO chịu trách nhiệm chính thức về Quản lý E&S trong Quỹ CIO và tất cả các hoạt động và hoạt động của nó.

Người đứng đầu ESG: CFM đã chỉ định một cá nhân làm Người đứng đầu ESG trong khuôn khổ của văn phòng trung tâm, giám sát và thực hiện tất cả các cam kết và trách nhiệm của E&S ở cấp quỹ cũng như cấp độ Công ty Dự án, như được xác định trong ESMS này. Người đứng đầu ESG báo cáo trực tiếp cho thành viên Ban Quản lý CFM được chỉ định với các trách nhiệm E&S. Khi danh mục được xây dựng theo thời gian, nhân viên ESG của CFM sẽ được mở rộng nếu và khi cần thiết để đảm bảo tính đầy đủ của việc đánh giá và giám sát E&S. Việc phân chia vai trò và trách nhiệm giữa Người đứng đầu ESG và nhân viên ESG bổ sung được thuê vào bất cứ lúc nào trong tương lai sẽ được xác định và chính thức hoá trong ESMS này.

Ủy ban Đầu tư: Ủy ban Đầu tư của Quỹ CIO có trách nhiệm đảm bảo trước khi có bất kỳ quyết định đầu tư nào được đưa ra (tất cả các khoản kinh phí) để đánh giá đầy đủ các rủi ro và tác động về môi trường và xã hội và các rủi ro sẽ được lồng ghép hoàn toàn vào phân tích quản lý rủi ro nội bộ của CFM và quá trình ra quyết định.

Nhân viên đầu tư: (Áp dụng cho Quỹ Đầu tư Xây dựng và Phát triển)

Tất cả nhân viên đầu tư đều phải chịu trách nhiệm với Giám đốc ESG để đảm bảo tất cả các dự án được xây dựng và thực hiện theo các yêu cầu đặt ra trong ESMS này. Tất cả nhân viên sẽ hỗ trợ cho các quá trình trong phạm vi có thể thu thập và cung cấp thông tin về E&S, hỗ trợ quá trình phân tích và đánh giá E&S, củng cố và hỗ trợ quá trình ra quyết định, và hành động kém hiệu quả của bất kỳ Công ty Dự án nào.

Nhân viên Quản lý tài sản: (Áp dụng cho Quỹ Tái cấp vốn)

Tất cả Nhân viên Quản lý Tài sản (còn được gọi là 'Nhân viên Đầu tư') là người có trách nhiệm chính trong việc giám sát tài sản thay mặt CFM chịu trách nhiệm giám sát hàng ngày các rủi ro về E&S và quản lý các tài sản đó liên quan đến tài sản. Nhân viên Quản lý Tài sản chịu trách nhiệm truyền đạt các vấn đề cho Giám đốc ESG của CIO, tuân theo các yêu cầu của ESMS.

Cổ vấn bên ngoài của E&S: CFM sẽ dựa trên cơ sở dự án thuê các cổ vấn bên ngoài để hỗ trợ Quỹ CIO và / hoặc Công ty Dự án trong thẩm tra, giám sát và/ hoặc tư vấn đầu tư liên quan đến Quỹ CIO. Hỗ trợ này sẽ được xác định, hỗ trợ và giám sát bởi Giám đốc ESG của CFM.

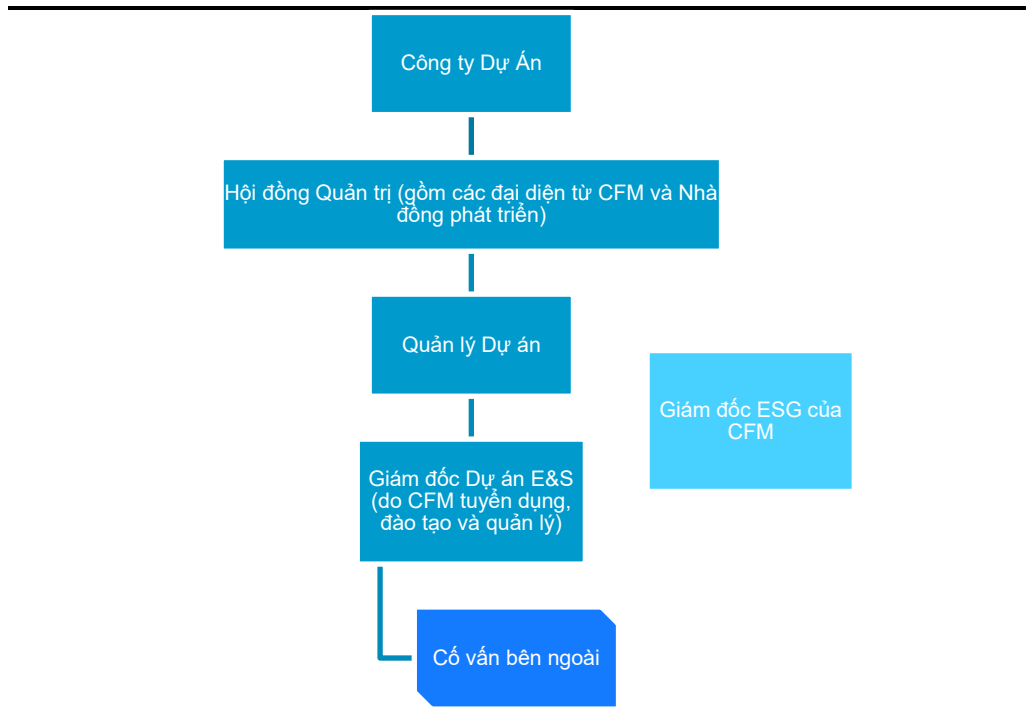
**ii. Sắp xếp Quản lý E&S Cấp Dự án**

CFM sẽ đóng vai trò dẫn dắt trong việc quản lý E&S cho tất cả các dự án. Các Công ty Dự án sẽ có trách nhiệm quản lý các rủi ro môi trường và xã hội của dự án theo các yêu cầu của ESMS này. Mỗi Công ty Dự án sẽ đảm bảo rằng họ có nguồn nhân lực phù hợp và có năng lực, các kế hoạch quản lý E&S cụ thể cho dự án và các nguồn lực để quản lý và thực hiện có hiệu quả tất cả các biện pháp giảm nhẹ môi trường và xã hội.

Khi CFM có các cá nhân trong ban quản lý của các Công ty Dự án, CFM có thể chỉ đạo và dẫn dắt các vấn đề của E&S. Giám đốc ESG của CFM sẽ làm việc chặt chẽ với sự quản lý của Công ty Dự án để tuyển dụng một Quản lý Dự án và Quản lý Dự án phù hợp. Giám đốc ESG của CFM sẽ giám sát việc quản lý các khía cạnh E&S ở cấp Dự án và đảm bảo tuân thủ các yêu cầu của ESMS này và với tất cả các yêu cầu E&S khác của công ty. Giám đốc Dự án E&S sẽ phải chịu trách nhiệm trước Giám đốc ESG của CFM.

Sơ đồ tổ chức làm rõ trách nhiệm E&S trong các Công ty Dự án được trình bày dưới đây.

Hình 4.1 Tổ chức Cấp Dự án



## 5. Đánh giá rủi ro Môi trường và Xã hội

### i. Giới thiệu

Theo tôn chỉ 'Không gây hại', một đánh giá chính thức về các tác động của E&S và các rủi ro tiềm ẩn liên quan đến mỗi khoản đầu tư tiềm năng và cho mỗi Quỹ sẽ được thực hiện. CFM sẽ đảm bảo rằng việc đánh giá và quản lý các tác động môi trường và xã hội và rủi ro của tất cả các dự án được lồng ghép hoàn toàn trong các quy trình hoạt động nội bộ của nó. Chương này mô tả các hoạt động quản lý rủi ro môi trường và xã hội khác nhau sẽ được thực hiện trong vòng đời của mỗi dự án phù hợp với loại rủi ro được chỉ định trong quá trình sàng lọc Thỏa thuận. Các hoạt động đánh giá E&S then chốt được trình bày và mô tả chi tiết trong các phần sau.

Hình 5.1 Quy trình Đánh giá Rủi ro E&S

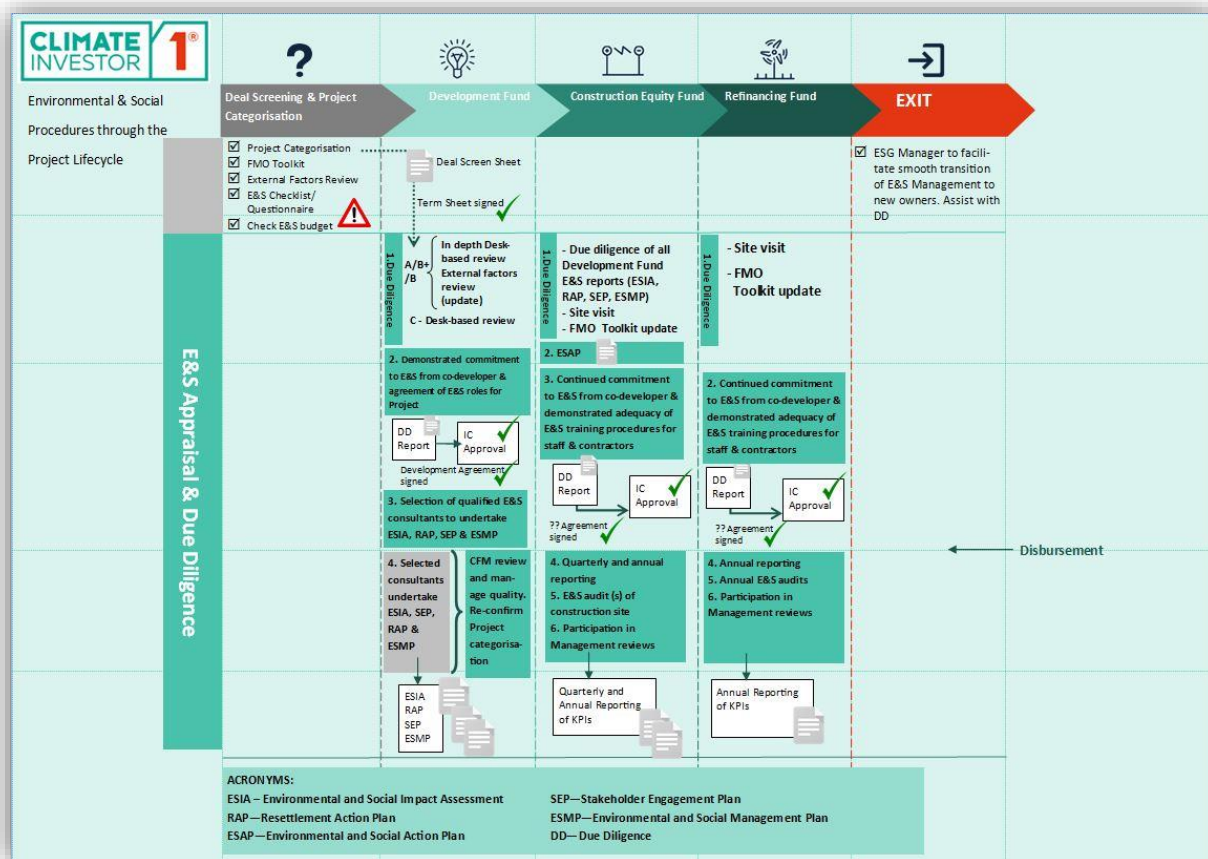


Figure 5.1, page no. 22

CLIMATE INVESTOR 1®	QUỸ CLIMATE INVESTOR 1®
Environmental & Social Procedures through the Project Lifecycle	Quy trình Môi trường và Xã hội trong suốt Vòng đời Dự án
Deal Screening & Project Categorization	Kiểm tra Thỏa thuận & Loại Dự án
Development Fund	Quỹ Phát triển
Construction Equity Fund	Quỹ Đầu tư Xây dựng
Refinancing Fund	Quỹ Tái cấp vốn
EXIT	THOÁT

Project Categorization	Loại Dự án
FMO Toolkit	Bộ công cụ FMO
External Factors Review	Rà soát Yếu tố Bên ngoài
E&S Checklist/Questionnaire	Danh sách kiểm tra/Bảng câu hỏi E&S
Check E&S budget	Kiểm tra ngân sách E&S
Deal Screen Sheet	Bảng Kiểm tra Thỏa thuận
Term Sheet signed	Bảng Điều khoản đã ký
ESG Manager to facilitate smooth transition of E&S Management to new owners. Assist with DD	ESG Manager hỗ trợ việc chuyển đổi nhiệm vụ công tác Quản lý E&S cho chủ đầu tư mới. Hỗ trợ DD
E&S Appraisal & Due Diligence	Đánh giá E&S và Thẩm tra
Disbursement	Giải ngân
1. Due Diligence	2. Thẩm tra
A/B+/B	A/B+/B
In depth Desk-based review	Rà soát Chuyên sâu dựa trên Dữ liệu đã có
External factors review (update)	Rà soát Yếu tố Bên ngoài (cập nhật)
C – Desk-based review	C – Rà soát dựa trên Dữ liệu đã có
1. Due Diligence	2. Thẩm tra
Due Diligence of all Development Fund E&S reports (ESIA, RAP, SEP, ESMP)	Thẩm tra tất cả các báo cáo về Quỹ Phát triển E&S (ESIA, RAP, SEP, ESMP)
- Site visit	- Thực địa
- FMO Toolkit update	- Cập nhật Bộ công cụ FMO
1. Due Diligence	2. Thẩm tra
- Site visit	- Thực địa
- FMO Toolkit update	- Cập nhật Bộ công cụ FMO
3. Demonstrated commitment to E&S from co-developer & agreement of E&S roles for Project	4. Cam kết đã được minh chứng đối với E&S của đơn vị đồng đầu tư & thỏa thuận vai trò E&S đối với Dự án
DD Report	Báo cáo DD
IC Approval	Phê duyệt IC
Development Agreement signed	Thỏa thuận Phát triển đã ký
2. ESAP	2. ESAP
5. Continued commitment to E&S from co-developer & demonstrated adequacy of E&S training procedures for staff & contractors	6. Tiếp tục cam kết thực hiện E&S từ phía đơn vị đồng đầu tư và đã chứng minh được đầy đủ quy trình đào tạo E&S dành cho nhân viên & nhà thầu
DD Report	Báo cáo DD
IC Approval	Phê duyệt IC
?? Agreement signed	?? Thỏa thuận đã ký
3. Continued commitment to E&S from co-developer & demonstrated adequacy of E&S training procedures for staff & contractors	4. Tiếp tục cam kết thực hiện E&S từ phía đơn vị đồng đầu tư và đã chứng minh được đầy đủ quy trình đào tạo E&S dành cho nhân viên & nhà thầu
DD Report	Báo cáo DD
IC Approval	Phê duyệt IC
?? Agreement signed	?? Thỏa thuận đã ký
5. Selection of qualified E&S consultants to undertake ESIA, RAP, SEP & ESMP	6. Lựa chọn đơn vị tư vấn E&S đủ tiêu chuẩn để thực hiện ESIA, RAP, SEP & ESMP
7. Selected consultants undertake ESIA, SEP, RAP & ESMP	8. Các đơn vị tư vấn được chọn sẽ thực hiện ESIA, SEP, RAP & ESMP
ESIA	ESIA
RAP	RAP
SEP	SEP

ESMP	ESMP
CFM review and manage quality. Re-confirm Project categorization	Rà soát CFM và quản lý chất lượng. Xác nhận lại Loại dự án
4. Quarterly and annual reporting	4. Báo cáo thường niên và hàng quý
9. E&S audit(s) of construction site	10. Kiểm tra E&S tại công trường
11. Participation in Management reviews	12. Tham gia rà soát quy trình Quản lý
Quarterly and Annual Reporting of KPIs	Báo cáo KPI Thường niên và Hàng quý
7. Annual reporting	8. Báo cáo thường niên
9. Annual E&S audits	10. Kiểm tra E&S thường niên
11. Participation in Management reviews	12. Tham gia rà soát quy trình Quản lý
Annual Reporting of KPIs	Báo cáo KPI Thường niên
ACRONYMS:	CÁC TỪ VIẾT TẮT:
ESIA – Environmental and Social Impact Assessment	ESIA – Đánh giá Tác động Môi trường và Xã hội
RAP – Resettlement Action Plan	RAP – Kế hoạch Hành động Tái định cư
ESAP – Environmental and Social Action Plan	ESAP – Kế hoạch Hành động Môi trường và Xã hội
SEP – Stakeholder Engagement Plan	SEP – Kế hoạch Kết nối cộng đồng cho các Bên liên quan
ESMP – Environmental and Social Management Plan	ESMP – Kế hoạch Quản lý Môi trường và Xã hội
DD – Due Diligence	DD – Thẩm tra

## ii. Kiểm tra Thỏa thuận & Loại Dự án

**Mục tiêu:** Một cuộc đánh giá sẽ được tiến hành ở giai đoạn đầu tiên nhất của hợp đồng sử dụng bảng kiểm mục (Phụ lục 2) để đánh giá nhanh các tác động môi trường và xã hội có thể xảy ra đối với đầu tư đề xuất. Danh mục kiểm tra được thiết kế để hướng dẫn đội thỏa thuận trong việc đánh giá nhanh các tác động E&S tiềm ẩn của việc đầu tư. Việc kiểm tra mức cao này cũng sẽ giúp xác định bất kỳ hoạt động nào có trong Danh sách Loại trừ của CFM (như liệt kê trong Phụ lục 3). Nếu bất kỳ hoạt động loại trừ được bao gồm trong đầu tư dự kiến, Công ty Dự án sẽ được thông báo rằng đầu tư sẽ không được xem xét thêm.

**Quá trình:** Người đứng đầu ESG (hoặc nhân viên được chỉ định khác) sẽ điều hành dự án thông qua Bộ công cụ FMO <sup>(1)</sup> và tiến hành "Đánh giá các yếu tố bên ngoài" thông tin công khai để xác minh liệu có bất kỳ phương tiện truyền thông xã hội tiêu cực nào, tài liệu hoặc thông tin trong miền công cộng, thể hiện các hoạt động quản lý môi trường không thể chấp nhận được với dự án hoặc nhà tài trợ dự án có thể gây hại cho danh tiếng của Nhà đầu tư hoặc chỉ ra rằng dự án không có 'giấy phép xã hội để hoạt động'.

**Kết quả:** Dựa trên sàng lọc thỏa thuận, khoản đầu tư sẽ được phân loại như được trình bày trong Bảng 5.1.

**Bảng 5.1 Phân loại Rủi ro**

Loại rủi ro	Mô tả
Loại A (Rủi ro cao và rất cao):	Dự án có độ rủi ro <u>Rất cao</u> là những dự án kích hoạt bất kỳ tiêu chuẩn nào trong số các Tiêu chuẩn Hoạt động 5, 6, 7 hoặc 8 <sup>(2)</sup> của IFC hoặc cho thấy bất

<sup>1</sup> Để đánh giá rủi ro và phân loại Bộ công cụ FMO cho Quỹ đầu tư tư nhân hoặc công cụ tương tự hoặc báo cáo tư vấn sẽ phải được sử dụng.

<sup>2</sup> Các dự án trong ngoặc đơn là tập hợp con các rủi ro cao nhất của tất cả các dự án kích hoạt Tiêu chuẩn Hoạt động 5, 6, 7 và 8. Chúng bao gồm các tác động sau: Tái định cư phức tạp (tập con của PS5); tác động đến môi trường sống quan trọng (PS 6, đoạn 16-19); tất cả các dự án kích hoạt các yêu cầu FPIC của PS 7 (PS 7, đoạn 13-17); và tác động đến di sản văn hoá quan trọng (PS 8, đoạn 13-15).



	<p>cảnh xung đột xã hội/chính trị hoặc các vấn đề an ninh nghiêm trọng tạo ra rủi ro tiềm tàng đáng kể cho dự án. Dự án có rủi ro <u>Cao</u> với các tác động bất lợi đáng kể tiềm tàng về xã hội hoặc môi trường, các tác động này rất đáng dạn, không thể đảo ngược hoặc chưa từng có tiền lệ.</p> <p>Theo nguyên tắc chung, CIO/CFM sẽ chỉ xem xét các khoản đầu tư được đánh giá là Loại A nếu có thể được chứng minh - dựa trên quá trình thẩm định, ESIA và tham vấn (và nếu được, quá trình đồng thuận) phù hợp với Tiêu chuẩn Hoạt động của IFC ở giai đoạn Quỹ Phát triển (xem Phần v dưới đây) - rằng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• những tác động tích cực của việc đầu tư sẽ lớn hơn các tác động tiêu cực tiềm tàng; và</li> <li>• năng lực chuyên gia của cả Công ty Dự án và CIO sẽ được dành cho việc giảm nhẹ và quản lý các tác động đó trong suốt tất cả các giai đoạn của vòng đời đầu tư.</li> </ul> <p>Thứ hai, CIO/CFM sẽ tránh bất kỳ khoản đầu tư được đánh giá là rủi ro Rất cao, trừ khi, bên cạnh những điều trên:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• có bằng chứng rõ ràng và thuyết phục rằng dự án sẽ tạo ra tác động phát triển cao cho khu vực bị tác động bởi dự án;</li> <li>• sự tham gia của CIO đã bắt đầu ở giai đoạn DF, đảm bảo đủ đòn bẩy trong giai đoạn phát triển ban đầu; và</li> <li>• tất cả các Tiêu chí Rủi ro về E&amp;S Rất cao (như đã nêu trong Phần 6 và 8 của ESMS) có thể và sẽ được áp dụng trong suốt quá trình thẩm định, giao kết hợp đồng và giám sát.</li> </ul>
<p><b>Loại B+ (Rủi ro cao trung bình):</b></p>	<p>Các dự án có tác động bất lợi tiềm tàng về xã hội hoặc môi trường thường vượt quá ranh giới khu vực, hầu như có thể đảo ngược và có thể được giải quyết được thông qua các biện pháp giảm nhẹ phù hợp .</p>
<p><b>Loại B (Rủi ro trung bình thấp):</b></p>	<p>Các dự án có tác động bất lợi tiềm tàng về mặt xã hội và môi trường ở mức hạn chế, ít về mặt số lượng, nhìn chung phát sinh ở khu vực cụ thể, có thể đảo ngược và dễ dàng giải quyết thông qua các biện pháp giảm nhẹ .</p>
<p><b>Loại C (Rủi ro thấp):</b></p>	<p>Các dự án có tác động bất lợi về xã hội hoặc môi trường ở mức tối thiểu hoặc không có tác động bất lợi.</p>

Một bản tóm tắt các tác động và rủi ro tiềm tàng chính về môi trường và xã hội đã được xác định ở giai đoạn này sẽ được trình lên Ủy ban Đầu tư xem xét. Khuyến nghị ban đầu cho việc quản lý các tác động và rủi ro này, và hoạt động thẩm định chi tiết tiếp theo cần được xác định ở giai đoạn này.

### iii. Thẩm định về môi trường và xã hội

**Mục tiêu:** Mục đích tiến hành thẩm định là nhằm có thêm thông tin về dự án tiềm năng để bổ sung các thông tin thu thập được ở giai đoạn sàng lọc và nếu cần thiết, chỉnh sửa lại phân loại rủi ro.

**Quá trình:** Các hoạt động thẩm định sẽ thay đổi đa dạng, dựa trên phân loại rủi ro và loại quỹ đang được xem xét, từ việc đánh giá thông tin dựa trên phương pháp nghiên cứu tại bàn thông qua việc thăm viếng các địa điểm dự án và phỏng vấn các bên có liên quan. Các hoạt động thẩm định và kết quả đầu ra được trình bày dưới đây cho mỗi Quỹ.

**Kết quả đầu ra:** Báo cáo có chứa kết quả của hoạt động thẩm định để trình lên Ủy ban Đầu tư (IC) có liên quan sẽ được chuẩn bị cho tất cả các khoản đầu tư. Yêu cầu này áp dụng bất kể loại quỹ và mức độ của hoạt động thẩm định được thực hiện cho một dự án cụ thể. IC sẽ xem xét các vấn đề này trong quá trình phê duyệt đầu tư. Danh sách thông tin cần được cung cấp trong báo cáo trình lên IC được trình bày

trong Phụ lục 4. Tất cả các thoả thuận đầu tư sẽ bao gồm các giao ước về môi trường và xã hội thích hợp đòi hỏi các khoản đầu tư phải tuân thủ tất cả các quy định quan trọng về Yêu cầu về Môi trường và Xã hội hiện hành được xác định theo Phần 4 của ESMS này.

### Quy Phát triển ('DF')

**Bảng 5.2 Các hoạt động thẩm định bắt buộc và kết quả của Quy Phát triển**

Hoạt động	Mô tả	Nhận xét
Phân tích rủi ro theo ngữ cảnh theo phương pháp nghiên cứu tại bàn	<p>Nhà quản lý Môi trường và Xã hội (hoặc nhân viên được chỉ định khác) sẽ tiến hành thẩm định về môi trường và xã hội, bao gồm cả việc xem xét các báo cáo hiện có như báo cáo 'cờ đỏ', báo cáo ESIA, v.v.</p> <p>Tùy thuộc vào tính phức tạp của đầu tư, hoạt động thẩm định có thể dựa trên những điều sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Các khoản đầu tư loại A và B+: đánh giá toàn diện bao gồm đánh giá các thông tin có sẵn theo phương pháp nghiên cứu tại bàn, đánh giá các yếu tố bên ngoài (dựa trên thông tin có sẵn công khai) và kiểm tra thực địa và do nhân viên có năng lực chịu trách nhiệm về các yêu cầu về môi trường và xã hội, và được hỗ trợ bởi các chuyên gia tư vấn bên ngoài nếu cần. Đầu ra sẽ là một báo cáo "cờ đỏ" thể hiện các rủi ro về E&amp;S có liên quan đến dự án và xác nhận hoặc điều chỉnh phân loại rủi ro;</li> <li>Đầu tư loại B (thường là các cơ sở hiện có): đánh giá được tiến hành trên cơ sở kiểm tra thực địa; hoặc</li> <li>Đầu tư loại C: xem xét lại các thông tin hiện có theo phương pháp nghiên cứu tại bàn.</li> </ul>	
Yêu cầu ESIA	<p>Nếu cần thiết, hóm thoả thuận sẽ yêu cầu Công ty Dự án tương lai chuẩn bị và trình lên CIO/CFM báo cáo đánh giá tác động về môi trường và xã hội (ESIA), kế hoạch quản lý môi trường và xã hội (ESMP), kế hoạch hành động tái định cư (RAP) và/hoặc kế hoạch người bản địa (IPP) nếu phù hợp để CIO/CFM xem xét.</p> <p>Đối với các dự án được xem là Rủi ro cao, một số nghiên cứu hoặc đánh giá nhất định có thể được thực hiện ở thời điểm sớm nhất có thể (được lồng ghép trong quá trình ESIA) nhằm quản lý tốt nhất các rủi ro tiềm tàng về môi trường và xã hội.</p> <p>Giám đốc ESG (hoặc nhân viên được chỉ định khác) sẽ tham gia vào việc lựa chọn các chuyên gia tư vấn ESIA có kinh nghiệm, đánh giá ESIA, RAP và IPP, và gây ảnh hưởng cũng như hướng dẫn quá trình để đảm bảo rằng các yêu cầu liên quan - bao gồm các Tiêu chuẩn Hoạt động của IFC - được</p>	<p>Trong trường hợp Nhân quyền đã được xác định là mối quan tâm tiềm năng, trong thời gian sàng lọc thoả thuận, thẩm định chi tiết hoặc xác định phạm vi của ESIA, vấn đề nhân quyền sẽ được tích hợp vào ESIA.</p> <p>Trường hợp có liên quan đến bối cảnh cụ thể của Dự án, ESIA cũng sẽ xem xét đánh giá và đánh giá các tác động tích lũy<sup>(1)</sup> và các cơ sở liên quan của dự án phù hợp với yêu cầu và hướng dẫn của Tiêu chuẩn Hoạt động số 1 của IFC.</p>

(1) Các tác động tích lũy là hệ quả từ tác động gia tăng, có ảnh hưởng lên khu vực hoặc các nguồn tài nguyên được sử dụng hoặc chịu tác động trực tiếp bởi dự án, từ các hoạt động phát triển hiện có, đã được lên kế hoạch hoặc được xác định hợp lý tại thời điểm tiến hành xác định rủi ro và tác động.

Hoạt động	Mô tả	Nhận xét
	<p>đáp ứng.</p> <p>Trong quá trình đánh giá ESIA, phân loại rủi ro sẽ được xem xét lại để khẳng định rằng phân loại đó vẫn phù hợp, dựa trên cơ sở thông tin mới được tạo ra trong giai đoạn xác định phạm vi, cơ sở dự án và/hoặc hoạt động kết nối các bên liên quan.</p>	
Nhận thức, năng lực và cam kết của khách hàng	Phân tích sơ bộ cấp cao về thành tích hoạt động của khách hàng, bao gồm điểm mạnh và điểm yếu liên quan đến quản lý rủi ro dự kiến.	Công ty Dự án tương lai phải cung cấp tất cả các thông tin được yêu cầu cho nhóm thỏa thuận và phải có khả năng chứng minh cam kết đối với các yêu cầu của ESMS này và khả năng phản hồi đối với việc thu thập và truy cập dữ liệu và thông tin.

### Đầu tư Quỹ Đầu tư Xây dựng ('CEF')

Đối với các dự án đầu tư CEF loại A, B+ và B, hoạt động thẩm định cần phải được thực hiện ở từng giai đoạn từ trước CIP cho đến khi đệ trình FP và cuối cùng là trước khi ký hợp đồng. Các hoạt động này được trình bày dưới đây cho từng giai đoạn.

### Các hoạt động thẩm định trước CIP và kết quả

Bảng 5.4 chi tiết các hoạt động thẩm định trước CIP bắt buộc và kết quả áp dụng cho tất cả các khoản đầu tư loại A, B+ và B đã được phát triển với vốn cổ phần của DF.

**Bảng 5.3 Các Hoạt Động Thẩm Định Bắt Buộc và Kết Quả trước khi Đệ Trình CIP cho Dự Án bằng nguồn vốn Quỹ Phát Triển**

Hoạt động	Mô tả	Nhận xét
Phân tích nội nghiệp các kết quả chuyển giao được tạo ra trong giai đoạn phát triển là kết quả của việc đầu tư DF	Đánh giá nội nghiệp các thành quả/kết quả chuyển giao E&S (Môi trường & Xã hội) từ quá trình đầu tư DF bao gồm ESIA (Đánh giá Tác động Môi trường và Xã hội), cũng như việc thực địa hiện trường theo yêu cầu để xác nhận các hành động cần thiết nhằm đảm bảo các cam kết ESIA sẽ được thực hiện đầy đủ cũng như các rủi ro và ảnh hưởng đến E&S trong quá trình xây dựng sẽ được kiểm soát thỏa đáng.	
Phân loại rủi ro E&S (bao gồm khả năng rủi ro E&S rất cao)	Phê chuẩn phân loại rủi ro E&S trên cơ sở thành quả/kết quả chuyển giao từ quá trình đầu tư DF, bao gồm cả khả năng dự án đáp ứng được định nghĩa về dự án có rủi ro E&S rất cao trong Danh mục "A".	Quỹ sẽ chỉ đầu tư vào các dự án trong danh mục A theo một số điều kiện nhất định và sẽ áp dụng các điều kiện bổ sung khi đầu tư vào các dự án Rủi ro rất cao (tham khảo Bảng 5.1).
Nhận thức, năng lực và cam kết của công ty	Phê chuẩn - dựa trên các thành quả/kết quả chuyển giao E&S từ quá trình đầu tư DF - năng lực và tư cách của nhà phát triển để quản lý đầy đủ các rủi ro và tác động E&S trong quá trình xây dựng.	

Nếu một dự án tiềm năng đang được xem xét cho quỹ CEF mà vẫn chưa nhận được DF thì cần tiến hành thẩm định kỹ lưỡng để phân loại dự án trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

Nếu sau này dự án như vậy được phân loại đánh giá rủi ro loại “A” (Rủi ro cao) thì CFM sẽ chỉ tiếp tục xem xét nếu dự án đó có thể chứng minh được rằng đã đạt được sự tán thành và cam kết của ESIA và các bên liên quan đối với dự án bằng việc điều chỉnh hoàn toàn theo Tiêu chuẩn Thực hiện của IFC. Ngoài ra, CFM cần phải nhận được sự đảm bảo rằng những tác động tích cực của việc đầu tư sẽ lớn hơn các tác động tiêu cực có thể xảy ra. Cuối cùng, cần xác nhận rằng các bên ký hợp đồng sẽ tham gia thi công dự án phải có đủ năng lực chuyên môn để nỗ lực giảm nhẹ và quản lý các tác động E&S đã được nhận biết. Dự án Danh mục A (Rủi ro rất cao) sẽ không được xem xét nếu không có sự tham gia trước đó ở giai đoạn DF.

Bảng 5.4 nêu chi tiết về các hoạt động thẩm định bắt buộc tiền-CIP và kết quả áp dụng cho tất cả các khoản đầu tư thuộc danh mục A, B+ và B mà chưa được phát triển bằng nguồn vốn DF.

**Bảng 5.4 Các Hoạt Động Thẩm Định Bắt Buộc và Kết Quả trước khi Đề Trình CIP cho Dự Án không dùng nguồn vốn Quỹ Phát Triển**

Hoạt động	Mô tả	Nhận xét
Phân tích rủi ro theo ngữ cảnh theo phương pháp nghiên cứu tại bàn	Phân tích dựa trên dữ liệu đã có (nội nghiệp) liên quan đến việc đánh giá tính sẵn có và tính đầy đủ của ESIA và các nghiên cứu liên quan, cũng như các thông tin công khai về các xung đột, phản đối, sự cố, vụ án của tòa án, v.v... bao gồm các thông tin truyền thông tiêu cực hoặc sự chú ý của bên thứ ba và các chương trình nghị sự của tổ chức phi chính phủ (NGO) liên quan.	
Phân loại rủi ro E&S (bao gồm khả năng rủi ro E&S rất cao)	Đối với các Dự án DF, phải tiến hành phân tích để xác định loại rủi ro ban đầu và khả năng dự án đáp ứng được định nghĩa trong danh mục “A” (Cao hay Rất cao).	Quỹ sẽ chỉ đầu tư vào các dự án trong danh mục A theo một số điều kiện nhất định và sẽ không đầu tư vào các dự án Rủi ro rất cao mà chưa được phát triển bằng nguồn vốn DF.
Nhận thức, năng lực và cam kết của công ty	Phân tích sơ bộ cấp cao về thành tích hoạt động của khách hàng, bao gồm điểm mạnh và điểm yếu liên quan đến quản lý rủi ro dự kiến.	

### **Các Hoạt Động Thẩm Định Bắt Buộc và Kết Quả Trước khi Đề Trình FP**

Đối với các dự án rủi ro về E&S rất cao (Danh mục A) một số yêu cầu nhất định về thông tin và quy trình cần được xem xét về tầm quan trọng và mức độ phù hợp cần phải được thực hiện trước khi đề trình FP (chứ không chỉ bao gồm các mục CP và/hoặc ESAP). Những mục này được nêu chi tiết trong phần Bảng 5.5 dưới đây.

**Bảng 5.5 Các Hoạt Động Thẩm Định Bắt Buộc và Kết Quả Trước khi Đề Trình FP**

Hoạt động	Mô tả	Nhận xét
Đánh giá rủi ro E&S	Cam kết của khách hàng rằng trước khi ký kết thỏa thuận tài chính, báo cáo ESIA đầy đủ và cuối cùng sẽ được hoàn thành cùng với các đánh giá bổ sung bất kỳ cần thiết để ESIA có thể tuân thủ tiêu chuẩn PS của IFC (2012).  Đầu ra báo cáo ESIA sẽ được ban hành cho CFM và sẽ bao gồm các yếu tố chính sau: (i) bản tóm tắt hoạt động điều hành;	(1) Tùy thuộc vào rủi ro và tác động, ESIA có thể bao gồm đánh giá tác động đến Người dân Địa phương, đánh giá tác động đến nguồn nước, đánh giá tác động tái định cư chỗ ở và dịch chuyển về kinh tế, đánh giá tác động đến di sản văn hóa, đánh giá tác động đến nhân quyền, xác định và phân tích các bên liên quan, v.v...  (2) ESIA cũng dự kiến sẽ bao gồm đánh giá rủi ro theo bối cảnh nhằm giải quyết các

Hoạt động	Mô tả	Nhận xét
	(ii) mô tả cơ sở vật chất, bao gồm cả hoạt động trong quá khứ và hiện tại; (iii) tóm tắt các điều luật, quy định và tiêu chuẩn quốc gia, địa phương và bất kỳ pháp luật hiện hành nào khác được áp dụng (và tiến độ đối với việc đáp ứng/tuân thủ cho từng điều trong số đó); (iv) các phát hiện và quan ngại; (v) kế hoạch hành động khắc phục nhằm đưa ra các hành động khắc phục phù hợp cho từng lĩnh vực liên quan, bao gồm chi phí và tiến độ; và (vi) các quan sát liên quan đến lợi ích tiềm năng của Dự án và các kết quả tích cực về môi trường và/hoặc xã hội.	vấn đề tồn tại có thể đe dọa các hoạt động hiện tại/tương lai và khả năng các khiếu kiện của dự án có liên quan đến các tranh chấp chính trị/tư tưởng lớn hơn (ví dụ như các chương trình nghị sự Người dân Địa phương của quốc gia, việc tái định cư do chính quyền chủ trì trước đó, bằng chứng của các hành động tập thể chống lại những bất bình đẳng lớn, hoạt động và tiêu điểm của NGO).
Kế hoạch quản lý E&S (ESMP)	Cam kết của khách hàng rằng trước khi ký kết thỏa thuận tài chính, các mục sau đây sẽ được thực hiện: các kế hoạch quản lý đầy đủ liên quan đến tiêu chuẩn PS 5, 6, 7 và 8 của IFC tương ứng với các rủi ro và tác động được xác định trong ESIA. Các kế hoạch cần phải được làm rõ đầy đủ để đánh giá ngân sách và các nguồn lực cần thiết.	<p>Tùy thuộc vào rủi ro và tác động, phần này có thể bao gồm kế hoạch quản lý Người dân Địa phương, kế hoạch quản lý đa dạng sinh học, kế hoạch quản lý nguồn nước, kế hoạch hành động tái định cư chỗ ở và dịch chuyển kinh tế, kế hoạch quản lý di sản văn hóa, kế hoạch tham gia của các bên liên quan, kế hoạch giám sát và/hoặc các chương trình cần thiết khác để giải quyết rủi ro theo bối cảnh.</p> <p>Trong quá trình đầu tư, Công ty Dự án sẽ xem lại chương trình ESMP và xác nhận nếu cần có bất kỳ sửa đổi nào để phù hợp với các hoạt động xây dựng theo kế hoạch. Việc này sẽ bao gồm việc rà soát tiêu chuẩn ESMS cho Dự án và các chính sách liên quan để quản lý E&amp;S.</p>
Nhận thức, năng lực và cam kết của khách hàng	Cam kết của khách hàng rằng trước khi ký kết thỏa thuận tài chính (hoặc vốn chủ sở hữu tương đương) các nội dung sau sẽ sẵn sàng: nhân viên và ngân sách đầy đủ hoặc thêm vào đó là các kế hoạch ở tất cả các giai đoạn của dự án để phát triển và thực hiện tất cả các kế hoạch quản lý liên quan đến các yêu cầu PS 5, 6, 7 và 8 của IFC, bao gồm các kế hoạch tham gia và giám sát của các bên liên quan.	<p>Năng lực về mặt kỹ thuật, tài chính và nhân sự tương xứng với các rủi ro E&amp;S. Các chỉ số về năng lực và cam kết có thể bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- các hồ sơ theo dõi (ví dụ, hoạt động E&amp;S, thành tích, chi phí, v.v...) trong các dự án trước và quá trình chuẩn bị trước giai đoạn CIP cho đến FP;</li> <li>- hỗ trợ của nhà tài trợ/năng lực tài chính để giải quyết trong trường hợp vượt quá.</li> </ul>
Hỗ trợ cộng đồng rộng rãi (BCS), bao gồm FPIC nếu có	<p>Thẩm tra kết quả của khách hàng về Cam kết của bên liên quan</p> <p>Xác nhận rằng BCS là sẵn sàng.</p> <p>Phân tích các mối đe dọa đối với BCS.</p> <p>(Các kế hoạch quản lý đưa ra các biện pháp để kiểm soát các mối đe dọa).</p>	Xem Bảng 6.1 để biết thêm hướng dẫn, kể cả khi FPIC được yêu cầu.

Hoạt động	Mô tả	Nhận xét
ESAP	<p>Một chương trình ESAP chứng minh cam kết của khách hàng đáp ứng các yêu cầu về thỏa thuận tài chính ở trên mức tối thiểu.</p> <p>ESAP cần được đưa vào FP. ESAP có thể được chỉnh sửa và sửa đổi giữa FP và khi ký hợp đồng, nhưng bên nhận đầu tư cần phải đồng ý với các yêu cầu trong các ô ở trên và chính thức hóa các yêu cầu đó trong ESAP được đệ trình như là một phần của FP.</p>	ESAP sẽ xác định rõ ràng các hành động, thời hạn, kết quả chuyển giao và các trách nhiệm để đóng lại tất cả các khoảng trống đã được xác định. Công ty Dự án sẽ được hỗ trợ để phát triển dự án phù hợp với các yêu cầu về môi trường và xã hội. Điều này sẽ trở thành một phần của thỏa thuận đầu tư.
Hỗ trợ tư vấn bên ngoài	<p>ToR cho chuyên gia tư vấn bên ngoài để giúp bên nhận đầu tư thực hiện ESAP, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc tiến hành Đánh giá Tác động đến Môi trường và Xã hội, xây dựng các kế hoạch quản lý và xây dựng BCS.</p> <p>Làm việc với nhóm để xác nhận có một thỏa thuận hỗ trợ tư vấn bên ngoài phù hợp từ phê duyệt FP cho đến khi ký kết thỏa thuận tài trợ, là quy trình đòi hỏi phải kiểm tra và báo cáo hàng quý.</p> <p>Quản lý E&amp;S của CFM tham gia khảo sát hiện trường cùng với cố vấn bên ngoài ít nhất một lần trước FP.</p> <p>Cố vấn nên là một chuyên gia thành thạo về chuyên đề. Trong trường hợp rơi vào tiêu chuẩn PS của IFC 7, điều này có nghĩa là một chuyên gia về IP đưa ra ý kiến pháp lý toàn diện về tính hợp pháp của bất kỳ thỏa thuận nào đạt được với IP.</p>	Một cố vấn bên ngoài có thể được chỉ định để hỗ trợ việc này nếu xét thấy cần thiết.
Khảo sát của Quản lý E&S CFM	Quản lý E&S của CFM đã tham gia khảo sát hiện trường cùng với Cố vấn độc lập ít nhất một lần trước khi đệ trình FP và sẽ tham gia vào một khảo sát địa điểm khác ít nhất một lần trước khi ký kết thỏa thuận tài trợ.	
Thành viên Hội đồng	Bất kể các quyền của CFM về việc chỉ định một Thành viên Hội đồng thì Hội đồng nên cam kết đưa ra một Thành viên sẽ hành động vì các lợi ích to lớn của công ty liên quan đến E&S và thành viên này có khả năng và cam kết thúc đẩy các chủ đề E&S ở cấp cao.	

### Các Hoạt Động Thẩm Định Bắt Buộc và Kết Quả Trước khi Ký Hợp Đồng

**Bảng 5.6** Các Hoạt Động Thẩm Định Bắt Buộc và Kết Quả Trước khi Ký Hợp Đồng

Hoạt động	Mô tả	Nhận xét
Các yêu cầu về Ký kết Thỏa thuận Tài chính E&S	Xác nhận rằng tất cả các yêu cầu Ký kết Thỏa thuận Tài chính E&S đã cam kết ở giai đoạn FP (như được đề cập trong bảng ở trên) đều được đáp ứng.	

Hoạt động	Mô tả	Nhận xét
ESAP cuối cùng	ESAP cuối cùng cần phải chứng minh những điều trên và chính thức hóa các cam kết E&S của khách hàng. ESAP cuối cùng sẽ yêu cầu phê duyệt Tín dụng thông qua một bản ghi nhớ trước khi ký hợp đồng và phải trở thành một phần của thỏa thuận giữa các bên liên quan. Các thời hạn hoạt động sẽ liên kết chiến lược với các khoản giải ngân, các lần gọi vốn và các cột mốc quan trọng liên quan khác.	Công ty Dự án sẽ kiểm tra lại ESMP và xác nhận nếu có bất kỳ sửa đổi nào được yêu cầu để phù hợp với các hoạt động xây dựng theo kế hoạch. Hoạt động này sẽ bao gồm việc xem xét ESMS và các Chính sách liên quan để quản lý E&S.

### *Quy tái cấp vốn*

1. **Khảo sát địa điểm:** Đối với các khoản đầu tư thuộc Danh mục A và B+ liên quan đến các cơ sở và/hoặc các hoạt động kinh doanh đã có sẵn, Quản lý Môi trường và Xã hội (hoặc nhân viên được chỉ định khác) sẽ đến hiện trường để đánh giá việc thực hiện và tuân thủ các Yêu cầu Môi trường và Xã hội.

### *Ra khỏi Quỹ*

2. Trong những trường hợp CFM sẽ thoát khỏi một khoản đầu tư vì bất cứ lý do gì, Quản lý ESG sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyển đổi quản lý môi trường và xã hội một cách suôn sẻ sang chủ sở hữu mới. CFM cam kết minh bạch đối với chủ sở hữu mới về hiệu quả đến môi trường và xã hội của Công ty Dự án, và sẽ chia sẻ các tài liệu cần thiết trong quá trình thẩm định hiện tại.

## 6. Biện pháp bảo vệ Quản lý Môi trường và Xã hội

### i. Giới thiệu

Phần này đưa ra các biện pháp bảo vệ môi trường và xã hội quan trọng để giảm thiểu và kiểm soát rủi ro của các tác động đã xác định, được áp dụng trong suốt vòng đời của mỗi dự án, phù hợp với phân loại rủi ro được ấn định trong quá trình Sàng lọc giao dịch. Giảm thiểu và quản lý tất cả các rủi ro và tác động đến E&S sẽ phù hợp với các tiêu chuẩn PS của IFC, và sẽ phù hợp với Chính sách Bền vững Toàn cầu của FMO, Hướng dẫn EHS của Ngân hàng Thế giới cũng như các tiêu chuẩn quốc tế khác.

Việc thực hiện hiệu quả và kết quả đối với các hoạt động bảo vệ môi trường và xã hội sẽ được xem xét liên tục và nằm trong phạm vi của chương trình kiểm toán nội bộ (tham chiếu các Điều khoản Tham chiếu trong Phụ lục 12).

### ii. Đánh giá Rủi ro

CFM yêu cầu tất cả các Dự án phải thực hiện sự chuẩn bị đối với việc đánh giá và quản lý các rủi ro về môi trường và xã hội liên quan đến các dự án riêng biệt. Hệ phân cấp Giảm nhẹ sẽ được theo dõi với trọng tâm là tìm kiếm các cơ hội để loại bỏ rủi ro bất cứ khi nào có thể. Hệ thống này sẽ được tất cả các bên tuân thủ khi đưa ra các chiến lược và biện pháp quản lý và giảm thiểu thích hợp. Đăng ký rủi ro sẽ được phát triển để phản ánh những thiếu sót trong nghiên cứu ESIA và các nghiên cứu về E&S khác liên quan đến giai đoạn xây dựng. Là một phần của việc xây dựng sổ đăng ký rủi ro cho Dự án, nhóm Dự án sẽ đảm bảo EHS và các rủi ro xã hội được xác định, đánh giá, thẩm định và kiểm soát một cách chủ động và có hệ thống.

Các phương pháp sử dụng để nhận biết, đánh giá và phân tích rủi ro sẽ được xác định dựa trên phạm vi, tính chất và thời gian để đảm bảo các phương pháp có tính chủ động hơn là ứng phó; và cung cấp cho việc xác định, ưu tiên và ghi chép theo dõi các rủi ro và áp dụng các biện pháp kiểm soát. Các phương pháp được sử dụng sẽ phù hợp với thực hành tốt quốc tế, ví dụ: ISO 31000.

CFM yêu cầu tất cả nhân viên đang làm việc hoặc đại diện cho Dự án buộc phải nhận thức được những rủi ro về môi trường, sức khỏe, an toàn và xã hội, được xác định là một phần của quá trình đánh giá rủi ro và các biện pháp mà họ phải thực hiện. Đăng ký rủi ro, thủ tục quản lý rủi ro và đánh giá rủi ro sẽ có sẵn để cho CFM xem xét theo yêu cầu.

### iii. Quản lý Nghĩa vụ Tuân thủ

CFM cam kết tuân thủ các yêu cầu pháp lý và các yêu cầu khác có liên quan. Việc tuân thủ tất cả các yêu cầu pháp lý và các yêu cầu khác sẽ được xem xét liên tục như là một phần của các quy trình giám sát đã mô tả trong Phần 8.

CFM và tất cả các dự án đầu tư sẽ cố gắng tuân thủ mọi khía cạnh quan trọng có các yêu cầu pháp lý và các yêu cầu khác cũng như thực hiện mọi biện pháp hợp lý để giám sát bất kỳ thay đổi nào sau này đã biết đến hoặc dự kiến sẽ liên quan. Trong bối cảnh ESMS này, 'các yêu cầu khác' sẽ liên quan đến các Tiêu chuẩn Hiệu quả của IFC, Chính sách Bền vững Toàn cầu của FMO và tất cả các thực hành tốt quốc tế khác có liên quan (GIIP).

Tất cả các dự án đều phải chủ động xác định các tiêu chuẩn pháp lý và các tiêu chuẩn khác có liên quan đến việc quản lý các hoạt động của họ, và đưa ra các biện pháp phù hợp nhằm nâng cao nhận thức của



các nhân viên Dự án. Sổ đăng ký các Yêu cầu Pháp lý và Yêu cầu khác phải do Dự án lập, sẽ được cập nhật và sẽ được thông báo cho nhân viên Dự án theo yêu cầu.

#### iv. Quản lý Thay đổi

CFM thừa nhận rằng những thay đổi xảy ra liên quan đến các hoạt động và vận hành của Quỹ và Công ty Dự án Đầu tư có thể có tác động đến môi trường, cộng đồng cũng như sức khỏe và an toàn của người lao động. Trong chừng mực có thể, những thay đổi đó sẽ được xác định và kiểm soát một cách chủ động. CFM và Công ty Dự án sẽ phát triển quy trình quản lý thay đổi nhằm đảm bảo rằng các thay đổi đó được nhận biết, đánh giá, quản lý và trao đổi thông tin phù hợp trong phạm vi dự án.

#### v. Quản lý Trường hợp Khẩn cấp (Quỹ Cổ phần Xây dựng và Quỹ tái cấp vốn)

Tất cả các Công ty Dự án sẽ xây dựng kế hoạch sẵn sàng và ứng phó với trường hợp khẩn cấp mà sẽ được thực hiện trong tất cả các dự án của Quỹ Cổ phần Xây dựng và Quỹ Tái cấp vốn và được kiểm tra định kỳ. Nhu cầu của các bên quan tâm có liên quan sẽ được tính đến (ví dụ như dịch vụ khẩn cấp, cộng đồng, khu lân cận) như một phần của quá trình này. Việc bố trí Sơ cứu bao gồm cung cấp nhân viên sơ cứu đã được huấn luyện, thiết bị sơ cứu và phòng sơ cứu có nơi điều trị. Sẽ bố trí sử dụng các phương tiện khẩn cấp và các phương tiện này sẽ được trang bị đầy đủ để đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế. Tất cả các Dự án và Tài sản sẽ rà soát và giám sát việc thực hiện các chuẩn bị này một cách định kỳ để đảm bảo vẫn phù hợp với mục đích.

#### vi. Ghi chép theo dõi và Kiểm soát Hồ sơ

Tất cả ghi chép theo dõi và hồ sơ phải được quản lý phù hợp với yêu cầu của ISO 9001 (Hệ thống Quản lý Chất lượng) và/hoặc các tiêu chuẩn quốc tế khác phù hợp (tức là ISO 14001 và OHSAS 18001 (được đổi tên thành ISO 45001)).

Tất cả các Công ty Dự án sẽ duy trì các cấp độ lưu trữ tài liệu thích hợp để chứng minh sự tuân thủ tất cả các yêu cầu đã được nêu trong tài liệu này.

Chính sách Tài liệu mở sẽ được tất cả các Công ty Dự án thông qua đối với tất cả các tài liệu E&S để CFM có thể xem xét bất kỳ khía cạnh nào của tài liệu E&S của Dự án trong khoảng thời gian hợp lý. Các thủ tục xem xét, phê duyệt, cập nhật, kiểm soát phiên bản, bảo mật, phân phối, lưu trữ, duy trì và hủy bỏ thông tin E&S sẽ được thực hiện.

#### vii. Nhân quyền

Quyền con người được coi là một phần trong tất cả các hoạt động sàng lọc giao dịch (xem danh sách kiểm tra trong Phụ lục 2) và sẽ được kết hợp vào trong bản Đánh giá Tác động Môi trường và Xã hội do mỗi dự án thực hiện. Theo nguyên tắc chung, CFM và tất cả các khoản đầu tư của CIO sẽ cam kết thực hiện tất cả các biện pháp hợp lý để đánh giá và phòng tránh, hạn chế tối thiểu hoặc giảm thiểu bất kỳ thay đổi bất lợi nào về các điều kiện môi trường và xã hội, bao gồm các tác động không cân xứng đến bất kỳ nhóm người nào bởi giới tính, dân tộc, tình trạng khuyết tật, tình trạng kinh tế xã hội và/hoặc đặc điểm cá nhân khác. Việc dàn xếp nhằm tôn trọng nhân quyền sẽ được đưa vào hệ thống quản lý E&S được xây dựng cho từng dự án cụ thể liên quan đến việc bảo vệ nhân sự và tài sản của dự án. Các

chuẩn bị như vậy sẽ được xây dựng và thực hiện theo các nguyên tắc nhân quyền liên quan<sup>1</sup> và theo cách thức có thể tránh hoặc hạn chế tối thiểu các rủi ro lên những cộng đồng bị ảnh hưởng (xem phần xii dưới đây).

#### viii. Điều kiện Lao động và Làm việc

CFM và tất cả các khoản đầu tư mà quỹ CIO cam kết phải có sự chuẩn bị phù hợp cho việc quản lý điều kiện lao động và làm việc phù hợp với các yêu cầu pháp lý và yêu cầu của Tiêu chuẩn Hiệu quả 2 của IFC và Công ước Cơ bản ILO. Như vậy, tất cả các Dự án sẽ thực hiện sự chuẩn bị nhằm cung cấp các nội dung sau:

- Chiến lược tuyển dụng, chính sách và quy trình dành cho nhân viên có nguồn gốc địa phương cũng như lao động nước ngoài;
- Tuân thủ các luật lao động và tuyển dụng của quốc gia;
- Chuẩn bị để quản lý các mối quan hệ người lao động, bao gồm thương lượng tập thể và tổ chức người lao động; và tư vấn người lao động, truyền thông và sự tham gia;
- Cơ chế khiếu nại của người lao động để đưa ra ý kiến phản hồi, khiếu nại và khiếu kiện;
- Đối xử bình đẳng, không phân biệt đối xử và cơ hội bình đẳng bao gồm sự nhạy cảm về giới tính ở nơi làm việc và về khía cạnh tuyển dụng, bồi thường, chấm dứt hợp đồng, nâng cấp, thăng tiến và các điều kiện làm việc hoặc điều khoản tuyển dụng khác;
- Bảo vệ những người lao động dễ bị tổn thương bao gồm những người trong chuỗi cung ứng, gồm trẻ em, lao động nhập cư và người lao động liên quan từ các bên thứ ba đảm nhận, và các biện pháp để tránh sử dụng lao động cưỡng bức; và
- Các điều khoản về môi trường làm việc an toàn và lành mạnh.

#### ix. Quản lý Môi trường

CFM yêu cầu tất cả các Dự án phải có sự chuẩn bị phù hợp đối với việc quản lý môi trường và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và ngăn ngừa ô nhiễm theo các yêu cầu pháp lý và Tiêu chuẩn Hiệu quả của IFC, đặc biệt là PS3 và PS6. Những sắp xếp như vậy sẽ phải phù hợp và tương xứng với những rủi ro và tác động được xác định trong quá trình thẩm định và đánh giá tác động đến môi trường và xã hội hoặc các nghiên cứu khác. Bất kể bối cảnh môi trường cụ thể của một Dự án hoặc Tài sản riêng biệt, CFM yêu cầu tất cả các Dự án phải thực hiện các sắp xếp nhằm cung cấp các nội dung sau:

- Quản lý chất lượng không khí;
- Quản lý thải khí nhà kính và năng lượng;
- Quản lý tài nguyên nước và nước thải;
- Quản lý kiểm soát và ngăn ngừa ô nhiễm;
- Kiểm soát các vật liệu độc hại;
- Quản lý chất thải; và
- Bảo vệ và bảo tồn đa dạng sinh học và tài nguyên thiên nhiên.

CFM yêu cầu tất cả các Công ty Dự án kết hợp các cân nhắc đối với bối cảnh môi trường và các tác động tiềm tàng của một dự án trong toàn bộ vòng đời của dự án từ giai đoạn thiết kế đầu tiên cho đến xây dựng, vận hành và dỡ bỏ. Các tác động môi trường của các dự án thường có khía cạnh xã hội, và bởi lý do này các Công ty Dự án sẽ cần phải thông qua và thể hiện một phương pháp tiếp cận tổng hợp.

<sup>1</sup> Như được mô tả trong Hướng dẫn của LHQ về Nguyên tắc Tự nguyện về An ninh và Quyền con người

Một kế hoạch quản lý môi trường và xã hội là bắt buộc với mỗi dự án trong suốt quá trình xây dựng cùng với các kế hoạch quản lý bổ sung (theo quy định của ESIA hoặc các nghiên cứu khác) để quản lý và giám sát các khía cạnh về môi trường và xã hội cụ thể cũng như các tác động trong giai đoạn xây dựng, vận hành và ngừng hoạt động. Trong việc xây dựng và thực hiện các biện pháp quản lý và giảm thiểu, các Công ty Dự án cũng sẽ tham khảo các Hướng dẫn EHS của Ngân hàng Thế giới tổng quan và theo từng lĩnh vực cụ thể.

#### x. Quản lý Xã hội

CFM yêu cầu tất cả các Công ty Dự án phải có sự chuẩn bị phù hợp để quản lý các tác động xã hội của Dự án và Tài sản mà công ty đầu tư theo các yêu cầu pháp lý và yêu cầu của các tiêu chuẩn PS 4, 5, 6 và 8 của IFC. Tùy thuộc vào bối cảnh cụ thể của Dự án hoặc Tài sản, phải thực hiện các hoạt động sắp xếp nhằm đưa ra:

- Cam kết và trao đổi thông tin của bên liên quan (xem phần xi dưới đây);
- Bảo vệ tài sản và nhân viên theo cách tôn trọng quyền con người và không gây nguy hiểm cho các cộng đồng bị ảnh hưởng cũng như bảo vệ sức khỏe và an toàn của cộng đồng theo các yêu cầu trong tiêu chuẩn PS4 của IFC (xem phần xii dưới đây);
- Tránh việc di dời chỗ ở và/hoặc dịch chuyển kinh tế trong phạm vi có thể và quản lý tái định cư theo các yêu cầu trong tiêu chuẩn PS5 của IFC (xem phần xiii dưới đây);
- Bảo vệ Người dân Địa phương và tôn trọng nhân quyền của họ phù hợp với yêu cầu trong tiêu chuẩn PS7 của IFC (xem phần xiv dưới đây);
- Bảo vệ di sản văn hóa vật thể và phi vật thể phù hợp với yêu cầu trong tiêu chuẩn PS8 của IFC;
- Các chương trình việc làm, mua sắm và đầu tư xã hội có trách nhiệm để đạt được lợi ích phát triển tích cực cho cộng đồng địa phương (thông qua chương trình CFM Do Good).

#### xi. Cam kết và Trao đổi thông tin của Bên liên quan

Cam kết với cộng đồng hiệu quả là trọng tâm trong việc quản lý thành công các rủi ro và tác động đối với những cộng đồng bị ảnh hưởng bởi Dự án cũng như là tâm điểm để đạt được các lợi ích cộng đồng. Ở cấp độ Quy, CFM sẽ triển khai một cơ chế khiếu nại để đáp ứng và quản lý các khiếu nại do các bên liên quan nhận được. Điều này được trình bày trong Phụ lục 11 của ESMS này. Điều này đã được thiết kế và thực hiện phù hợp với thực tiễn tốt của ngành ở cấp độ quốc tế.


CFM sẽ đảm bảo rằng tất cả các Công ty Dự án mà họ đầu tư đều sẽ thiết lập và thực hiện SEP được thiết kế phù hợp với tiêu chuẩn PS của IFC và sẽ bao gồm các yếu tố sau:

- Xác định các quy định quốc tế và quốc gia cũng như các thực hành tốt nhất chi phối cam kết của bên liên quan;
- Xác định và phân tích các bên liên quan đến Dự án;
- Xây dựng phương pháp và chương trình về các hoạt động tham gia trong quá trình xây dựng;
- Thiết lập Cơ chế Khiếu nại phù hợp với thực tiễn tốt của ngành ở cấp độ quốc tế; và
- Thiết lập cơ chế giám sát và báo cáo có hiệu quả.

Mức độ tham gia của bên liên quan được yêu cầu đối với một dự án được xác định dựa trên phân loại rủi ro E&S của dự án (cũng như các yêu cầu pháp lý hiện hành). Các mức độ khác nhau được quy định trong Bảng 6.1 bên dưới. Các yêu cầu này bắt buộc phải được hoàn thành đầy đủ bởi các Dự án đối với

tất cả các khoản đầu tư tiềm năng. CFM cuối cùng sẽ chịu trách nhiệm về tất cả các cam kết bên ngoài liên quan đến Quỹ CIO và tài sản của mình.

**Bảng 6.1** Mức độ Cam kết của Bên Liên quan quy định theo Cấp độ Rủi ro và Tác động về E&S

Mức độ Rủi ro/Tác động	Các dự án áp dụng	Các bên liên quan bị ảnh hưởng	Trách nhiệm của khách hàng	Trách nhiệm của CIO
 <p>Tăng mức độ rủi ro/tác động đối với các dự án rủi ro E&amp;S rất cao</p>	Các dự án rủi ro về E&S rất cao được định nghĩa trong phần 5	IP trong những trường hợp sau: 1) tác động đến đất đai/tài nguyên thiên nhiên; 2) tái định cư các IP; 3) tác động đến di sản văn hóa quan trọng, bao gồm cả việc sử dụng thương mại di sản văn hóa (Xem tiêu chuẩn PS7 của IFC, GN27 để biết thêm thông tin về khi nào FPIC là bắt buộc).	<b>Chấp thuận có hiểu biết, miễn phí, ưu tiên (FPIC). Đàm phán thiện chí (GFN)</b> theo đó khách hàng ghi chép theo dõi song phương tiến trình được chấp nhận và bằng chứng về thỏa thuận.*	Xác minh FPIC (quá trình và kết quả)
	Các dự án rủi ro về E&S rất cao được định nghĩa trong phần 5	Tác động nghiêm trọng đến di sản văn hóa, bao gồm việc sử dụng cho mục đích thương mại liên quan đến các Cộng đồng bị ảnh hưởng không phải Người dân Địa phương.	<b>Tham vấn có hiểu biết và Tham gia (ICP) + (GFN).</b> Khách hàng tiến hành quá trình nhằm xây dựng dựa trên ICP (được mô tả dưới đây) và sử dụng các cuộc đàm phán thiện chí dẫn đến một kết quả được ghi lại.*	Xác minh ICP và GFN (quá trình) + Xác định BCS (kết quả)
	Các dự án rủi ro về E&S rất cao được định nghĩa trong phần 5	1) Các IP bị ảnh hưởng xấu; 2) Các cộng đồng có khả năng bị ảnh hưởng xấu.	<b>ICP:</b> ICP dựa trên các bước trong <b>Tham vấn</b> (bao gồm việc công khai, đối thoại 2 chiều, cơ chế khiếu nại, kế hoạch tham gia của các bên liên quan, báo cáo liên tục cho cộng đồng về Kế hoạch Hành động của Khách hàng liên quan) và là một quá trình chuyên sâu hơn để khách hàng kết hợp các quan điểm của Cộng đồng bị ảnh hưởng vào quá trình ra quyết định và ghi chép theo dõi.*	Xác minh ICP (quá trình) + Xác định BCS (kết quả)
	Nhóm con Danh mục A và B+	Các cộng đồng và các bên liên quan bị ảnh hưởng xấu.	<b>Tham vấn:</b> Công khai đối thoại hai chiều. Cơ chế khiếu nại. Kế hoạch tham gia của các bên liên quan. Báo cáo liên tục tới cộng đồng về các kế hoạch hành động của Khách hàng liên quan.*	Xác minh quá trình tham vấn

Nguồn: trích từ Hướng dẫn Quy trình Đánh giá Môi trường và Xã hội của IFC

\*Trách nhiệm của khách hàng về các hoạt động tham gia của bên liên quan phụ thuộc vào từng giai đoạn từ dưới lên trên.

**xii. Sức khỏe Cộng đồng, An toàn và An ninh**

CFM thừa nhận rằng các cộng đồng có thể bị ảnh hưởng bất lợi bởi các hoạt động liên quan đến dự án cả ở địa điểm cũng như bên ngoài địa điểm. Theo tiêu chuẩn PS4 của IFC cũng như tham khảo Hướng dẫn về EHS của Ngân hàng Thế giới, CFM yêu cầu tất cả các Công ty Dự án phải:

- Dự trù và tránh các tác động tiêu cực đến sức khỏe và an toàn của cộng đồng bị ảnh hưởng trong suốt giai đoạn đầu tư bởi những tình huống thông thường và không thường xuyên; và
- Bảo vệ nhân sự và tài sản dự án phù hợp với các nguyên tắc nhân quyền liên quan<sup>1</sup> và theo cách để tránh hoặc giảm tối thiểu rủi ro cho các cộng đồng bị ảnh hưởng.

Việc xác định những tác động tiềm ẩn và rủi ro liên quan đến sức khỏe, an toàn và an ninh của các cộng đồng bị ảnh hưởng bởi dự án sẽ được xem xét càng sớm càng tốt trong quá trình đầu tư và ít nhất là trong quá trình thẩm định. Bất kỳ khía cạnh tiềm ẩn nào sẽ được nêu ra như là những cảnh báo để phân tích thêm và sẽ được tiếp tục khám phá như là một phần của ESIA, nếu cần. Nếu có quan ngại đặc biệt liên quan đến sức khỏe, an toàn và an ninh của cộng đồng, điều này có thể thúc đẩy việc mở rộng phạm vi ESIA tiêu chuẩn (xem Phụ lục 8) để bao gồm đánh giá tác động sức khỏe và/hoặc đánh giá rủi ro về con người, nếu thấy cần thiết. Tất cả các dự án sẽ được yêu cầu xây dựng và thông qua kế hoạch quản lý do ESIA quy định, bên cạnh các quy định sau đây sẽ được thực hiện tối thiểu ở mỗi dự án:

- Thiết kế và xây dựng cơ sở hạ tầng dự án phù hợp, có tính đến rủi ro về sức khỏe và an toàn cộng đồng;
- Quản lý giao thông bao gồm an toàn của xe và người lái và di chuyển các tải trọng bất thường trên các tuyến đường công cộng;
- Kế hoạch quản lý khẩn cấp bao gồm việc xem xét các kịch bản về các nguy cơ liên quan đến cộng đồng;
- Vận chuyển, lưu giữ và thải bỏ các chất độc hại và chất thải để giảm tối thiểu rủi ro bị phơi nhiễm;
- Tránh/giảm nhẹ các tác động đối với các dịch vụ hệ sinh thái ưu tiên;
- Kiểm soát việc tiếp xúc với các vector truyền bệnh và không lây nhiễm; và
- Lựa chọn và quản lý nhân viên an ninh trên cơ sở các nguyên tắc về tỷ lệ và phù hợp với hướng dẫn quốc tế<sup>2</sup>.

### xiii. Thu hồi đất và Tái định cư không tự nguyện

CFM cam kết tránh, nếu có thể, sự cần thiết phải di dời chỗ ở và/hoặc dịch chuyển kinh tế không tự nguyện của những người bị ảnh hưởng bởi dự án. Khả năng đầu tư dẫn đến việc di dời chỗ ở và/hoặc dịch chuyển kinh tế của những người bị ảnh hưởng bởi dự án sẽ được lưu ý càng sớm càng tốt trong quá trình thẩm định. Sẽ tiến hành xem xét cho cả các tài sản thuộc sở hữu tư nhân (bao gồm cả các tài sản được quy định theo một hệ thống các quyền theo tập tục hoặc truyền thống) lẫn các tài sản chung và tài nguyên thiên nhiên.

Khi yêu cầu phải di dời chỗ ở và tái định cư phức tạp khác, thì khoản đầu tư đó sẽ được đánh giá rủi ro “A” (rất cao) (xem phần 5). Tùy thuộc vào tính chất của bất cứ việc tái định cư kinh tế nào, khoản đầu tư có thể được phân loại là “A” (cao) hoặc “B+”. Trong trường hợp tránh việc tái định cư chỗ ở và/hoặc dịch chuyển kinh tế là không thể và phù hợp với các mục tiêu trong tiêu chuẩn PS5 của IFC, tất cả các dự án quỹ CIO được đầu tư phải:

- Giảm thiểu việc di dời bằng cách tìm hiểu các thiết kế dự án thay thế;

<sup>1</sup> Như được mô tả trong Hướng dẫn của LHQ về Nguyên tắc Tự nguyện về An ninh và Quyền con người

<sup>2</sup> Quy tắc Ứng xử của Liên Hợp Quốc dành cho Viên chức Thực thi Pháp luật và các Nguyên tắc Cơ bản của Liên Hợp Quốc về Sử dụng Lực lượng và Vũ khí của Viên chức Thực thi Pháp luật.

- Tránh việc trục xuất cưỡng bức;
- Dự trữ và tránh, hoặc nếu không thể tránh được, thì giảm thiểu tác động xã hội và kinh tế từ việc thu hồi đất hoặc hạn chế sử dụng đất bằng cách (i) bồi thường tổn thất tài sản theo giá thay thế, và (ii) đảm bảo rằng các hoạt động tái định cư được thực hiện với việc công bố thông tin thích hợp, sự tư vấn và sự tham gia có hiểu biết của những người bị ảnh hưởng;
- Cải thiện, hoặc khôi phục sinh kế và mức sống của những người bị di dời; và
- Cải thiện điều kiện sống trong số những người bị di dời chỗ ở thông qua việc cung cấp nhà ở đầy đủ với tính bảo đảm về quyền sở hữu tại các khu tái định cư.

Nếu trên cơ sở ESIA chứng minh rằng dự án sẽ dẫn đến di dời chỗ ở thì CFM yêu cầu phải xây dựng Kế hoạch hành động Tái định cư (RAP). Phụ lục 9 đưa ra Điều khoản Tham chiếu (ToR) để chuẩn bị RAP phù hợp với các yêu cầu trong tiêu chuẩn PS5 của IFC. ToR này phải được sử dụng làm tiêu chuẩn tối thiểu để được thông qua trong việc chuẩn bị RAP, trong đó phải nêu chi tiết các thỏa thuận tuân thủ IFC bao gồm:

- Khuôn khổ để xác định khả năng hội đủ điều kiện của người bị ảnh hưởng để được bồi thường và hỗ trợ tái định cư;
- Phương pháp cần được áp dụng để xác định giá trị và bồi thường thiệt hại<sup>1</sup>;
- Khung quyền lợi (đối với các phân loại người bị ảnh hưởng khác nhau);
- Các biện pháp khôi phục sinh kế và cải thiện người bị di dời cho các sinh kế dựa trên đất đai, tiền lương và doanh nghiệp;
- Lựa chọn địa điểm tái định cư và xem xét các địa điểm thay thế khác;
- Cung cấp một lựa chọn nhà ở, cùng với bảo đảm quyền sở hữu và hỗ trợ di dời
- Kế hoạch chi tiết cho việc phát triển và cung cấp cơ sở hạ tầng nhà ở (ví dụ như cấp nước, thoát nước) và các dịch vụ xã hội (ví dụ: phòng khám, trường học, đường xá);
- Cam kết cộng đồng (phù hợp với tiêu chuẩn PS1 của IFC và tiêu chuẩn PS7 của IFC đối với Người dân Địa phương, xem bên dưới) và quy trình khiếu nại;
- Tổ chức các hoạt động chuẩn bị để quản lý quá trình tái định cư;
- Quy định chi tiết cho việc giám sát và báo cáo liên tục liên quan đến quá trình tái định cư để xác nhận sự tuân thủ các quy định của RAP; và
- Chuẩn bị để có cuộc kiểm toán hoàn thành khi tất cả các hành động được làm rõ trong RAP đã được giải quyết một cách thỏa đáng.

Trường hợp không thể tránh được việc dịch chuyển kinh tế, phải lập Kế hoạch Phục hồi Sinh kế (LRP). Theo tiêu chuẩn PS1 của IFC, việc xây dựng các kế hoạch đó cần đến quá trình tham vấn và tham gia có hiểu biết (ICP) phải được tuân thủ. Điều này sẽ bao gồm các cá nhân, hộ gia đình và cộng đồng bị ảnh hưởng bởi dự án trong việc lập kế hoạch và thực hiện quá trình tái định cư. Ngoài ra và để ghi nhận những tổn hại liên quan đến Người dân Địa phương (IP) (xem phần xiv bên dưới), các dàn xếp, chuẩn bị khác cho việc tư vấn phải được thông qua phù hợp với tiêu chuẩn PS7 của IFC khi họ hiện diện và sẽ bị ảnh hưởng bất lợi. Cơ chế khiếu nại cũng phải được cung cấp cho tất cả những người bị ảnh hưởng bởi dự án.

#### xiv. Người dân Địa phương

CFM thừa nhận rằng trong lĩnh vực ảnh hưởng của các dự án họ đầu tư, những người chịu thiệt hại và gặp bất lợi có thể hiện diện, và điều này cũng có thể bao gồm Người dân Địa phương (IP). Vì vậy, theo tiêu chuẩn PS của IFC, cần xem xét cụ thể các biện pháp bổ sung liên quan đến việc tham gia, tư vấn, thu hồi đất và các tác động của dự án đối với môi trường tự nhiên mà có thể dựa vào đó để có các hàng

<sup>1</sup> Điều này phải bao gồm tham chiếu đến khung pháp lý địa phương gồm bất kỳ yêu cầu cụ thể nào về quyền sở hữu đất đai, chế độ sở hữu, quá trình mua lại do chính phủ chủ trì cộng với các biện pháp bổ sung phù hợp do Công ty Dự án thực hiện để đạt được chi phí thay thế đầy đủ.

hóa và dịch vụ. Theo đó, CFM yêu cầu tất cả các khoản đầu tư tiềm năng cần xác nhận càng sớm càng tốt sự hiện diện của các IP, và khi sự hiện diện của họ được xác nhận, cần làm theo các yêu cầu và quy trình được mô tả trong tiêu chuẩn PS7 của IFC. Theo tiêu chuẩn PS7 của IFC, CFM yêu cầu tất cả các dự án trong đó được các quy CIO đầu tư đều phải:

- Tôn trọng nhân quyền, nhân phẩm, khát vọng, văn hóa và sinh kế dựa vào tài nguyên thiên nhiên của Người dân Địa phương trong tất cả các hoạt động phát triển;
- Dự trù và tránh các tác động tiêu cực của dự án đối với cộng đồng Người dân Địa phương, hoặc khi không thể tránh được thì giảm tối thiểu và/hoặc bồi thường cho các tác động đó;
- Đẩy mạnh các lợi ích và cơ hội phát triển bền vững cho các IP một cách phù hợp với nền văn hóa;
- Thiết lập và duy trì mối quan hệ đang diễn ra dựa trên tham vấn và tham gia với các IP bị ảnh hưởng bởi một dự án trong suốt vòng đời của nó.
- Tham gia vào quá trình ICP và khi có quy định đặc biệt, là bản Chấp thuận có hiểu biết, miễn phí, ưu tiên (FPIC) của các Cộng đồng bị ảnh hưởng của IP; và
- Tôn trọng và bảo tồn văn hóa, kiến thức và thực tiễn của các IP.

Khả năng đầu tư gây ảnh hưởng bất lợi đến các IP sẽ được cảnh báo càng sớm càng tốt trong quá trình thẩm định, và thường sẽ dẫn đến một khoản đầu tư như vậy được xếp loại ít nhất là “B+”. Trong trường hợp dự kiến sẽ bắt buộc phải có FPIC, dự án sẽ được đánh giá rủi ro loại “A” (tham chiếu phần 5).

Dựa vào các kết quả đánh giá tác động đối với IP như là một phần của ESIA, và khi thấy rằng những tác động tiêu cực không thể tránh được trong bối cảnh của một dự án cụ thể thì phải lập một IPP cùng với nhà đồng phát triển. Mục đích của IPP là tóm lược các hành động nhằm giảm tối thiểu và/hoặc bồi thường cho người dân địa phương đối với các tác động bất lợi một cách phù hợp về khía cạnh văn hóa. Phụ lục 10 mô tả chi tiết các yêu cầu tối thiểu của CFM đối với các điều khoản tham chiếu của một IPP và dựa trên Phụ lục 1 của Lưu ý hướng dẫn cho Tiêu chuẩn PS7 của IFC.

#### xv. Di sản Văn hóa

Theo tiêu chuẩn PS8 của IFC, CFM yêu cầu tất cả các Công ty Dự án phải bảo vệ và bảo tồn di sản văn hóa vật thể và phi vật thể. Việc xác định di sản văn hóa và đánh giá các tác động tiềm tàng của dự án đối với nó là một phần thiết yếu của quá trình đánh giá tác động. Bảo vệ và bảo tồn di sản văn hóa đã nhận diện cũng phải được quản lý liên tục như một phần của hệ thống quản lý môi trường và xã hội của dự án. Nên tránh loại bỏ các di sản vật thể, và nếu không thể thì phải được quản lý theo hệ thống phân loại giảm nhẹ đã được trình bày trong Lưu ý Hướng dẫn cho Tiêu chuẩn PS8 của IFC.

Quy trình Tìm kiếm Cơ hội phải được chuẩn bị và thực hiện để giải quyết các tình huống gặp phải di sản văn hóa trước đó chưa biết và chưa được khám phá trong quá trình xây dựng dự án, cũng như trong lúc hoạt động và ngay cả khi ngừng hoạt động. Việc xác định, đánh giá tác động và quản lý liên tục phải được tiến hành với sự tham vấn của cộng đồng bị ảnh hưởng. Khi tiếp cận các khu vực di sản văn hóa sẽ bị ảnh hưởng bởi dự án, cần phải cung cấp một phương tiện tiếp cận an toàn liên tục cho các cộng đồng bị ảnh hưởng, là những người đang sử dụng hoặc đã từng có ký ức sinh sống tại các khu vực đó.

## 7. Đào tạo và Năng lực

Việc thực hiện hiệu quả các yêu cầu về ESMS và E&S cho tất cả các Quý CIO đòi hỏi tất cả các nhân viên chịu trách nhiệm phải được trang bị đầy đủ kiến thức và nguồn lực cho các yêu cầu này. Do đó CFM sẽ:

- Xác định rõ các vai trò và trách nhiệm E&S quan trọng;
- Xác định năng lực E&S và các nhu cầu đào tạo cho các vai trò cụ thể về E&S;
- Thiết lập quy trình phỏng vấn và lựa chọn chắc chắn cho tất cả các nhân viên mới cũng như để chỉ định các chuyên gia tư vấn;
- Đảm bảo rằng tất cả các nhân viên mới được thông báo về ESMS như là một phần của chương trình đào tạo nhập môn;
- Cung cấp khóa đào tạo bồi dưỡng về ESMS định kỳ trong từng giai đoạn của Dự án;
- Thông tin cho nhân viên về bất kỳ nội dung cập nhật quan trọng nào của ESMS cũng như các khía cạnh khác của việc quản lý E&S; và
- Cung cấp khóa đào tạo cụ thể và phù hợp về các rủi ro, tác động và quản lý E&S cho các thành viên của Ủy ban Đầu tư, Giám đốc/Quản lý Đầu tư và Giám đốc/Quản lý Dự án cũng như các thành viên đội ngũ nhân viên của Công ty Dự án khi thích hợp.

CFM sẽ làm việc với Công ty Dự án để đảm bảo đáp ứng mọi nhu cầu đào tạo bổ sung nhằm quản lý Dự án hiệu quả. Tối thiểu tất cả người lao động sẽ được tập huấn định hướng chung về các quy trình và bố trí về Sức khỏe & An toàn (H&S) tại cơ sở thông qua các buổi dẫn dắt, thảo luận chuyên đề trong an toàn và các buổi ôn tập hàng tuần. Các hoạt động này sẽ được truyền đạt bằng ngôn ngữ không mang tính kỹ thuật và theo cách nói của người lao động. Đào tạo bổ sung cụ thể cho vai trò cá nhân sẽ được xác định và bố trí cho tất cả người lao động liên quan. Đối với các dự án được đầu tư bởi Quỹ Cổ phần Xây dựng, bất kỳ thiếu hụt đáng kể nào về việc đào tạo/năng lực sẽ được nhận biết trước khi bắt đầu xây dựng, và phải được giải quyết theo yêu cầu trong suốt giai đoạn xây dựng.



## 8. Giám sát và Đánh giá Hiệu quả E&S

Phần này trình bày các hoạt động giám sát và đánh giá quan trọng sẽ được thực hiện đối với các khoản đầu tư do CIO tài trợ. Các yêu cầu giám sát sau áp dụng cho giai đoạn giám sát của tất cả các dự án.

**Bảng 8.1** Yêu cầu giám sát đối với Giai đoạn Giám sát

Hoạt động	Mô tả	Nhận xét
<b>Giám sát độc lập</b>	Các chuyến thăm hàng quý và báo cáo của cố vấn độc lập cho đến khi kết thúc về tài chính hoặc đạt cột mốc tương đương, mà sau đó có thể giảm tần suất nếu được đảm bảo bởi hiệu quả của chủ đầu tư và các yếu tố hoàn cảnh. Phạm vi Công việc cần bao gồm thông tin cập nhật về trạng thái BCS.	Để giám sát liên tục các dự án về vốn cổ phần và tái cấp vốn trong xây dựng, hãy xem các bố trí bổ sung dưới đây.
<b>Khảo sát thực tế của Quản lý E&amp;S CFM</b>	Quản lý E&S CFM cùng với Cố vấn độc lập tiến hành khảo sát thực tế ít nhất mỗi năm một lần cho đến khi kết thúc về tài chính hoặc đạt cột mốc tương đương <sup>1</sup> , hoặc thường xuyên hơn nếu cần. Đây là một yêu cầu không phụ thuộc vào bất kỳ chuyến khảo sát E&S nào của đối tác đồng tài trợ và nên bao gồm việc giám sát BCS.	Để giám sát liên tục các dự án về vốn cổ phần và tái cấp vốn trong xây dựng, hãy xem các bố trí bổ sung dưới đây.
<b>Hỗ trợ cộng đồng rộng rãi (BCS)</b>	Giám sát BCS đang diễn ra, bao gồm việc phát triển các mối đe dọa tiềm ẩn.	Tham khảo <b>Error! Reference source not found.</b> để được hướng dẫn thêm, kể cả khi cần FPIC.

### Quỹ phát triển

Các dự án sau khi Ký kết Thỏa thuận Tài chính, dự án Quỹ phát triển không phải chịu các hoạt động giám sát và đánh giá, trong chừng mực đó sẽ không có hoạt động quan trọng nào tại địa điểm dự án ở giai đoạn này trong vòng đời dự án.

### Quỹ Cổ phần Xây dựng

Đối với các dự án được tài trợ bởi Quỹ Cổ phần Xây dựng, các hoạt động theo dõi và đánh giá sau đây sẽ được áp dụng:

- Sau khi ký thỏa thuận Đầu tư thuộc Danh mục A, B+ hoặc B, Giám đốc Môi trường và Xã hội (hoặc nhân viên được chỉ định khác) sẽ liên lạc với Công ty Dự án và xác nhận theo thời gian Công ty Dự án đang thực hiện các nghĩa vụ tuân thủ với mọi Yêu cầu Xã hội và Môi trường hiện hành.
- Đối với các khoản đầu tư thuộc Danh mục A và B+ liên quan đến các dự án đang xây dựng, Giám đốc Môi trường và Xã hội (hoặc nhân viên được chỉ định khác) sẽ ghé thăm công trường ít nhất mỗi năm một lần để tiến hành kiểm tra việc thực hiện và tuân thủ Yêu cầu về Môi trường và Xã hội của ESMS này, và các tài liệu cụ thể của dự án (ví dụ như Kế hoạch Hành động về Môi trường và Xã hội). CFM có thể chỉ định một cố vấn bên ngoài để tiến hành kiểm toán nội bộ.
- Tất cả các dự án của Quỹ Cổ phần Xây dựng đang trong quá trình xây dựng sẽ được yêu cầu giám sát và báo cáo kết quả hoạt động cho CFM bằng các chỉ số đo lường hiệu quả (KPI) chính yếu sau đây sẽ được báo cáo hàng quý (xem Phần 7 (ii)):

<sup>1</sup> Trường hợp vốn cổ phần: ngày hoạt động thương mại



Sức khỏe & An toàn	Môi trường	Xã hội/Lao động
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng và mức độ nghiêm trọng của thương tích;</li> <li>- Số lượng và tính chất của các sự cố liên quan đến thiệt hại đối với nhà máy hoặc tài sản;</li> <li>- Số lượng và tính chất các vụ việc suýt xảy ra tai nạn;</li> <li>- Số lượng tình huống nguy hiểm/tuân thủ an toàn;</li> <li>- Số người được giới thiệu;</li> <li>- Số buổi tập huấn E&amp;S; và</li> <li>- Thời gian bị mất, tần suất thương tích, sự cố và mức độ nghiêm trọng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng và tính chất của các sự cố môi trường;</li> <li>- Tiêu thụ năng lượng và nước;</li> <li>- Khối lượng thải bỏ chất thải rắn;</li> <li>- Xả chất thải công nghiệp dạng lỏng;</li> <li>- Phát thải vào không khí; và</li> <li>- Cải thiện về hiệu quả với lợi ích môi trường rõ ràng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng khiếu nại và than phiền nhận được từ các bên liên quan bên trong và bên ngoài;</li> <li>- Các cải thiện về hiệu suất với lợi ích xã hội rõ ràng;</li> <li>- Số giờ làm việc bình quân và tiền lương chi trả;</li> <li>- Tỷ lệ lao động trẻ em;</li> <li>- Các vụ việc khiếu nại về kỷ luật và phân biệt đối xử; và</li> <li>- Thông tin nhân khẩu học của nhân viên phù hợp với khả năng tiếp cận hoạt động đào tạo, việc làm và lương bổng.</li> </ul>

- Tất cả các công ty dự án của Quỹ Cổ phần Xây dựng cũng sẽ giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của bất kỳ nhà thầu nào được sử dụng tại địa điểm dự án. Kết quả của các hoạt động như vậy sẽ được báo cáo cho CFM.
- Tất cả các công ty dự án của Quỹ Cổ phần Xây dựng sẽ bắt buộc phải tham gia Đánh giá Quản lý do CFM tổ chức theo định kỳ trong suốt vòng đời của Quỹ CIO nhằm xem xét hiệu quả hoạt động E&S tổng thể.
- Đối với các khoản đầu tư liên quan đến những dự án đang được xây dựng, CFM có thể chỉ định một cố vấn bên ngoài để giám sát việc thực hiện và tuân thủ của Công ty Dự án với các Yêu cầu về Môi trường và Xã hội và/hoặc kế hoạch hành động khắc phục, nếu có.

### Quỹ tái cấp vốn

- Đối với các khoản đầu tư thuộc Danh mục A và B+ liên quan đến cơ sở vật chất và/hoặc các hoạt động kinh doanh đã có sẵn và sẽ được tài trợ bởi Quỹ tái cấp vốn, các kiểm tra về hoạt động E&S sẽ được tiến hành tại các địa điểm hoạt động với tần suất liên quan đến rủi ro/tác động của dự án.
- Đối với các khoản đầu tư thuộc danh mục rủi ro thấp hơn, sẽ tiến hành đánh giá nội nghiệp về hoạt động đang diễn ra của chương trình E&S, tuy nhiên điều này có thể được bổ sung theo từng trường hợp cụ thể bằng các chuyến khảo sát đến địa điểm hoạt động.
- Tất cả các dự án của Quỹ tái cấp vốn liên quan đến các địa điểm hoạt động sẽ bắt buộc phải được giám sát và báo cáo kết quả hoạt động cho CFM bằng cách sử dụng các KPI được liệt kê cho Quỹ Cổ phần Xây dựng, và các nội dung sẽ được báo cáo hàng năm (xem Phần 7 (i) và thêm vào đó sẽ báo cáo về việc phát thải CO<sub>2</sub> đã tạo ra và tránh được.
- Tất cả các công ty dự án của Quỹ tái cấp vốn cũng sẽ giám sát và đánh giá hoạt động của bất kỳ nhà thầu nào được tuyển dụng tại các địa điểm của Dự án một cách liên tục. Kết quả của các hoạt động như vậy sẽ được báo cáo cho CFM.
- Tất cả các công ty dự án của Quỹ tái cấp vốn sẽ bắt buộc phải tham gia Đánh giá Quản lý do CFM tổ chức theo định kỳ trong suốt vòng đời của Quỹ nhằm xem xét hiệu quả hoạt động E&S tổng thể.

## 9. Báo cáo Hiệu quả về Môi trường và Xã hội

CFM công nhận tầm quan trọng mà các nhà tài trợ/nhà đầu tư chú trọng đến việc quản lý có trách nhiệm cho các rủi ro và vấn đề E&S. Các cấp độ báo cáo sau đây liên quan đến hoạt động của E&S sẽ được cung cấp:

- Báo cáo E&S của CFM;
- Báo cáo E&S cấp độ dự án; và
- Báo cáo sự cố/tai nạn.

Nội dung và tần suất báo cáo sẽ khác nhau đối với các dự án trong ba quỹ khác nhau.

Phần này nên được đọc cùng với các yêu cầu báo cáo được nêu chi tiết trong Bộ luật Đầu tư có trách nhiệm (Phần 2).

### i. Báo cáo E&S của CFM

- Trong vòng chín mươi (90) ngày sau khi kết thúc mỗi năm tài chính của Quỹ nhưng không chậm hơn mười lăm (15) ngày trước ngày Cuộc họp Nhà tài trợ/Nhà đầu tư thường niên, cung cấp bản sao Báo cáo thường niên E&S cho Quỹ CIO tới các Nhà tài trợ/Nhà đầu tư. Báo cáo này sẽ bao gồm một chứng nhận rằng CFM tuân thủ các Yêu cầu về Môi trường và Xã hội. Đề cương đề xuất của báo cáo này được trình bày trong Phụ lục 5. CFM sẽ thảo luận về Báo cáo thường niên về Môi trường và Xã hội cho CFM tại Cuộc họp Nhà tài trợ/Nhà đầu tư tiếp theo được tổ chức sau khi báo cáo đã được cung cấp cho Nhà tài trợ/Nhà đầu tư. Báo cáo của CFM sẽ hợp nhất các thông tin E&S cho các dự án bên trong cả ba quỹ.

### ii. Báo cáo E&S cấp độ dự án

- Báo cáo dự án thường niên: (*Áp dụng cho Quỹ Phát triển, Vốn cổ phần Xây dựng và Tái cấp vốn*). Hiệu quả hoạt động môi trường và xã hội của tất cả các Công ty Dự án sẽ được đánh giá hàng năm. Tiêu chuẩn cho hiệu quả hoạt động sẽ là việc tuân thủ liên tục các yêu cầu về Môi trường và Xã hội. CFM sẽ đảm bảo rằng Công ty Dự án chuẩn bị và đệ trình một báo cáo thường niên về giám sát môi trường và xã hội (nội dung đề xuất của báo cáo này được cung cấp trong Phụ lục 5 cho Quỹ và Phụ lục 6 cho các Công ty Dự án), đồng thời sẽ xem xét và đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty Dự án đối với các vấn đề về môi trường và xã hội. Báo cáo Dự án thường niên sẽ bao gồm các thông tin ở cấp độ dự án về tất cả các chỉ số tác động được định nghĩa, như quy định bởi các nhà tài trợ/nhà đầu tư khác nhau.
- Báo cáo E&S Dự án hàng quý: (*Chỉ áp dụng cho Quỹ Cổ phần Xây dựng*). Đối với các dự án đang được xây dựng, các rủi ro và tác động về E&S nói chung là có ý nghĩa đáng kể nhất. Do đó, đối với tất cả các dự án trong quỹ xây dựng, các nhà đầu tư sẽ được cung cấp một báo cáo hàng quý ngắn gọn mang tính mô tả khoảng 1-2 trang (nội dung đề xuất của báo cáo này được cung cấp trong Phụ lục 7). Báo cáo sẽ tóm lược hiệu quả hoạt động về xã hội và môi trường của các dự án này và sẽ bao gồm các dữ liệu liên quan đến hiệu quả so với các chỉ số KPI được trình bày trong Phần 6 của ESMS này. Báo cáo sẽ bao gồm một bản tóm tắt về các rủi ro quản lý E&S quan trọng có được từ các quá trình thẩm định của Quản lý và/hoặc Cố vấn. Các báo cáo này sẽ được gửi đến tất cả các nhà đầu tư trong vòng 30 ngày kể từ khi kết thúc mỗi quý (tức là ngày 31/3, 30/6, 30/9 và 31/12).



iii. **Báo cáo Sự cố / Tai nạn**

- **Báo cáo thông báo Sự cố / Tai nạn thứ 1:** Sớm nhất có thể và trong bất kỳ trường hợp nào trong vòng năm (5) ngày sau khi biết được sự việc xảy ra, CFM phải thông báo cho Nhà đầu tư về bất kỳ sự cố hoặc tai nạn nào về xã hội, lao động, sức khỏe và an toàn, an ninh hoặc môi trường cho bất kỳ Công ty Dự án nào hoặc có liên quan đến bất kỳ hoạt động nào của Công ty Dự án. Trường hợp xảy ra sự cố/tai nạn đáng kể gây ra tác động bất lợi nghiêm trọng hoặc ảnh hưởng tiêu cực đáng kể đến việc thực hiện hoặc vận hành các hoạt động của Công ty Dự án theo các Yêu cầu về Môi trường và Xã hội. Ví dụ các trường hợp này có thể bao gồm bất cứ Yêu cầu bồi thường nào về Môi trường và Xã hội, tai nạn, thiệt mạng, vi phạm pháp luật nghiêm trọng, hoặc ảnh hưởng đáng kể tới môi trường xã hội hoặc tự nhiên.
- **Báo cáo chi tiết Sự cố / Tai nạn:** Sớm nhất có thể sau đó, nhưng tối đa trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày có báo cáo đầu tiên thông báo cho Nhà đầu tư, CFM phải nêu rõ trong từng vụ việc bản chất của sự cố/tai nạn, hoặc tình huống và tác động hoặc ảnh hưởng phát sinh hoặc có khả năng phát sinh từ đó, và các biện pháp đang được thực hiện, hoặc các kế hoạch cần thực hiện, nhằm giải quyết chúng và ngăn ngừa bất kỳ sự kiện tương tự nào trong tương lai.
- **Báo cáo tiến trình Sự cố / Tai nạn:** Trong một số trường hợp nghiêm trọng, CFM sẽ luôn thông báo cho Nhà đầu tư hàng quý về việc liên tục triển khai thực hiện các biện pháp như được xác định trong Báo cáo chi tiết Sự cố/Tai nạn.

## Phụ lục 1 Chính sách Đầu tư có Trách nhiệm

CFM sẽ nỗ lực đạt được những kết quả phát triển bền vững thông qua các khoản đầu tư của mình và luôn cam kết:

- Phòng tránh, giảm thiểu và giảm nhẹ những tác động của các khoản đầu tư vào cộng đồng địa phương;
- Bảo vệ môi trường và quản lý các tài nguyên thiên nhiên một cách bền vững;
- Giảm thiểu vai trò của CFM đối với sự thay đổi khí hậu thông qua các hoạt động của chính mình cũng như các khoản đầu tư vào lĩnh vực năng lượng tái tạo;
- Bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của tất cả những người làm việc tại các dự án mà CFM đầu tư; và
- Tối đa hóa cơ hội để hiện thực hóa những lợi ích về môi trường và xã hội tích cực.

Để đạt được những cam kết này, CFM cam kết tuân thủ tất cả các quy định pháp luật và các yêu cầu về môi trường và xã hội hiện hành đối với tất cả các hoạt động đầu tư. Các tiêu chuẩn và thực tiễn tốt của ngành ở cấp độ quốc tế cũng như các tiêu chuẩn về Quản lý Môi trường và Xã hội<sup>1</sup> sẽ được đề cập đến khi phù hợp nhằm cung cấp một khuôn khổ quản lý.

Việc đánh giá toàn diện về mọi tác động và rủi ro sẽ được tiến hành trước khi đưa ra mọi quyết định đầu tư. Mọi tác động và rủi ro sẽ được kiểm soát theo quy trình quản lý rủi ro nội bộ của CFM và được kết hợp vào các quy trình hoạt động của từng Quỹ.

CFM sẽ chỉ đầu tư vào các dự án khi các dự án đó dự kiến sẽ được thiết kế, xây dựng, vận hành và duy trì theo cách thức phù hợp với các Yêu cầu về Môi trường và Xã hội hiện hành. Nếu tại thời điểm đưa ra quyết định đầu tư, một dự án gây ra rủi ro về uy tín tiềm ẩn cho Quỹ hoặc các nhà đầu tư của mình do các hoạt động quản lý Môi trường và Xã hội không thể chấp nhận, dự án đó sẽ bị từ chối. Các cơ hội đầu tư nhằm thúc đẩy các lợi ích về môi trường và xã hội sẽ được xúc tiến.

CFM yêu cầu tất cả các dự án đều có bộ máy nhân viên, các kế hoạch quản lý và nguồn lực để quản lý và thực hiện một cách hiệu quả các yêu cầu về môi trường và xã hội. Hội đồng CFM, Ban điều hành và đội ngũ nhân viên đầu tư sẽ tận dụng các cấu trúc quản trị hiện có để mang lại các mức độ giám sát phù hợp nhằm đảm bảo rằng tất cả các khoản đầu tư đều được quản lý một cách thích hợp, có trách nhiệm và minh bạch.

CFM sẽ thực hiện việc gắn kết và tham vấn với các bên liên quan của mình cũng như sẽ thông tin rõ ràng về việc quản lý môi trường và xã hội của tất cả các khoản đầu tư. Tất cả đội ngũ nhân viên đầu tư sẽ chủ động báo cáo cho CFM về tất cả các hoạt động liên quan đến việc quản lý rủi ro về môi trường và xã hội. CFM sẽ công bố thông tin liên quan đến hiệu quả hoạt động về môi trường và xã hội một cách thường xuyên.

CFM yêu cầu tất cả đội ngũ nhân viên đầu tư phải thiết lập các mục tiêu và chỉ tiêu thực hiện để giám sát và báo cáo cho CFM về kết quả hoạt động E&S của họ nhằm nỗ lực phấn đấu cải tiến liên tục và đảm bảo không ngừng tiến bộ trong việc quản lý các rủi ro về E&S trong suốt vòng đời đầu tư.

Hội đồng CFM có trách nhiệm đảm bảo rằng Chính sách này sẽ được thực hiện.

Chính sách này sẽ được thông báo cho tất cả đội ngũ nhân viên CFM.

Chữ ký:

Vai trò: << [Giám đốc Điều hành] >>

Ngày:

<sup>1</sup> Nguyên tắc Xích đạo III; Tiêu chuẩn Hiệu quả hoạt động của Công ty Tài chính Quốc tế (IFC) năm 2012 về Phát triển bền vững Môi trường và Xã hội; Công ước Cơ bản ILO; Điều khoản và Điều kiện cơ bản về Việc làm của ILO; Nguyên tắc Hướng dẫn của LHQ



## Phụ lục 2 Bảng câu hỏi về Môi trường và Xã hội cho các dự án mới – Danh sách Kiểm tra sàng lọc thỏa thuận

Danh sách kiểm tra này nên được sử dụng cho tất cả các vấn đề E&S tiềm ẩn như là một phần của hoạt động sàng lọc rủi ro ban đầu. Phạm vi và chiều sâu của hoạt động sàng lọc rủi ro sẽ thay đổi dựa trên đặc điểm của dự án, lĩnh vực và địa điểm, tuy nhiên tối thiểu các rủi ro và cân nhắc về E&S trọng yếu sau đây cần được xét đến trong quá trình sàng lọc giao dịch này.

Ngày hoàn tất:

Tác giả chính:

Kiểm tra bởi:

Phân loại dự án:

Nhà đồng tài trợ xác nhận không tham gia vào Hoạt động bị loại trừ (Phụ lục 3 của ESMS):

Lưu ý về các loại rủi ro:

- A Dự án Rủi ro rất cao là những dự án rơi vào bất kỳ yêu cầu IFC PS 5, 6, 7 hoặc 8 <sup>(1)</sup> hoặc thể hiện một bối cảnh xung đột xã hội/chính trị hoặc các vấn đề an ninh nghiêm trọng gây ra mối nguy cơ tiềm ẩn đáng kể cho dự án. Dự án Rủi ro cao là những dự án có các tác động bất lợi xã hội hoặc môi trường tiềm ẩn đáng kể, không thể đảo ngược hoặc chưa từng có.
- B+ Dự án có những tác động bất lợi về xã hội hoặc môi trường tiềm ẩn thường vượt ngoài ranh giới của địa điểm, phần lớn có thể khôi phục được và có thể được giải quyết thông qua các biện pháp giảm nhẹ thích hợp.
- B Dự án có những tác động bất lợi giới hạn về xã hội hoặc môi trường với số lượng ít, thường là theo địa điểm cụ thể, có thể khôi phục lại và dễ dàng giải quyết thông qua các biện pháp giảm thiểu.
- C Dự án có tác động xã hội hoặc môi trường tối thiểu hoặc không tiêu cực.

Chủ đề rủi ro EHSS	Các cân nhắc quan trọng	Phản hồi dựa trên kiến thức và dữ liệu hiện có	Kế hoạch hành động/Thẩm định cần thiết để Quản lý rủi ro tiềm ẩn	Đánh giá Rủi ro sơ bộ
1. <b>Tính sẵn có của Nguồn lực</b>	Có nguy cơ mà mức độ hoặc loại tài nguyên thiên nhiên (ví dụ như nước, thực phẩm và năng lượng) có thể bị ảnh hưởng bởi dự án và các hoạt động của Dự án không?			
2. <b>Nguy hiểm tự nhiên</b>	Địa điểm dự án có nằm trong khu vực hoặc vị trí có thể bị ảnh hưởng bởi lũ lụt, hoạt động địa chấn, lốc xoáy hoặc các mối nguy hiểm khác xảy ra trong tự nhiên không?			

<sup>(1)</sup> Các dự án trong khung này là một nhóm nhỏ có rủi ro cao nhất trong tất cả các dự án rơi vào yêu cầu PS 5, 6, 7 và 8. Chúng bao gồm các tác động sau: công tác tái định cư phức tạp (nhóm con trong PS5); tác động đến môi trường sống nghiêm trọng (PS 6, đoạn 16-19); tất cả các dự án rơi vào yêu cầu FPIC về PS 7 (PS 7, đoạn 13-17); và tác động đến di sản văn hóa quan trọng (PS 8, đoạn 13-15).

Chủ đề rủi ro EHSS	Các cân nhắc quan trọng	Phản hồi dựa trên kiến thức và dữ liệu hiện có	Kế hoạch hành động/Thẩm định cần thiết để Quản lý rủi ro tiềm ẩn	Đánh giá Rủi ro sơ bộ
3. <b>Nhiễm bẩn đất và nước ngầm</b>	Địa điểm dự án có nằm trong khu vực hoặc vị trí đã biết có vấn đề về ô nhiễm và/hoặc có khả năng xảy ra các vấn đề về đất và nước ngầm hay các thiệt hại về môi trường nghiêm trọng khác (tức là do các hoạt động trước đây hoặc hiện có tại địa điểm dự án) không?			
4. <b>Quản lý nguồn nước</b>	Có nguồn cung cấp nước hiện tại cho địa điểm đó không? Nước thải sẽ được xả ra như thế nào?			
5. <b>Khu vực được bảo vệ</b>	Vị trí dự án có nằm trong khu vực nhạy cảm về môi trường, văn hóa hoặc xã hội không, ví dụ: Di sản thế giới UNESCO, vùng đất ngập nước theo chỉ định của RAMSAR. Dự án có khả năng gây tổn hại cho bất kỳ khu vực được bảo vệ nào hay không?			
6. <b>Thu hồi đất</b>	Có cần phải thu hồi đất như một phần của dự án (dù là tạm thời hay lâu dài) hay không? Nếu có, kế hoạch hay công việc nào đã được thực hiện trong lĩnh vực này. Đã có bất kỳ lần thu hồi đất nào gần đây chưa và có sẵn hồ sơ không?			
7. <b>Tái định cư</b>	Có khả năng xảy ra việc di dời các hộ gia đình do hoạt động của dự án không? Có khả năng xảy ra dịch chuyển về kinh tế (ví dụ như mất đất để canh tác, không có khả năng đến nơi làm việc tạm thời hay lâu dài) hay không?			
8. <b>Người Bản địa</b>	Liệu có người bản địa trong khu vực chịu ảnh hưởng của dự án đã đề xuất không? Liệu có nguy cơ Dự án có thể ảnh hưởng tới Người Bản địa không? Dự án có khả năng tác động hoặc gây ảnh hưởng tới người bản địa, chẳng hạn như các tác động trực tiếp và gián tiếp đối với nền kinh tế, xã hội, văn hóa (bao gồm cả di sản văn hóa) và môi trường không?			
9. <b>Di sản Văn hóa và Kiến trúc</b>	Liệu có bất kỳ di sản văn hóa nào được xác định nằm gần (các) khu vực dự án có thể chịu tác động của dự án không?			
10. <b>Nhân Quyền</b>	Liệu có bất kỳ vấn đề đã biết hoặc tiềm ẩn về nhân quyền tại quốc gia này không? Chính phủ có tôn trọng nhân quyền không? Liệu có sẵn cơ chế pháp lý hiệu quả không? Liệu có nguy cơ khi bất kỳ thỏa thuận nào ký kết với chính phủ quốc gia nhận đầu tư, vấn đề nhượng quyền hay bên khác có thể ảnh hưởng tới nhân quyền của các bên có khả năng chịu ảnh hưởng từ dự án không? Liệu có bất kỳ vấn đề nhân quyền đã biết hoặc tiềm ẩn liên quan đến đơn vị đồng đầu tư và các hoạt động khác của họ (ví dụ vi phạm nhân quyền nghiêm trọng hay có hệ thống, tước đoạt sự tự do, sử dụng lao động trẻ em hoặc vi phạm quyền lao động nghiêm trọng hay có hệ thống không?)			
11. <b>Cộng đồng địa phương</b>	Liệu có các cộng đồng địa phương gần vị trí đề xuất của dự án không? Các cộng đồng này có chịu tác động trong quá trình xây dựng và vận hành dự án không? Các cộng đồng này chịu tác động như thế nào? Ví dụ: tiếng ồn, độ rung, bụi bặm, phát thải khí và những khó chịu khác.			
12. <b>Người lao động Di cư</b>	Liệu có khả năng có bất kỳ người lao động di cư nào không? Liệu sự xuất hiện của người lao động di cư có nguy cơ ảnh hưởng tới sức khỏe, an toàn và hạnh phúc của các thành viên trong cộng đồng tại địa phương không?			
13. <b>Tuyến đường Giao</b>	Liệu các cộng đồng địa phương có bị ảnh hưởng không nếu lưu lượng giao			

Chủ đề rủi ro EHSS	Các cân nhắc quan trọng	Phản hồi dựa trên kiến thức và dữ liệu hiện có	Kế hoạch hành động/Thẩm định cần thiết để Quản lý rủi ro tiềm ẩn	Đánh giá Rủi ro sơ bộ
<b>thông và Lỗi vào</b>	thông tăng và ngày càng đòi hỏi thêm phương tiện di chuyển để phục vụ xây dựng, đưa máy móc vào hoạt động và cuối cùng là vận hành cơ sở mới này?			
<b>14. Bệnh Dễ lây</b>	Liệu khu vực này có gặp rủi ro mắc bệnh do chịu tác động của dự án không? Liệu dự án và những người lao động đến khu vực này có mang theo bệnh tật mới không? Liệu có gặp nguy cơ đại dịch bệnh có thể ảnh hưởng đến lực lượng lao động không? Ví dụ: virus zika, ebola, sốt rét, cúm gia cầm.			
<b>15. Dịch vụ Chăm sóc sức khỏe</b>	Hiện trạng dự phòng chăm sóc sức khỏe trong khu vực địa phương như thế nào? Các dịch vụ có nguy cơ quá tải do sự gia tăng dân số khi dự án phát triển không?			
<b>16. Tính sẵn có của Nguồn lực</b>	Liệu dự án có khả năng tác động đến mức độ sẵn có của các dịch vụ công cộng chẳng hạn như do gia tăng dân số (ví dụ: nhà ở, trường học, nguồn cung cấp thực phẩm) không?			
<b>17. Bảo vệ Tài sản</b>	Liệu có nguy cơ về an ninh trong khu vực dự án không? Có bắt buộc đảm bảo an ninh để bảo vệ tài sản và con người không? Liệu có bất kỳ vấn đề về an ninh và quyền con người nào liên quan tới các lựa chọn đảm bảo an ninh hiện đang sẵn có không?			
<b>18. Quản trị</b>	Liệu có các vấn đề về hối lộ và tham nhũng trong việc quản trị của quốc gia nhận đầu tư không? Liệu việc này có phải là một nguy cơ đối với dự án và chính sách chống tham nhũng của CFM không? Liệu đơn vị đồng đầu tư có chịu trách nhiệm hoặc liên quan tới bất kỳ hành vi tham nhũng nghiêm trọng nào hoặc vi phạm nguyên tắc đạo đức kinh doanh không thể chấp nhận được không? Ngoài ra, tham khảo các phản hồi của Bộ công cụ FMO về Quản trị Doanh nghiệp và sự Liêm chính trong Kinh doanh.			
<b>19. Yêu cầu Pháp chế</b>	Dự án có thuộc phạm vi hiệu lực của các Quy định mở rộng về quản lý môi trường, sức khỏe và an toàn không? Trong khu vực dự án, liệu có luật lệ nào có thể gây khó khăn cho dự án không?			
<b>20. Cấp phép và Giấy phép</b>	Liệu có các yêu cầu về việc cấp phép và giấy phép kèm theo khung thời gian quy định để được cấp giấy phép không?			
<b>21. Danh tiếng</b>	Liệu có vấn đề đã biết về danh tiếng liên quan đến Chủ đầu tư, đối tác liên danh tiềm năng, đối tác liên doanh, nhà thầu, nhà tài trợ hoặc nhà đầu tư dự án không? Họ có chịu trách nhiệm hoặc cấu kết gây ra bất kỳ thiệt hại nghiêm trọng về môi trường không?			
<b>22. Nguồn lực EHSS Địa phương</b>	Liệu có sẵn nguồn cung ứng lao động tại khu vực địa phương để quản lý các vấn đề E&S không? Tiêu chuẩn giáo dục và đào tạo là gì? Có cần phải xây dựng năng lực không?			

### Phụ lục 3 Danh sách các Hoạt động Loại trừ

Các Quỹ CIO và mọi Quỹ Tương tự sẽ không hỗ trợ tài chính cho bất kỳ hoạt động, quy trình sản xuất, sử dụng, giao dịch và phân phối của hoặc liên quan tới:

1. Lao động cưỡng bức<sup>1</sup> hoặc lao động trẻ em<sup>2</sup>
2. Các hoạt động hoặc tài liệu được coi là phạm pháp theo luật pháp của quốc gia nhận đầu tư hay quy định, công ước quốc tế và các thỏa thuận, hoặc buộc phải chịu lệnh cấm hay dừng hoạt động trên phạm vi quốc tế, chẳng hạn như:
  - a) các chất làm suy giảm tầng ozon, PCB (Polychlorinated Biphenyls) và các dược phẩm, thuốc trừ sâu/thuốc diệt cỏ hoặc hoá chất đặc hiệu, độc hại khác;
  - b) động thực vật hoang dã hoặc các sản phẩm được quy định trong Công ước về Buôn bán Quốc tế các Loài Động Thực vật Hoang dã Nguy cấp (CITES); hoặc
  - c) các phương pháp đánh bắt không an toàn (ví dụ như đánh bắt bằng chất nổ và đánh bắt cá rải rác trong môi trường biển sử dụng lưới có chiều dài quá 2,5 km).
3. Buôn bán xuyên biên giới đối với phế thải và các sản phẩm từ phế thải, trừ khi tuân thủ Công ước Basel và các quy định cơ bản
4. Phá hoại<sup>3</sup> các khu vực có Giá trị Bảo tồn Cao<sup>4</sup>
5. Vật liệu phóng xạ<sup>5</sup> và sợi amiăng không bị chặn
6. Khiêu dâm và/hoặc mại dâm.
7. Truyền thông phân biệt chủng tộc và/hoặc phân đối chế độ dân chủ
8. Trong trường hợp mà bất kỳ các sản phẩm sau đây là một phần đáng kể trong hoạt động kinh doanh được cấp vốn chính của dự án:<sup>6</sup>
  - a) đồ uống có cồn (ngoại trừ rượu bia)
  - b) thuốc lá
  - c) vũ khí và đạn dược; hoặc
  - d) cờ bạc, sòng bạc và các hãng kinh doanh tương đương.
9. Các công ty, hoạt động hoặc cá nhân chịu sự trừng phạt của UN hoặc EU.
10. Các công ty được phát hiện hoặc có nghi ngờ đã từng liên quan hoặc hiện đang liên quan tới hành vi tham nhũng, vi phạm nghiêm trọng các quy tắc đạo đức cơ bản hoặc nguyên tắc đạo đức kinh doanh khác.

<sup>1</sup> Lao động cưỡng bức có nghĩa là thực hiện mọi công việc hoặc dịch vụ trên cơ sở không tự nguyện, điều này được rút ra từ trường hợp của một người bị đe dọa vũ lực hoặc trừng phạt như định nghĩa của các công ước ILO.

<sup>2</sup> Theo các Công ước về Nhân Quyền Cơ bản của ILO (Công ước C138 về Độ tuổi Tối thiểu, Điều 2) thì chỉ có thể thuê mướn những người từ 15 tuổi trở lên, trừ khi pháp luật địa phương quy định độ tuổi đến trường bắt buộc hoặc độ tuổi làm việc tối thiểu. Trong những trường hợp như vậy, độ tuổi cao hơn sẽ được áp dụng.

<sup>3</sup> Phá hoại có nghĩa là (1) phá bỏ hoặc làm suy giảm nghiêm trọng tình trạng nguyên vẹn của một khu vực do sự thay đổi lớn về lâu dài trong vấn đề sử dụng đất hay nước hoặc (2) thay đổi môi trường sống theo cách làm khu vực đó mất khả năng duy trì vai trò của mình.

<sup>4</sup> Các khu vực có Giá trị Bảo tồn Cao (High Conservation Value, HCV) được xác định là môi trường sống tự nhiên mà các giá trị này có ý nghĩa quan trọng hoặc giữ vai trò quan trọng đặc biệt (tham khảo <http://www.hcvnetwork.org>).

<sup>5</sup> Điều này không áp dụng cho việc mua sắm thiết bị y tế, thiết bị kiểm soát chất lượng (đo lường) hoặc bất kỳ thiết bị nào khác mà nguồn phóng xạ không đáng kể và/hoặc được bảo vệ thích hợp.

<sup>6</sup> Đối với các công ty, "đáng kể" có nghĩa là hơn 10% trong bảng cân đối kế toán hợp nhất hoặc thu nhập của họ. Đối với các tổ chức tài chính và quỹ đầu tư, thì "đáng kể" có nghĩa là hơn 10% trong danh mục đầu tư cơ bản của họ.

## Phụ lục 4 Khái quát về Thông tin Môi trường và Xã hội trong Báo cáo gửi lên Ủy ban Đầu tư

Dưới đây là một bản tóm tắt các vấn đề lưu tâm chính cần được đưa vào các báo cáo gửi lên Ủy ban Đầu tư liên quan của một trong ba Quỹ CIO.

<b>Quỹ Phát triển</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tóm tắt các rủi ro chính về Môi trường và Xã hội được xác định thông qua báo cáo thẩm tra, cờ đỏ hoặc các báo cáo E&amp;S có sẵn khác.</li> <li>Cam kết của Công ty thực hiện Dự án đối với các Yêu cầu E&amp;S (bao gồm việc sắp xếp quản lý E&amp;S cấp cao như chỉ định vai trò và trách nhiệm E&amp;S, tuyên bố về chính sách, quy tắc ứng xử, hiểu biết về yêu cầu pháp lý hiện hành và các yêu cầu khác).</li> </ul>
<b>Quỹ Đầu tư Xây dựng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tóm tắt các rủi ro chính về Môi trường và Xã hội được xác định thông qua ESIA, ESAP và bất kỳ báo cáo có sẵn nào khác về E&amp;S cũng như xác nhận rằng có sẵn (các) kế hoạch để quản lý rủi ro chính về E&amp;S.</li> <li>Xác nhận rằng Dự án đã áp dụng tất cả các IFC PS thích hợp, đã thiết lập ESMS cấp Dự án, đã nhận được tất cả giấy phép và được cấp phép cần thiết trước khi bắt đầu xây dựng.</li> </ul>
<b>Quỹ Tái cấp vốn</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tóm tắt các rủi ro chính về Môi trường và Xã hội được xác định thông qua ESIA, ESAP, ESMS và bất kỳ báo cáo có sẵn nào khác về E&amp;S cũng như xác nhận rằng có sẵn (các) kế hoạch để quản lý rủi ro chính về E&amp;S.</li> <li>Xác nhận cam kết của Dự án đối với việc tiếp tục quản lý rủi ro E&amp;S, xác nhận có sẵn Chính sách E&amp;S và ESMS phù hợp, cũng như xác nhận tuân thủ yêu cầu pháp lý và các yêu cầu khác.</li> </ul>

## Phụ lục 5 Báo cáo Thường niên về Môi trường và Xã hội đối với CFM - Cấp Quý

Báo cáo Hoạt động sẽ bao gồm tối thiểu thông tin dưới đây đối với từng Quý CIO.

- Tên của Quản lý E&S chịu trách nhiệm;
- Tình trạng / những thay đổi trong Hệ thống Quản lý E&S;
- Những khó khăn và/hoặc ràng buộc liên quan đến việc thực hiện Hệ thống Quản lý E&S;
- Tổng quan về kênh liên lạc hiện tại, tình trạng và dự kiến phân loại;
- Tình trạng hoạt động so với các chỉ số dẫn đầu và tụt hậu như được trình bày chi tiết trong Phần 8 của ESMS này;
- Các khóa đào tạo về E&S đã thực hiện/có kế hoạch; và
- Danh sách Loại trừ: xác nhận rằng không thực hiện mọi khoản đầu tư vào bất kỳ hoạt động nào được liệt kê trong Danh sách Loại trừ này (hoặc trong trường hợp Công ty thực hiện Dự án được phát hiện tham gia một phần vào các hoạt động trong Danh sách Loại trừ này, phải đệ trình kế hoạch để loại bỏ các hoạt động đó ).

Ngoài ra, Báo cáo Thường niên CFM gửi lên chủ đầu tư sẽ phải tóm tắt được thông tin so sánh ở Cấp Dự án như trình bày trong Phụ lục 6 và Phụ lục 7.

## Phụ lục 6 Báo cáo Giám sát Thường niên về Môi trường và Xã hội - Cấp Dự án

Báo cáo Hoạt động sẽ bao gồm tối thiểu thông tin dưới đây.

### Đối với từng Công ty thực hiện Dự án:

- Phân loại từng khoản đầu tư và lý do đằng sau việc phân loại đó;
- Đánh giá tóm tắt các rủi ro E&S đã xác định;
- Đối với các Hoạt động Rủi ro Cao (loại A và B+), phải thực hiện tóm tắt đánh giá E&S bên ngoài đủ tiêu chuẩn và rà soát năng lực của chuyên gia bên ngoài sẽ thực hiện đánh giá;
- Tình trạng thực hiện E&S tính tới thời điểm hiện tại (bao gồm cả tình trạng hoạt động so với các chỉ số dẫn đầu và tụt hậu trong Phần 8 của ESMS này), việc thực hiện Hệ thống Quản lý E&S và Kế hoạch Hành động E&S đã thống nhất (nếu có);
- Mức phát thải khí CO<sub>2</sub> Hàng năm (theo các yêu cầu trong Tiêu chuẩn Hoạt động của IFC 3);
- Dữ liệu việc làm như sau:
  - Tổng số nhân viên đã tuyển dụng và tuyển dụng thất bại:
    - Tuyển dụng Trực tiếp (tổng số):
    - Số nhân viên nam thường trực:
    - Số nhân viên nữ thường trực:
  - Chi tiết về việc cắt giảm nhân sự trong kỳ báo cáo liên quan đến số nhân viên chịu ảnh hưởng và kế hoạch cắt giảm nhân sự (bản sao được cung cấp kèm theo báo cáo).
- Ngày thực địa cuối cùng với mục đích E&S.

### Thông tin tùy chọn về từng Công ty thực hiện Dự án:

- Bất kỳ cải tiến nào trong hoạt động hướng tới lợi ích rõ ràng về môi trường; và
- Bất kỳ cải tiến nào trong hoạt động hướng tới lợi ích rõ ràng về xã hội.

## **Phụ lục 7 Báo cáo Giám sát Hàng quý về Môi trường và Xã hội - Cấp Dự án (Chỉ Quỹ Đầu tư Xây dựng)**

### **Đối với từng Công ty thực hiện Dự án:**

- Tình trạng hoạt động so với các chỉ số (theo định nghĩa trong Phần 6);
- Tiến độ dự án (tóm tắt các điểm nổi bật và thành tựu, tóm tắt về tuyển dụng và các vai trò quan trọng, nhìn nhận trước 3 tháng và khung thời gian liên quan, cũng như các mối quan tâm và rủi ro liên quan đến E&S;
- Dữ liệu việc làm như sau:
  - Tổng số nhân viên đã tuyển dụng và tuyển dụng thất bại:
    - Tuyển dụng Trực tiếp (tổng số):
    - Số nhân viên nam thường trực:
    - Số nhân viên nữ thường trực:

### **Thông tin tùy chọn về từng Công ty thực hiện Dự án:**

- Bất kỳ cải tiến nào trong hoạt động hướng tới lợi ích rõ ràng về môi trường; và
- Bất kỳ cải tiến nào trong hoạt động hướng tới lợi ích rõ ràng về xã hội.



## Phụ lục 8 Các Điều khoản Tham chiếu Khái quát về Đánh giá Tác động Môi trường và Xã hội (ESIA)

Phụ lục này cung cấp Điều khoản Tham chiếu khái quát (ToR) của bất kỳ Đánh giá Tác động Môi trường và Xã hội nào (ESIA) bắt buộc cho các dự án theo phân loại (tức là Loại A hoặc B).

Đối với mỗi dự án yêu cầu ESIA, CFM sẽ xây dựng ToR ESIA kết hợp với đơn vị đồng đầu tư. Dưới đây là những yêu cầu tối thiểu của ToR ESIA.

1. **Giới thiệu & Bối cảnh** – mô tả dự án và bối cảnh phát triển
2. **Mô tả Địa điểm và Vị trí của Dự án** - phần này nên bao gồm mô tả thiết đặt vật lý của dự án, mô tả chi tiết các hoạt động của dự án, tất cả các hợp phần của dự án và các hoạt động được thực hiện kèm theo tiến độ. Phần này nên bao gồm các bản đồ và số liệu của dự án thể hiện rõ vị trí và phạm vi địa lý của dự án, bao gồm cả các cơ sở liên kết như đường dây truyền tải, trạm biến áp và lối vào đang được thi công như một phần của dự án. Nếu có, CFM cũng sẽ chia sẻ các báo cáo Cờ Đỏ được thực hiện ở giai đoạn đầu của dự án. Nên nhấn mạnh bất kỳ hạn chế nào đã xác định liên quan đến lối vào địa điểm dự án hoặc từ góc độ Y tế và An toàn hay quan điểm tiếp cận đất đai.
3. **Các tiêu chuẩn dành cho ESIA** - phần này nên bao gồm tham chiếu đến các Tiêu chuẩn Hoạt động của IFC/Hướng dẫn về EHS và chính sách cũng như pháp luật địa phương. Nếu không có sẵn, ToR sẽ đưa ra yêu cầu thực hiện Phân tích Chênh lệch về sự khác biệt giữa các yêu cầu của Tiêu chuẩn Hoạt động của IFC và các tiêu chuẩn địa phương. Các yêu cầu nghiêm ngặt nhất sẽ được áp dụng cho ESIA. Cần xác định rõ trong bất kỳ trường hợp nào mà CFM và đơn vị đồng đầu tư yêu cầu dự án phải đáp ứng các tiêu chuẩn khác ngoài Tiêu chuẩn Hoạt động của IFC hoặc các tiêu chuẩn địa phương.
4. **Phạm vi Dịch vụ** – phần này sẽ mô tả các mục tiêu tổng thể và phạm vi thực hiện. Nội dung này nên bao gồm nhưng không giới hạn các nhiệm vụ sau:
  - **Nhiệm vụ 1:** Quản lý Dự án
  - **Nhiệm vụ 2:** Xây dựng bản Mô tả Dự án
  - **Nhiệm vụ 3:** Xác định Phương pháp luận ESIA
  - **Nhiệm vụ 4:** Xác định các Tiêu chuẩn Dự án và Rà soát Pháp chế
  - **Nhiệm vụ 5:** Xác định phạm vi của các Tác động Tiềm ẩn
  - **Nhiệm vụ 6:** Kết nối cộng đồng cho các Bên liên quan (Địa phương, Khu vực)
  - **Nhiệm vụ 7:** Ràng buộc về Luật pháp
  - **Nhiệm vụ 8:** Đánh giá các Điều kiện Cơ bản
  - **Nhiệm vụ 9:** Đánh giá các Phương án thay thế
  - **Nhiệm vụ 10:** Đánh giá các Tác động trong Phạm vi
  - **Nhiệm vụ 11:** Đánh giá các Tác động Tích lũy trong Phạm vi
  - **Nhiệm vụ 12:** Lập Kế hoạch Quản lý Môi trường và Xã hội (ESMP)
  - **Nhiệm vụ 13:** Biên soạn Báo cáo ESIA

ToR cũng sẽ đưa ra các chủ đề về môi trường và xã hội liên quan đến các dự án có tính chất tương tự, khẳng định rằng phạm vi kỹ thuật của ESIA sẽ được xác định trong Giai đoạn Xác định phạm vi của ESIA.

Nếu đơn vị tư vấn được yêu cầu làm việc với các bên khác như nhà thầu EPC hoặc các nhà cung cấp dịch vụ khác, thì điều này sẽ được xác định rõ trong phần này.

ToR phải tuyên bố rằng trong trường hợp Nhân quyền đã hoặc đang được xác định là một vấn đề tiềm ẩn, thì nhân quyền sẽ được lồng ghép vào ESIA.

Trong trường hợp đã có hiểu biết về các tác động chính hoặc các lĩnh vực quan tâm đặc biệt, thì cần phải nêu chi tiết về những vấn đề này. Nếu có một số nghiên cứu cần được lên kế hoạch trước trong quá trình ESIA thì phải nêu rõ ở đây.

5. **Tài liệu hoàn chỉnh** – Cần phải quy định cụ thể báo cáo ESIA theo kỳ vọng. Nội dung này nên bao gồm nhưng không giới hạn:

- **Phần 1:** Tóm tắt các nội dung Phi Kỹ thuật
- **Phần 2:** Báo cáo ESIA Chính
- **Phần 3:** Các Phụ lục Kỹ thuật của ESIA (một Phụ lục cho mỗi đánh giá chủ đề kỹ thuật)
- **Kế hoạch Kết nối cộng đồng cho các Bên liên quan (SEP)**
- **Kế hoạch Quản lý Môi trường và Xã hội (ESMP)**

Tùy thuộc vào những tác động tiềm ẩn được xác định trong ESIA, cần phải có thêm các kế hoạch cụ thể cho từng chủ đề (ví dụ Kế hoạch Hành động Tái định cư, Kế hoạch Khôi phục Sinh kế, Kế hoạch Quản lý Đa dạng sinh học và Kế hoạch dành cho Người Bản địa).

6. **Yêu cầu Đề xuất** - phần này sẽ đề ra tiến độ làm việc mong muốn, bất kỳ yêu cầu tài chính nào (ví dụ trần ngân sách, đồng tiền dự thầu, chi tiết bóc tách chi phí, các đề xuất tài chính và thương mại riêng biệt), kinh nghiệm tổ chức dự kiến, thành phần và kinh nghiệm của nhóm dự án đề xuất, cũng như thông tin về các yêu cầu hàm lượng nội địa/ nhà thầu phụ địa phương, nếu có.

## Phụ lục 9 Các Điều khoản Tham chiếu Khái quát về Kế hoạch Hành động Tái định cư (RAP)

Phụ lục này đưa ra Điều khoản Tham chiếu (ToR) khái quát đối với Kế hoạch Hành động Tái định cư (RAP), yêu cầu kế hoạch này phải dựa trên các tác động tiềm ẩn đã được xác định trong quá trình Đánh giá Tác động Môi trường & Xã hội (ESIA).

Đối với mỗi dự án yêu cầu ESIA, CFM sẽ xây dựng ToR RAP kết hợp với đơn vị đồng đầu tư. Dưới đây là những yêu cầu tối thiểu của ToR RAP.

1. **Giới thiệu & Bối cảnh** – mô tả dự án và bối cảnh phát triển, công tác đánh giá tác động đã thực hiện tính tới thời điểm này và các vấn đề tái định cư đã được xác định. Nếu đã xây dựng xong báo cáo ESIA hoàn chỉnh thì cần cung cấp tại đây. Nếu chưa có báo cáo ESIA hoàn chỉnh thì phải cung cấp đầy đủ thông tin chi tiết để có cái nhìn rõ ràng hơn về các bên đủ điều kiện tái định cư, bao gồm cả chi tiết về sinh kế và hoàn cảnh hiện tại của họ cũng như các tác động có thể xảy ra.
2. **Các tiêu chuẩn dành cho RAP** – phần này nên bao gồm tham chiếu đến Tiêu chuẩn Hoạt động 5 của IFC, Sổ tay của IFC về Lập Kế hoạch Hành động Tái định cư và bất kỳ chính sách địa phương cũng như luật pháp nào có thể áp dụng. Nếu không có sẵn, ToR sẽ đưa ra yêu cầu thực hiện Phân tích Chênh lệch về sự khác biệt giữa các yêu cầu của Tiêu chuẩn Hoạt động của IFC và các tiêu chuẩn địa phương. Các yêu cầu nghiêm ngặt nhất sẽ được áp dụng cho RAP. Cần xác định rõ trong bất kỳ trường hợp nào mà CFM và đơn vị đồng đầu tư yêu cầu dự án phải đáp ứng các tiêu chuẩn khác ngoài Tiêu chuẩn Hoạt động 5 của IFC hoặc các tiêu chuẩn địa phương.
3. **Phạm vi Dịch vụ** – phần này sẽ mô tả phạm vi thực hiện tổng thể. Dựa trên Tiêu chuẩn Hoạt động 5 và Ghi chú Hướng dẫn 5, phần này nên bao gồm các nhiệm vụ sau:

### Lập RAP

**Nhiệm vụ 1: Mô tả dự án:** Cung cấp mô tả tổng thể về dự án và xác định khu vực dự án.

### **Nhiệm vụ 2: Các Tác động Tiềm ẩn:**

Mô tả:

- a) hợp phần hoặc các hoạt động của dự án dẫn đến tái định cư; khu vực tác động của hợp phần hoặc hoạt động đó;
- b) các phương án thay thế được xem xét để tránh hoặc giảm thiểu tái định cư; và
- c) các cơ chế được thiết lập để giảm thiểu tái định cư, ở mức độ có thể, trong quá trình thực hiện dự án.

**Nhiệm vụ 3: Các Mục tiêu và Nghiên cứu đã thực hiện:** Phác thảo các mục tiêu chính của chương trình tái định cư và tóm tắt các nghiên cứu đã tiến hành để hỗ trợ lập kế hoạch / thực hiện tái định cư, ví dụ: khảo sát điều tra dân số, nghiên cứu kinh tế xã hội, các cuộc họp, nghiên cứu lựa chọn địa điểm.

**Nhiệm vụ 4: Khung Pháp chế:** Mô tả các luật liên quan của quốc gia nhận đầu tư, chính sách và thủ tục của chủ đầu tư cùng các tiêu chuẩn hoạt động.

**Nhiệm vụ 5: Khung Thễ chế:** Mô tả cấu trúc chính trị, các Tổ chức Phi chính phủ (NGO).

**Nhiệm vụ 6: Kết nối cộng đồng cho các Bên liên quan:** Tóm tắt quá trình tham vấn cộng đồng và công bố thông tin liên quan đến kế hoạch tái định cư, bao gồm sự tham gia của các hộ gia đình chịu ảnh hưởng, chính quyền cấp địa phương và/hoặc cấp quốc gia, CBO và NGO liên quan cùng các bên liên quan được xác định khác, kể cả cộng đồng nhận tài trợ. Phần này phải bao gồm ít nhất một danh sách xác định các bên liên quan chủ chốt, quá trình thực hiện tiếp theo (ví dụ như các cuộc họp, nhóm tập trung), những vấn đề được nêu ra, các phản hồi đã cung cấp, khiếu nại quan trọng (nếu có) và lên kế hoạch kết nối cộng đồng liên tục trong suốt quá trình thực hiện tái định cư.

**Nhiệm vụ 7: Các Đặc điểm Kinh tế - xã hội:** Cung cấp chi tiết kết quả nghiên cứu kinh tế xã hội sẽ được tiến hành trong giai đoạn đầu của quá trình chuẩn bị dự án và liên quan đến những người có khả năng di dời, bao gồm cả kết quả điều tra hộ gia đình và điều tra dân số, thông tin về các nhóm dễ bị tổn thương, thông tin về sinh kế và mức sống, hệ thống chuyển nhượng và thời gian cho thuê đất, việc sử dụng tài nguyên thiên nhiên, mô hình tương tác xã hội, dịch vụ xã hội và cơ sở hạ tầng công cộng

**Nhiệm vụ 8: Khả năng hội đủ điều kiện:** Xác định những người phải di dời và các tiêu chí để quyết định khả năng những người này hội đủ điều kiện nhận bồi thường và hỗ trợ tái định cư khác, bao gồm cả hạn chế liên quan.

**Nhiệm vụ 9: Đánh giá và Bồi thường Tổn thất:** Xác định phương pháp sử dụng để định giá tổn thất nhằm định mức chi phí thay thế; cũng như mô tả các loại và mức độ bồi thường được đề xuất theo luật địa phương và các biện pháp bổ sung cần thiết để nhận được chi phí thay thế đối với tài sản bị tổn thất.

**Nhiệm vụ 10: Quy mô Di dời:** Tóm tắt số người, hộ gia đình, công trình kiến trúc, tòa nhà công cộng, kinh doanh, đất trồng trọt, nhà thờ,... sẽ bị ảnh hưởng.

**Nhiệm vụ 11: Khung Quyền lợi:** Xây dựng khung thể hiện tất cả các nhóm người chịu ảnh hưởng và những lựa chọn họ được đề nghị, tốt nhất là tóm tắt dưới dạng bảng.

**Nhiệm vụ 12: Các Biện pháp Khôi phục Sinh kế:** Xác định các biện pháp khác nhau sẽ sử dụng để cải thiện hoặc khôi phục sinh kế cho những người phải di dời.

**Nhiệm vụ 13: Các Khu vực Tái định cư:** Bao gồm các chi tiết về lựa chọn địa điểm, chuẩn bị địa điểm và di dời, xem xét các địa điểm di dời thay thế và giải thích về những lựa chọn này, các tác động đối với cộng đồng nhận tài trợ.

**Nhiệm vụ 14: Cơ sở hạ tầng Nhà ở và Dịch vụ Xã hội:** Nêu chi tiết các kế hoạch cung cấp (hoặc tài trợ việc cung cấp cho người tái định cư) nhà ở, cơ sở hạ tầng (ví dụ: cấp nước, đường cấp nước) và các dịch vụ xã hội (ví dụ: trường học, dịch vụ y tế); có kế hoạch đảm bảo dịch vụ

có thể sánh ngang với các nhóm dân cư địa phương; quy hoạch đất đai, thiết kế công trình và kiến trúc cần thiết cho các cơ sở này.

**Nhiệm vụ 15: Quy trình Khiếu nại:** Xây dựng quy trình hợp lý và dễ tiếp cận để giải quyết tranh chấp phát sinh từ tái định cư đối với bên thứ ba; các cơ chế giải quyết khiếu nại như vậy cần tính đến sự sẵn có quyền truy đòi theo pháp luật và các cơ chế giải quyết tranh chấp truyền thống và cộng đồng.

**Nhiệm vụ 16: Trách nhiệm của Tổ chức:** Xây dựng cơ cấu tổ chức để thực hiện tái định cư, bao gồm xác định các cơ quan chịu trách nhiệm thực hiện biện pháp tái định cư và cung cấp dịch vụ; sắp xếp để đảm bảo sự phối hợp phù hợp giữa các cơ quan và quyền lực pháp lý liên quan đến việc thực hiện; và bất kỳ biện pháp nào (kể cả hỗ trợ kỹ thuật) cần thiết để tăng cường năng lực của các cơ quan thực hiện nhằm thiết kế và thực hiện các hoạt động tái định cư; những quy định để chuyển giao cho chính quyền địa phương hoặc người tái định cư tự chịu trách nhiệm quản lý các cơ sở và dịch vụ cung cấp trong dự án và chuyển giao các trách nhiệm khác từ cơ quan thực hiện tái định cư khi thích hợp.

**Nhiệm vụ 17: Tiến độ Thực hiện:** Xây dựng bản tiến độ thực hiện đối với toàn bộ hoạt động tái định cư từ quá trình chuẩn bị tới khi thực hiện, bao gồm cả các ngày mục tiêu đạt được những lợi ích mong đợi đối với người tái định cư và đơn vị nhận đầu tư, cũng như thực hiện các hình thức hỗ trợ khác nhau. Bản tiến độ này phải cho biết cách các hoạt động tái định cư liên quan tới việc thực hiện toàn bộ dự án.

**Nhiệm vụ 18: Chi phí và Ngân sách:** Tạo các bảng biểu thể hiện ước tính chi phí theo từng khoản đối với tất cả các hoạt động tái định cư, bao gồm cả trợ cấp lạm phát, gia tăng dân số và các tình huống khẩn cấp khác; kế hoạch chi tiêu; nguồn vốn; và thu xếp dòng vốn kịp thời, cũng như tài trợ cho tái định cư, nếu có, ở khu vực nằm ngoài thẩm quyền của các cơ quan thực hiện.

**Nhiệm vụ 19: Giám sát, Đánh giá và Báo cáo:** Phân công cơ quan thực hiện giám sát các hoạt động tái định cư, đồng thời nhận hỗ trợ từ các đơn vị giám sát độc lập để đảm bảo thông tin đầy đủ và khách quan; các chỉ số giám sát hoạt động để đo lường dữ liệu đầu vào, đầu ra và kết quả của hoạt động tái định cư; sự tham gia của người di dời trong quá trình giám sát; đánh giá tác động của tái định cư trong một giai đoạn hợp lý sau khi đã hoàn thành tất cả các hoạt động tái định cư và phát triển liên quan; sử dụng kết quả giám sát tái định cư để hướng dẫn việc thực hiện sau đó.

### **Chuẩn bị Tài liệu Chương trình Kiểm tra**

#### **Nhiệm vụ 1: Tóm tắt Thực hiện:**

Tóm tắt ngắn gọn toàn bộ công tác tái định cư đã thực hiện tới thời điểm hiện tại, nhu cầu tái định cư hiện tại, quy mô di dời, các hoạt động đã tiến hành, khiếu nại và các vấn đề chủ chốt đã giải quyết, công tác giám sát đang diễn ra và chưa hoàn thiện cũng như các quy trình đánh giá và khuyến nghị chính.

#### **Nhiệm vụ 2: Thông tin chung:**

Mô tả ngắn gọn quy trình giám sát tính tới thời điểm hiện tại đối với dự án và các cộng đồng chịu ảnh hưởng, quy mô di dời, công tác tái định cư chính và các ảnh hưởng tới sinh kế, khung pháp

lý, tiêu chí xác định đủ điều kiện và khung quyền lợi, xác định thời gian tiến hành công tác di dời về mặt vật lý và kinh tế, tái định cư và/hoặc các hoạt động khôi phục sinh kế, bồi thường và các vấn đề lớn hoặc nổi bật hay khiếu nại.

**Nhiệm vụ 3: Mục tiêu Rà soát:** Phác thảo các mục tiêu chính của tái định cư và/hoặc kế hoạch khôi phục sinh kế, cũng như tóm tắt các nghiên cứu và hoạt động đã thực hiện để hỗ trợ cho việc thực hiện tái định cư và khôi phục sinh kế (ví dụ: tư vấn sơ bộ và liên tục, điều tra dân số và xác định các bên liên quan, điều tra tài sản, nghiên cứu cơ bản về kinh tế xã hội, các cuộc họp lập kế hoạch cho phép sự tham gia cá nhân, nghiên cứu lựa chọn địa điểm, cơ cấu tổ chức để thực hiện) và đánh giá quá trình cũng như kết quả (bao gồm bất kỳ phương pháp luận được sử dụng để giám sát và đánh giá cho phép sự tham gia cá nhân).

**Nhiệm vụ 4: Các Phát hiện Chủ chốt:** Xem xét các vấn đề bao gồm:

- Mức độ thông tin và tư vấn công khai trước khi thu hồi đất và sự tham vấn liên tục đầy đủ
- Các loại bồi thường được cung cấp và mức độ đầy đủ của khoản bồi thường đó (ví dụ: đủ để trang trải chi phí thay thế đối với tài sản bị tổn thất, điều kiện nhà ở, bồi thường/trợ cấp, hoàn trả thu nhập và các biện pháp khôi phục sinh kế bền vững)
- Mức độ tham gia của người chịu ảnh hưởng trong các quyết định về mức bồi thường, vị trí của các khu tái định cư mới và các phương án khôi phục sinh kế
- Mức độ đầy đủ của nhà ở thay thế về kiến trúc vật lý, địa điểm, cũng như tiếp cận các nguồn lực và dịch vụ (như y tế, giáo dục, nước và vệ sinh, vận chuyển, an ninh xã hội và y tế, đất nông nghiệp và trồng trọt, cơ hội việc làm và đào tạo và các sáng kiến phát triển cộng đồng)
  - Hiệu quả của các biện pháp khôi phục sinh kế
  - Hợp nhất vào cộng đồng nhận tài trợ
  - Tác động đến tài sản văn hóa
  - Các biện pháp đã thực hiện để bảo vệ những người và nhóm dễ bị tổn thương (chịu ảnh hưởng)
  - Sự đầy đủ của quá trình giải quyết khiếu nại và kết quả
  - Quá trình giám sát, đánh giá và kết quả.

**Nhiệm vụ 5: Kết luận và Khuyến nghị Chính/Hành động Khắc phục:** Tóm tắt ngắn gọn các kết luận và khuyến nghị đối với bất kỳ thiếu hụt hoặc vấn đề nổi cộm nào, cung cấp Kế hoạch Hành động Khắc phục được đề xuất và có ràng buộc về thời gian cùng các Hành động Chính, Nguồn Nhân lực riêng, Khung thời gian đề xuất để kết thúc và Ngân sách.

4. **Tài liệu hoàn chỉnh** – Cần phải quy định cụ thể báo cáo RAP theo kỳ vọng. Nội dung này nên bao gồm nhưng không giới hạn:
  - Kế hoạch Hành động Tái định cư
  - Kế hoạch Khôi phục Sinh kế
  - Tài liệu Chương trình Kiểm tra
  - Quy trình Khiếu nại
5. **Yêu cầu Đề xuất** - phần này sẽ đề ra tiến độ làm việc mong muốn, bất kỳ yêu cầu tài chính nào (ví dụ trần ngân sách, đồng tiền dự thầu, chi tiết bóc tách chi phí, các đề xuất tài chính và thương

mại riêng biệt), kinh nghiệm tổ chức dự kiến, thành phần và kinh nghiệm của nhóm dự án đề xuất, cũng như thông tin về các yêu cầu hàm lượng nội địa/ nhà thầu phụ địa phương, nếu có.

## Phụ lục 10 Các Điều khoản Tham chiếu Khái quát về Kế hoạch dành cho Người Bản địa

Phụ lục này đưa ra Điều khoản Tham chiếu (ToR) khái quát đối với Kế hoạch dành cho Người Bản địa (IPP), yêu cầu kế hoạch này phải dựa trên các tác động tiềm ẩn đã được xác định trong quá trình Đánh giá Tác động Môi trường & Xã hội (ESIA).

Đối với mỗi dự án yêu cầu IPP, CFM sẽ xây dựng ToR IPP kết hợp với đơn vị đồng đầu tư. IPP phải được xây dựng một cách linh hoạt và gắn với thực tế, đồng thời, phải điều chỉnh phù hợp với dự án cụ thể và tính chất của các tác động. Mục đích của IPP là tóm lược các hành động nhằm giảm tối thiểu và/hoặc bồi thường cho người dân địa phương đối với các tác động bất lợi một cách phù hợp về khía cạnh văn hóa. Theo Ghi chú Hướng dẫn 7 của IFC, tùy thuộc vào hoàn cảnh địa phương, có thể lập kế hoạch IPP riêng hoặc là một phần của kế hoạch phát triển cộng đồng rộng hơn, tại đó, các Cộng đồng Người Bản địa chịu Ảnh hưởng tồn tại trong cùng một khu vực với các Cộng đồng chịu Ảnh hưởng tương tự khác hoặc Người Bản địa sống hòa nhập trong một quần thể chịu ảnh hưởng lớn hơn. Dưới đây là những yêu cầu tối thiểu của ToR IPP.

1. **Giới thiệu & Bối cảnh** – mô tả dự án, công tác đánh giá tác động đã thực hiện tính tới thời điểm này và các vấn đề cụ thể về người bản địa đã được xác định. Nếu đã xây dựng xong báo cáo ESIA hoàn chỉnh thì cần cung cấp tại đây. Nếu chưa có báo cáo ESIA hoàn chỉnh, thì phải cung cấp đầy đủ thông tin chi tiết để có cái nhìn rõ ràng hơn về các Cộng đồng chịu Ảnh hưởng (AC), sinh kế và hoàn cảnh của họ, mô tả và định lượng bất kỳ nguồn tài nguyên thiên nhiên nào phụ thuộc vào IP, cũng như các tác động có thể.
2. **Các tiêu chuẩn dành cho IPP** - phần này nên bao gồm tham chiếu đến các Tiêu chuẩn Hoạt động 7 và Ghi chú Hướng dẫn 7 của IFC cũng như bất kỳ chính sách và pháp luật địa phương. Nếu không có sẵn, ToR sẽ đưa ra yêu cầu thực hiện Phân tích Chênh lệch về sự khác biệt giữa các yêu cầu của Tiêu chuẩn Hoạt động của IFC và các tiêu chuẩn địa phương. Các yêu cầu nghiêm ngặt nhất sẽ được áp dụng cho IPP. Cần xác định rõ trong bất kỳ trường hợp nào mà CFM và đơn vị đồng đầu tư yêu cầu dự án phải đáp ứng các tiêu chuẩn khác ngoài Tiêu chuẩn Hoạt động 7 của IFC hoặc các tiêu chuẩn địa phương.
3. **Phạm vi Dịch vụ** – phần này sẽ mô tả các mục tiêu tổng thể và phạm vi thực hiện. Dựa trên Tiêu chuẩn Hoạt động 7/Ghi chú Hướng dẫn 7, phần này nên bao gồm các nhiệm vụ sau:
  - **Tóm tắt Điều kiện Cơ bản:** Tóm tắt các thông tin cơ bản liên quan đến người bản địa để phục vụ dự án, như được trình bày trong ESIA. Phần này phải mang lại cái nhìn rõ ràng về các Cộng đồng chịu Ảnh hưởng (AC), sinh kế và hoàn cảnh của họ, mô tả và định lượng bất kỳ nguồn tài nguyên thiên nhiên nào phụ thuộc vào IP.
  - **Tóm tắt các Phát hiện của ESIA Liên quan đến Người Bản địa:** Tóm tắt các tác động, nguy cơ và cơ hội được chỉ ra trong ESIA kèm theo khuyến nghị các biện pháp có sẵn để giảm thiểu tác động, nâng cao chất lượng xây dựng và đạt được sự phát triển cộng đồng bền vững.
  - **Tham vấn và Kết nối cộng đồng trong Tương lai của các Bên liên quan:** Mô tả quá trình công bố thông tin, tham vấn, tham gia có báo trước và liên quan đến quá trình FPIC (Đồng thuận dựa trên nguyên tắc tự nguyện, báo trước và được cung cấp thông tin) bao gồm Đàm phán trên cơ sở Thiện chí (GFN) và các thỏa thuận có văn bản với các Cộng đồng của Người Bản địa chịu Ảnh hưởng và cách giải quyết những vấn đề nêu ra. Khung tham vấn để kết nối cộng đồng trong tương lai cần mô tả rõ ràng quá trình tham vấn hiện tại và mức độ tham gia



của người bản địa (bao gồm cả nữ giới và nam giới) trong quá trình triển khai và vận hành dự án.

- **Các Biện pháp Chi tiết để Phòng tránh, Giảm thiểu và Giảm nhẹ Tác động Tiêu cực cũng như Tăng cường Tác động Tích cực:** Mô tả rõ ràng các biện pháp đã chấp thuận trong quá trình công bố thông tin, tham vấn và tham gia có báo trước để phòng tránh, giảm thiểu và giảm nhẹ các ảnh hưởng xấu đối với Người Bản địa và để tăng cường các tác động tích cực. Bao gồm các mốc thời gian hành động phù hợp giúp liệt kê chi tiết các biện pháp cần thực hiện, trách nhiệm và tiến độ đã được thông qua cũng như chi tiết thực hiện (ai, làm thế nào, ở đâu và khi nào) (xem Tiêu chuẩn Hoạt động 1 và Ghi chú Hướng dẫn 1 để biết thêm chi tiết về nội dung của Kế hoạch hành động). Bất cứ khi nào có thể, cần ưu tiên hơn các biện pháp phòng ngừa hoặc đề phòng so với các biện pháp giảm nhẹ hoặc bù đắp.
- **Hợp phần Quản lý Nguồn tài nguyên Thiên nhiên Tại Địa phương:** Khi thích hợp, phải tập trung vào các biện pháp giúp đảm bảo duy trì hoạt động sinh kế quan trọng của các cộng đồng này cũng như tập tục truyền thống và văn hóa của họ. Phần này sẽ xác định rõ ràng cách thức nguồn tài nguyên thiên nhiên phụ thuộc vào các Cộng đồng chịu Ảnh hưởng và nguồn tài nguyên thiên nhiên tại các khu vực hay môi trường sống riêng biệt về mặt địa lý sẽ được bảo tồn, sử dụng và quản lý bền vững.
- **Biện pháp Chi tiết để Nâng cao Cơ hội:** Mô tả rõ ràng các biện pháp giúp Người Bản địa tận dụng được các cơ hội từ dự án và bảo tồn cũng như quản lý bền vững việc sử dụng nguồn tài nguyên thiên nhiên đặc biệt phụ thuộc vào người dân. Những cơ hội này phải phù hợp về mặt văn hóa.
- **Cơ chế Giải quyết Khiếu nại:** Phải cung cấp cơ chế giải quyết khiếu nại công bằng, minh bạch và kịp thời mà không phát sinh chi phí bao gồm cả các yêu cầu về chỗ ở đặc biệt dành cho các nhóm dễ bị tổn thương khi cần thiết. Phần này cũng phải cung cấp mô tả các quy trình giải quyết khiếu nại của ACIP. CFM sẽ cân nhắc tính sẵn có của quyền truy đòi theo pháp luật và cơ chế giải quyết tranh chấp thông thường giữa các IP trong quá trình thiết kế quy trình khiếu nại. Phải cung cấp thông tin cho các AC (cả nam giới và nữ giới) về quyền lợi của họ và mọi chế tài pháp luật.
- **Chi phí, ngân sách, kế hoạch, trách nhiệm của tổ chức:** Bao gồm tóm tắt hợp lý về chi phí thực hiện, ngân sách và trách nhiệm cấp vốn, kế hoạch chi tiêu và trách nhiệm của tổ chức trong việc quản lý cũng như thực hiện cấp vốn và chi tiêu của dự án.
- **Giám sát, Đánh giá và Báo cáo:** Mô tả các cơ chế giám sát, đánh giá và báo cáo (bao gồm cả trách nhiệm, tần suất, ý kiến phản hồi và các quy trình hành động khắc phục). Các cơ chế giám sát và đánh giá phải bao gồm công tác chuẩn bị để công bố thông tin hiện tại, tham vấn và tham gia có báo trước với các Cộng đồng Người Bản địa chịu Ảnh hưởng (cả nữ giới và nam giới) cũng như việc thực hiện và cấp vốn cho bất kỳ hành động khắc phục đã xác định trong quá trình đánh giá.

4. **Tài liệu hoàn chỉnh** - Tài liệu hoàn chỉnh được kỳ vọng sẽ là IPP.

5. **Yêu cầu Đề xuất** - phần này sẽ đề ra tiến độ làm việc mong muốn, bất kỳ yêu cầu tài chính nào (ví dụ trần ngân sách, đồng tiền dự thầu, chi tiết bóc tách chi phí, các đề xuất tài chính và thương mại riêng biệt), kinh nghiệm tổ chức dự kiến, thành phần và kinh nghiệm của nhóm dự án đề xuất, cũng như thông tin về các yêu cầu hàm lượng nội địa/ nhà thầu phụ địa phương, nếu có.

## Phụ lục 11 Cơ chế Giải quyết Khiếu nại

### Giới thiệu

CFM đã xây dựng Cơ chế Giải quyết Khiếu nại (GM) này để cho phép các bên liên quan bên ngoài gửi bình luận, câu hỏi, phản ánh, khiếu nại và ý kiến phản hồi mà không sợ bị trừng phạt và đảm bảo được trả lời kịp thời. Khiếu nại có thể bao gồm các phản ánh nhỏ cũng như các vấn đề nghiêm trọng hoặc dài hạn. Cần thiết phải có cơ chế vững chắc và đáng tin cậy để xử lý một cách có hệ thống và giải quyết bất kỳ khiếu nại nào có thể xảy ra để các khiếu nại này không nghiêm trọng hơn và gây nguy hiểm cho hoạt động hoặc danh tiếng của công ty (trên phạm vi quốc gia hoặc quốc tế). Nếu được xử lý tốt, cơ chế giải quyết khiếu nại hiệu quả có thể giúp thúc đẩy những mối quan hệ tích cực và xây dựng lòng tin với các bên liên quan.

### Nguyên tắc

GM được xây dựng dựa trên các nguyên tắc sau:

- **Tính minh bạch và công bằng:** Cơ chế Giải quyết Khiếu nại phải dễ hiểu, minh bạch, có sẵn miễn phí và không sợ bị trả thù.
- **Khả năng tiếp cận và phù hợp văn hoá:** Tất cả các bên liên quan đều có quyền tiếp cận cơ chế giải quyết khiếu nại và có thể nêu khiếu nại. Cơ chế này phù hợp với văn hoá và cung cấp thông tin bằng các ngôn ngữ liên quan. Có sẵn nhiều kênh dành cho các cá nhân và nhóm lựa chọn phương pháp ưa thích để khiếu nại.
- **Tính cân đối:** Cơ chế này phù hợp với quy mô của CFM và các mức đầu tư/dự án của công ty.
- **Ghi nhận:** Tất cả các khiếu nại đều phải đăng ký trên Mẫu Khiếu Nại, ghi nhận vào Danh Sách Khiếu Nại và theo dõi để giải quyết và kết thúc.
- **Đối thoại và thực địa:** Đối với tất cả các khiếu nại, phải đảm bảo thảo luận với người khiếu nại và nên tiến hành thực địa những khu vực có liên quan để có thể trực tiếp tìm hiểu về bản chất, tính hợp lệ và mức độ nghiêm trọng của khiếu nại.
- **Giải quyết kịp thời:** Mục đích của Dự án là giải quyết triệt để tất cả các khiếu nại trong vòng 20 ngày.

### Mục đích và Mục tiêu

Mục đích của cơ chế này là phác thảo cách tiếp cận của CFM trong việc chấp nhận, đánh giá, giải quyết và giám sát khiếu nại của những người chịu ảnh hưởng từ hoạt động của CFM bao gồm cả các hoạt động của nhà thầu. Mục đích này sẽ được xem xét song song với các thoả thuận của CFM trong việc Kết nối cộng đồng của các Bên liên quan vì mối liên hệ giữa hai hoạt động này.

Các mục tiêu của GM là:

- Cung cấp một quy trình có thể dự đoán được, minh bạch và đáng tin cậy cho tất cả các bên để giải quyết khiếu nại, dẫn đến các kết quả được coi là công bằng, hiệu quả và bền vững;
- Xây dựng lòng tin là một phần không thể tách rời của các hoạt động quan hệ cộng đồng rộng lớn hơn, và
- Cho phép xác định có hệ thống hơn các vấn đề và xu hướng mới nổi, tạo điều kiện thuận lợi cho hành động khắc phục và cam kết trước.

GM này được thiết kế phù hợp với các yêu cầu pháp lý hiện hành và nguyên tắc của Tiêu chuẩn Hoạt động của Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) đối với Môi trường và Xã hội Bền vững (IFC PS).

### Phạm vi

GM này áp dụng cho CFM ở cấp dự án và Quỹ, cũng như trong toàn bộ chu kỳ cấp vốn (bao gồm cả thiết kế và phát triển, xây dựng, vận hành và ra khỏi quỹ). Cơ chế này được thiết kế để quản lý các khiếu kiện hoặc khiếu nại của cộng đồng phát sinh từ các hoạt động của CFM. Một cơ chế riêng sẽ được thiết lập để giải quyết những khiếu nại của nhân viên.

### Trách nhiệm

Việc thực hiện hiệu quả Cơ chế Giải quyết Khiếu nại đòi hỏi phải đảm bảo các vai trò và trách nhiệm sau:

Vai trò	Trách nhiệm/Trách nhiệm giải trình
<b>ESG Manager</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đảm bảo rằng tất cả nhân viên tuân thủ yêu cầu quy định trong cơ chế này.</li> <li>- Đảm bảo mức độ tập trung cao độ và đánh giá đúng tầm quan trọng của quá trình kiểm tra kỹ lưỡng cũng như hành động khắc phục.</li> <li>- Tham gia vào quá trình giải quyết khiếu nại đối với các khiếu nại được phân loại là trung bình hoặc cao và trong trường hợp Người quản lý Khiếu nại không đề xuất được giải pháp trong vòng 5 ngày kể từ khi nhận được khiếu nại.</li> </ul>
<b>Người nhận Khiếu nại</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người sẽ nhận khiếu nại hoặc khiếu kiện.</li> <li>- Người nhận Khiếu nại có trách nhiệm kịp thời thông báo cho Người quản lý Khiếu nại (trong vòng 24 giờ sau khi nhận được khiếu nại).</li> </ul>
<b>Người quản lý Khiếu nại</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người quản lý Khiếu nại có trách nhiệm quản lý chung và toàn bộ hệ thống khiếu nại/khiếu kiện (tức là: nhận khiếu nại, kiểm tra, ghi nhận, theo dõi, giải quyết, báo cáo và phân tích).</li> <li>- Thực hiện theo dõi và đánh giá quy trình khiếu nại.</li> <li>- Cung cấp đầy đủ nguồn lực (nhân sự, hệ thống, thủ tục, ngân sách) để quản lý quy trình hiệu quả.</li> <li>- Đảm bảo cơ chế minh bạch, phù hợp văn hóa và truyền đạt thông tin rõ ràng.</li> <li>- Chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động quản lý ý kiến phản hồi trong quy trình quản lý khiếu nại.</li> <li>- Vai trò này thường do Giám đốc HR thực hiện.</li> </ul>
<b>Các bên liên quan</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tất cả bình luận, đề xuất và khiếu nại khi sử dụng Cơ chế Giải quyết Khiếu nại.</li> </ul>
<b>(Các) Bên chịu Ảnh hưởng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- (Các) Bên liên quan chịu ảnh hưởng từ các hoạt động của CFM về cả mặt tích cực và tiêu cực. Các bên này có thể chịu ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp.</li> </ul>
<b>Truyền thông</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối thoại giữa CFM với các bên chịu ảnh hưởng hoặc các bên quan tâm. Truyền thông là việc trao đổi (cho và nhận) thông tin. Truyền thông cho phép CFM truyền đạt được các khía cạnh, rủi ro và cơ hội trong hoạt động của mình và nhận được thông tin về nhiều phản ánh, câu hỏi và đề xuất của các bên liên quan.</li> </ul>
<b>Tổ chức Dựa vào Cộng đồng (CBO)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một cộng đồng địa phương hoặc tổ chức xã hội dân sự phi lợi nhuận và có thể chính thức hoặc không chính thức. Các tổ chức này thường hoạt động trong một cộng đồng hoặc trên một phạm vi địa lý nhỏ bao gồm nhiều cộng đồng.</li> </ul>
<b>Tham vấn</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham vấn là quá trình tìm kiếm thông tin có mục đích và có ý từ các bên liên quan nhằm xây dựng mối quan hệ và phát triển chương trình. Tham vấn liên quan tới việc kinh doanh, các cá nhân chủ chốt, tổ chức và những nhóm chịu ảnh hưởng hoặc quan tâm tới việc phát triển và kết quả của vấn đề/quy trình đang thảo luận. Mục đích là để đảm bảo hiểu biết lẫn nhau và tất cả các bên có thể đưa ra quyết định có khả năng ảnh hưởng tới tất cả các bên liên quan. Quy trình tham vấn có chất lượng cần phải được một chương trình truyền thông mạnh mẽ hỗ trợ.</li> </ul>

Vai trò	Trách nhiệm/Trách nhiệm giải trình
<b>Thăm hỏi Xã giao</b>	- Các cuộc họp chính thức tại đó, quản lý cấp cao của một công ty sẽ tới thăm hỏi các Cơ quan Truyền thông trên cơ sở xã giao. Chi phí dành cho việc thăm hỏi xã giao dự kiến sẽ do Công ty đó chi trả.
<b>Khiếu nại Hợp lệ</b>	- Bao gồm tất cả các khiếu nại liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp tới các dự án của CFM và nằm trong phạm vi của Cơ chế Giải quyết Khiếu nại như đã nêu trong tài liệu này.
<b>GM</b>	- Cơ chế Giải quyết Khiếu nại
<b>Khiếu nại</b>	- Một phản ánh, khiếu kiện hoặc ý kiến phản hồi của các bên liên quan chịu ảnh hưởng hoặc quan tâm đến hoạt động của công ty. Cả các phản ánh và khiếu kiện đều có thể xuất phát từ những tác động thực tế hoặc nhận thấy trong hoạt động của công ty.
<b>Khiếu nại Không hợp lệ</b>	- Có thể bao gồm những khiếu nại rõ ràng không liên quan đến bất kỳ dự án nào của CFM hoặc các nhà thầu của CFM, những vấn đề nằm ngoài phạm vi của GM này hoặc các thủ tục của CFM hoặc cộng đồng khác thích hợp hơn để giải quyết khiếu nại.
<b>Sự cố</b>	- Một sự kiện hoặc chuỗi các sự kiện đã gây ra hoặc có thể đã gây ra thương tích, bệnh tật, tổn thất tài sản hoặc thiệt hại tiềm ẩn hoặc thực tế đối với các mối quan hệ hoặc danh tiếng.
<b>Bên Quan tâm</b>	- Những người hoặc nhóm người mà dù không chịu ảnh hưởng từ CFM hoặc các hoạt động của CFM nhưng quan tâm hoặc ảnh hưởng đến CFM và các hoạt động của CFM. Đối tượng này có thể bao gồm các tổ chức phúc lợi, tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp địa phương và các nhóm chính trị.
<b>NGO</b>	- Tổ chức Phi Chính phủ
<b>Biên bản truyền thông / tham vấn</b>	- Các biên bản truyền thông / tham vấn có thể bao gồm các email quan trọng, thư tín, bản tin, bản ghi nhớ, khiếu kiện, đề nghị cải thiện, biên bản phân bổ/tham gia, biên bản các cuộc họp chính thức cũng như không chính thức và biên bản cam kết.
<b>Bên liên quan</b>	- Những người hoặc các nhóm chịu ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp bởi một dự án cũng như những người quan tâm đến dự án và/hoặc có khả năng tác động đến kết quả dự án dù theo cách tích cực hay tiêu cực. Đối tượng này có thể là cổ đông, bên cho vay, nhân viên, cộng đồng, ngành nghề, chính phủ và bên thứ ba quốc tế.
<b>Kết nối cộng đồng cho các Bên liên quan</b>	- Thuật ngữ chung bao gồm một loạt các hoạt động và tương tác giữa CFM và các bên liên quan (giao tiếp hai chiều) trong suốt vòng đời dự án được thiết kế để thúc đẩy các mối quan hệ công việc minh bạch, có trách nhiệm, tích cực và cùng có lợi.
<b>Xác định và phân tích các bên liên quan</b>	- Quá trình được thiết kế để ghi lại chi tiết cách thức tương tác với một dự án của các bên liên quan nhằm giúp lập kế hoạch kết nối cộng đồng và tư vấn cho họ.
<b>Các Nhóm Dễ bị tổn thương</b>	- Các cá nhân hoặc nhóm trong khu vực ảnh hưởng của dự án, những người có thể chịu tác động tiêu cực nghiêm trọng hơn người khác vì tình trạng dễ bị tổn thương hoặc thiệt thòi của họ. Tính dễ bị tổn thương có thể là do chủng tộc, giới tính, ngôn ngữ, tôn giáo, quan điểm chính trị, ý kiến cá nhân, nguồn gốc quốc gia hay xã hội, tài sản, nơi sinh hoặc các tình trạng khác của một cá nhân hoặc nhóm. Các yếu tố khác cũng nên được xem xét bao gồm giới tính, dân tộc, văn hoá, bệnh tật, khuyết tật thể chất hoặc tinh thần, nghèo đói hoặc bất lợi kinh tế và sự phụ thuộc vào các nguồn tài nguyên thiên nhiên đặc biệt.

## Yêu cầu và Quy trình của Cơ chế Giải quyết Khiếu nại

### Các Yêu cầu Chung

- GM bổ sung và củng cố cho các hoạt động kết nối cộng đồng rộng hơn của các bên liên quan của CFM. Việc chủ động kết nối cộng đồng là cần thiết cho các mối quan hệ tốt đẹp với cộng đồng và các bên liên quan. Cơ chế giải quyết khiếu nại không được thực hiện một cách độc lập.

- Đầu tiên và để phòng tránh - nếu có thể - một tình huống dễ xảy ra khiếu nại, CFM sẽ đảm bảo hoạt động kết nối cộng đồng chủ động của các bên liên quan theo thông lệ quốc tế tốt nhất.
- Bất kỳ bên nào bị ảnh hưởng đều có thể nộp đơn khiếu nại. Các bên này bao gồm những cộng đồng trực tiếp và gián tiếp chịu ảnh hưởng từ các dự án và hoạt động của CFM, xã hội dân sự, cơ quan thẩm quyền địa phương và truyền thống, chính quyền địa phương hoặc quốc gia, chủ doanh nghiệp nhỏ, hiệp hội, chuyên gia y tế và giáo dục, tổ chức phi chính phủ và các bên thứ ba quốc tế.
- CFM sẽ xác nhận và giải quyết những phản ánh về cả tác động thực tế và tác động cảm nhận được theo cùng một cách với cùng mức độ hoặc sự quan tâm.
- GM được sử dụng để giải quyết cả những khiếu kiện nhỏ, bao gồm cả chính thức và không chính thức để tránh phát triển thành những khiếu nại nghiêm trọng.
- Nhiều kênh khác nhau nhằm thu thập và chuyển tiếp khiếu nại của cộng đồng sẽ được thiết lập sớm nhất có thể trong giai đoạn thực hiện dự án/cấp vốn.

### Thông báo cho các Bên liên quan

- Các cộng đồng bị ảnh hưởng và các bên liên quan xét rộng sẽ được thông báo một cách chủ động về chi tiết của cơ chế giải quyết khiếu nại.
- Thông tin này sẽ được công bố rộng rãi và thường xuyên trong suốt thời gian của mỗi dự án thông qua áp phích tại các địa điểm chính (ví dụ bên ngoài tòa nhà thị trấn), quảng cáo trên báo giấy/đài phát thanh địa phương và qua truyền miệng (ví dụ như trong các hoạt động kết nối cộng đồng của các bên liên quan).
- Thông tin này sẽ được cung cấp dưới một định dạng và ngôn ngữ (bao gồm cả ngôn ngữ địa phương) mà người dân địa phương có thể hiểu được và/hoặc bằng lời trong khi kết nối cộng đồng thường xuyên của các bên liên quan ở các khu vực có trình độ văn hoá thấp.

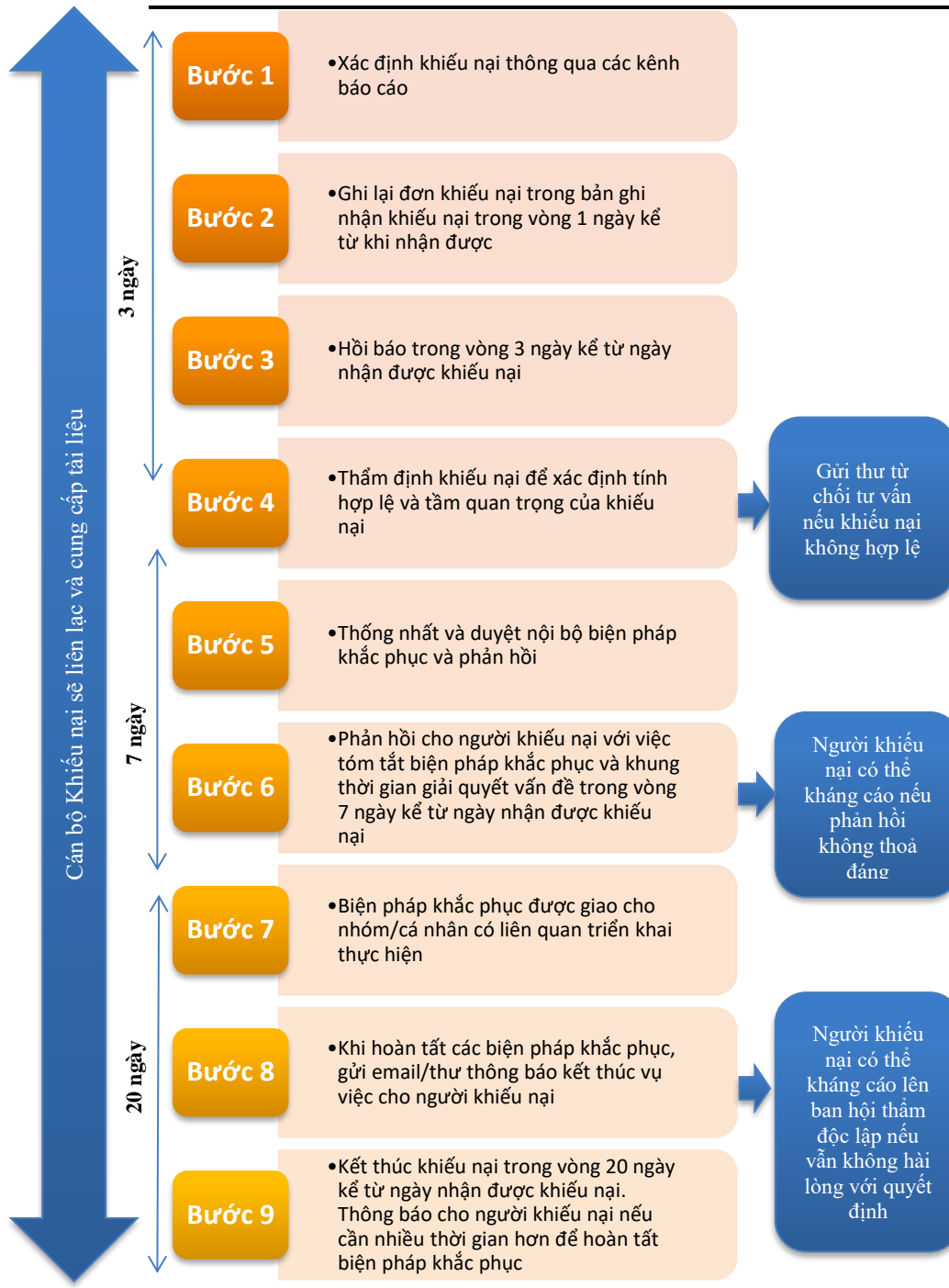
### Yêu cầu pháp lý và các yêu cầu khác

- Các thoả thuận sẽ được hình thành, thực hiện và duy trì để đảm bảo tuân thủ tất cả luật hiện hành ở địa phương, khu vực và quốc gia.
- GM này không cản trở việc tiếp cận các biện pháp xử lý hành chính hoặc tư pháp hay tìm cách thay thế những biện pháp này và sẽ không bao giờ dẫn đến bất kỳ hình thức trả thù nào.
- GM không cản trở việc tiếp cận hoặc thay thế các cơ chế được xây dựng thông qua hoặc các quyền đối với thoả ước tập thể

### Quy trình Quản lý Khiếu Nại

Tuân thủ quá trình trình bày trong Hình 1 để quản lý khiếu nại. Các giai đoạn chính trong quá trình được mô tả dưới đây.

Hình 1 Quy trình Khiếu nại



### Xác định và Ghi nhận Khiếu Nại - Bước 1-2

Tất cả các đề xuất, phản ánh hoặc khiếu kiện nhận được sẽ được gửi trực tiếp, qua điện thoại, thư, email hoặc bởi trang web CFM. Những thông tin này sẽ được Người quản lý Khiếu nại đăng ký trong Bản ghi nhận Khiếu nại trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được khiếu nại. Các phản ánh được gửi nặc danh cũng sẽ được đăng ký trong cùng khung thời gian. Người nhận khiếu nại đầu tiên phải thông báo cho Người quản lý Khiếu nại trong vòng 24 giờ sau khi nhận được khiếu nại. Người quản lý Khiếu nại sẽ quyết định dựa theo từng trường hợp cách thực hiện việc kiểm tra những đề xuất, phản ánh hoặc khiếu kiện đó.

### Giấy báo nhận Khiếu Nại - Bước 3

Người khiếu nại sẽ nhận được phản hồi trong vòng ba ngày để xác nhận đã nhận được khiếu nại và đảm bảo rằng khiếu nại này đang được xử lý.

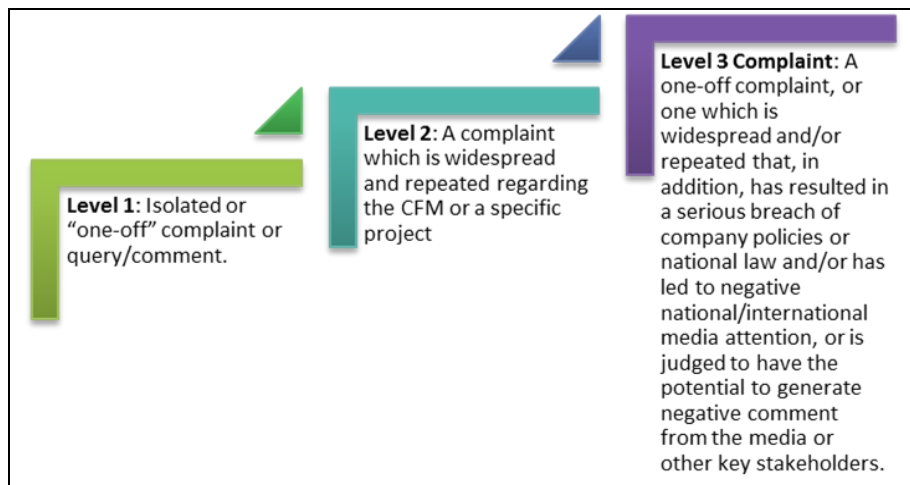
### Đánh giá Khiếu nại – Tính hợp lệ và Phân loại Khiếu Nại - Bước 4

Xem xét khiếu nại để xác định xem liệu có hợp lệ để được cân nhắc thêm hay không. Khiếu nại sẽ được phân loại là 'hợp lệ' nếu liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các dự án và hoạt động của CFM. Những khiếu nại sẽ được phân loại là 'không hợp lệ' nếu rõ ràng không liên quan đến bất kỳ dự án nào của CFM; nếu vấn đề nằm ngoài phạm vi của Cơ chế giải quyết Khiếu nại này. Khiếu nại không hợp lệ sẽ bị từ chối và thông báo tới người khiếu nại.

Khiếu nại sau đó sẽ được CFM chấp thuận hoặc từ chối. Nếu bị từ chối, người khiếu nại sẽ nhận được thông tin chi tiết về việc từ chối. Nếu được chấp thuận, khiếu nại sẽ được chuyển đến bộ phận liên quan để đánh giá các lựa chọn nhằm giải quyết vấn đề. Người quản lý Khiếu Nại sẽ báo nhận khiếu nại qua thư, điện thoại hoặc gặp mặt trực tiếp. Một biên bản chính thức về cuộc gặp sẽ được đưa vào hồ sơ.

Các khiếu nại hợp lệ sẽ được xem xét nhằm xác định mức độ quan trọng của khiếu nại bằng cách sử dụng các tiêu chí mức quan trọng trong Hình 2 bên dưới. Nếu không được giải quyết một cách hợp lý, việc phân loại có thể sẽ liên quan đến mức độ ảnh hưởng của khiếu nại đối với hoạt động và uy tín của CFM. Do đó, việc phân loại sẽ quyết định người nào cần được thông báo và người nào phụ trách vụ việc. Nếu cần thiết, phải liên lạc với người khiếu nại để biết thêm thông tin và có thể tổ chức một cuộc gặp mặt. Lấy lời khai của nhân chứng nếu cần. Một khi thông tin bổ sung đã được thu thập đầy đủ, có thể chỉ định phân loại khiếu nại.

**Hình 2 Phân loại Khiếu Nại**



<b>Figure 2, page no. 71</b>	
Level 1: Isolated or “one-off” complaint or query/comment.	Cấp Độ 1: Khiếu nại hoặc truy vấn/bình luận độc lập hoặc "một lần".
Level 2: A complaint which is widespread and repeated regarding the CFM or a specific project	Cấp Độ 2: Khiếu nại được phổ biến và lặp lại liên quan đến CFM hoặc một dự án cụ thể
Level 3 Complaint: A one-off complaint, or one which is widespread and/or repeated that, in addition, has resulted in a serious breach of company policies or national law and/or has led to negative national/international media attention, or is judged to have the potential to generate negative comment from the media or other key stakeholders.	Cấp độ 3 Khiếu nại: Khiếu nại một lần hoặc khiếu nại được phổ biến và/hoặc lặp lại, ngoài ra còn dẫn đến hành vi vi phạm nghiêm trọng các chính sách của công ty hoặc luật pháp quốc gia và/hoặc dẫn đến sự chú ý tiêu cực của giới truyền thông quốc gia/quốc tế hoặc bị đánh giá là có khả năng tạo ra những bình luận tiêu cực từ phương tiện truyền thông hoặc các bên liên quan chủ chốt khác.

### **Đánh giá Khiếu nại – Tính hợp lệ và Phân loại Khiếu Nại - Bước 5**

Những phản ánh được xếp loại thấp sẽ được Người quản lý Khiếu nại xử lý trực tiếp bằng việc đánh giá các khiếu nại/yêu cầu bồi thường/đề nghị và đưa ra phương án giải quyết trong vòng 5-7 ngày. Những phản ánh/khiếu nại loại vừa hoặc cao có thể cần thêm các thành viên nhóm quản lý tham gia để xác định xem cần thực hiện biện pháp khắc phục nào. Một khi các bên liên quan quyết định biện pháp khắc phục, cán bộ xử lý khiếu nại sẽ phê chuẩn và ký nếu có yêu cầu.

### **Biện pháp Khắc phục và Kết thúc Khiếu nại - Bước 6-9**

Người khiếu nại sẽ nhận được xác nhận trong vòng 7 ngày kể từ ngày nộp đơn khiếu nại nêu chi tiết biện pháp khắc phục vấn đề. Các bên liên quan sau đó sẽ triển khai thực hiện biện pháp khắc phục. Khung thời gian kết thúc khiếu nại phải càng ngắn càng tốt và lý tưởng là trong vòng 20 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại lần đầu tiên. Người khiếu nại sẽ được thông báo nếu có sự chậm trễ. Người khiếu nại có quyền kháng cáo thông qua hội đồng độc lập bao gồm các bên liên quan chính như luật sư, đại diện dự án, lãnh đạo chính phủ và cộng đồng nếu họ không hài lòng với việc giải quyết khiếu nại.

### **Đào tạo và Năng lực**

Việc thực hiện cơ chế giải quyết khiếu nại muốn hiệu quả thì yêu cầu những người chỉ đạo phải có kỹ năng quản lý dự án, kỹ năng hành chính và hậu cần tốt, cũng như khả năng phối hợp toàn bộ nhà thầu phụ, áp dụng kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt... Họ sẽ phải có những kỹ năng cần thiết và kinh nghiệm để quản lý hiệu quả các khiếu nại chính thức và không chính thức.

Những người có trách nhiệm trả lời khiếu nại phải có kiến thức chi tiết về các chức năng của GM và các kênh khác nhau để tạo điều kiện giải quyết khiếu nại, cũng như có kiến thức về địa phương cụ thể hơn để giúp giải quyết các khiếu nại hàng ngày.

Những người tham gia quản lý khiếu nại phải có kiến thức chi tiết về khu vực dự án, kỹ năng giao tiếp và giám sát tốt và khả năng duy trì quan hệ tốt với chính quyền và cộng đồng địa phương.

Tất cả nhân viên dự án và nhà thầu cũng phải nhận thức đầy đủ về GM để biết phải làm gì nếu nhận được khiếu kiện từ một thành viên của cộng đồng.



## Phụ lục 12 Điều khoản Tham chiếu Khái quát dành cho quy trình Kiểm tra ESMS

Phụ lục này cung cấp bản Điều khoản Tham chiếu (ToR) khái quát để tiến hành kiểm tra nội bộ của ESMS.

1. **Mục đích** - Mục đích của việc tiến hành kiểm tra chính thức của ESMS để đảm bảo rằng có sự chuẩn bị hiệu quả để quản lý các rủi ro về E&S theo tiêu chuẩn áp dụng bao gồm (nhưng không giới hạn) ESMS của CFM và các Biện pháp an toàn E&S; các yêu cầu pháp lý và các yêu cầu khác (bao gồm Tiêu chuẩn Hoạt động của IFC) và các yêu cầu cụ thể do nhà đầu tư và các bên liên quan khác áp đặt. Các kết quả sẽ được sử dụng để đảm bảo cho Ủy ban Đầu tư, Hội đồng và các bên liên quan của CFM về các rủi ro E&S đang được quản lý phù hợp và nhất quán trong toàn bộ hoạt động kinh doanh.
2. **Phạm vi** – Việc kiểm tra sẽ được tiến hành ở cấp doanh nghiệp để xác nhận hiệu quả tổng thể của ESMS trong việc quản lý danh mục đầu tư của CFM, cũng như ở cấp Dự án và trong toàn bộ vòng đời đầu tư.
3. **Định nghĩa** – Với mục đích của Điều khoản Tham chiếu này, kiểm tra được định nghĩa là “*Sự đánh giá có hệ thống hoặc xem xét tính hiệu quả của việc thực hiện ESMS bao gồm các thủ tục và quy trình liên quan sử dụng các tiêu chí hoặc giao thức đã xác định*”.
4. **Các tiêu chuẩn để Kiểm tra ESMS** – tất cả các đợt kiểm tra sẽ được lập kế hoạch và thực hiện theo những điều sau đây:
  - Các yêu cầu của ESMS bao gồm thủ tục liên quan;
  - Tiêu chuẩn Hoạt động 1 của IFC và hướng dẫn liên quan; và
  - ISO 19011:2011 hướng dẫn kiểm tra hệ thống quản lý, bao gồm các nguyên tắc kiểm tra, quản lý chương trình kiểm tra và tiến hành kiểm tra hệ thống quản lý, cũng như hướng dẫn đánh giá năng lực của cá nhân tham gia vào quá trình kiểm tra, bao gồm cả người quản lý chương trình kiểm tra, kiểm tra viên và đội kiểm tra.
5. **Kế hoạch kiểm tra** – Một kế hoạch sẽ được xây dựng trên cơ sở hàng năm đưa ra kế hoạch thực hiện các đợt kiểm tra, các đơn vị (doanh nghiệp, dự án, tài sản) được kiểm tra và tiến độ kiểm tra. Kế hoạch và Tiến độ cho năm tới sẽ được trình lên Ban Quản lý Cấp cao tại Hội nghị Đánh giá Quản lý hàng năm để Quản lý Cấp cao phê duyệt và ký kết. Trong trường hợp kiểm tra ESMS cấp doanh nghiệp, kiểm tra sẽ được tiến hành ít nhất mỗi năm một lần. Tần suất kiểm tra ở cấp dự án sẽ dựa trên phân loại rủi ro của dự án, yêu cầu pháp lý và cân nhắc cụ thể liên quan đến chính dự án.
6. **Quy trình kiểm tra E&S** – Như một phần của ESMS, một quy trình sẽ được xây dựng và triển khai để vạch ra các hoạt động và bước chuẩn bị cốt lõi cần thực hiện và thông qua trong tất cả các đợt kiểm tra nội bộ. Tất cả những người có trách nhiệm kiểm tra sẽ được tập huấn về cơ sở của quá trình này.
7. **Kết quả kiểm tra E&S** – Nhóm kiểm tra sẽ chuẩn bị một báo cáo ngắn gọn để ghi nhận các kết quả kiểm tra. Các biện pháp khắc phục sẽ được xác định và triển khai để giải quyết phát hiện từ các đợt kiểm tra và đạt được sự cải tiến liên tục. Báo cáo sẽ trình bày những nội dung sau:
  - Phạm vi kiểm tra (mô tả các khía cạnh cụ thể của môi trường, sức khỏe, an toàn, an toàn xã hội cần kiểm tra)
  - Tóm tắt các chi tiết chính của khu vực, hoạt động, hoặc nhà thầu đang được kiểm tra, nhóm tiến hành kiểm tra, ngày kiểm tra và những phát hiện chính;
  - Chi tiết các phát hiện từ đợt kiểm tra và quan sát liên quan đến phạm vi; và
  - Kế hoạch biện pháp khắc phục.

8. **Truyền thông** - kết quả kiểm tra chương trình, bao gồm các phát hiện và kế hoạch hành động, sẽ được thông báo tới nhân viên liên quan và cả các bên liên quan bên ngoài có thể bị ảnh hưởng bởi các phát hiện sau kiểm tra, nếu phù hợp.
9. **Năng lực và nguồn lực của Kiểm tra viên** - tất cả các thành viên của nhóm kiểm tra phải có kỹ năng, kiến thức và được đào tạo cần thiết để có thể lãnh đạo/hỗ trợ kiểm tra nội bộ E&S. Kiểm tra viên có thể bao gồm nhân viên nội bộ và/hoặc các chuyên gia bên ngoài được chỉ định để hỗ trợ kiểm tra ESMS.

## Phụ lục 13 Công bố thông tin và Ý kiến Phản hồi ESMS

Phiên bản 1 được công bố vào ngày 7 tháng 3 năm 2017 trên trang web của CFM và cho đến nay chưa nhận được bình luận nào.

Phiên bản 2 này được công bố trên web của CFM vào ngày 25 tháng 9 năm 2017.

Khi nhận được một bình luận, bình luận đó sẽ được ghi nhận lại và giải quyết thích đáng. Bản tóm tắt các bình luận đã nhận và phản hồi cho bình luận đó sẽ được đối chiếu trong bản ghi nhận dưới đây của các phiên bản ESMS tương lai.

### Bản ghi nhận Ý kiến Phản hồi của ESMS

Ngày Ra soát Bình luận	Tham khảo Bình luận	Mô tả Bình luận	Phản hồi của CFM	Ngày Phản hồi của CFM
------------------------------	------------------------	-----------------	------------------	--------------------------